Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 19/10/2026 08:07:03

KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ
BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2026)

MỤC LỤC

PHẦN 1: TỔNG QUAN 5
I. Quy định chung 5
1.1. Phạm vi điều chỉnh 5
1.2. Đối tượng áp dụng 5
1.3. Các thuật ngữ và định nghĩa 5
1.4. Danh sách tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ 7
1.5. Các kế hoạch ứng phó sự cố khác có liên quan 8
II. Cơ sở pháp lý trong xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân 8
PHẦN 2: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ 10
2.1. Đặc điểm chung về tỉnh Lạng Sơn 10
2.1.1. Vị trí địa lý 10
2.1.2. Tiềm năng phát triển kinh tế 12
2.1.3. Đặc điểm về văn hóa, xã hội của Lạng Sơn 14
2.2. Hoạt động liên quan đến phóng xạ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn 16
2.2.1. Thực trạng sử dụng thiết bị bức xạ trên địa bàn tỉnh 16
2.2.2. Các hoạt động liên quan đến bức xạ hạt nhân có thể liên quan đến tỉnh 16
2.3. Một số nguy cơ tiềm tàng về các sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh 19
2.3.1. Nguy cơ từ quá trình sử dụng thiết bị bức xạ trong địa bàn tỉnh 19
2.3.2. Nguy cơ nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát 19
2.3.3. Nguy cơ trong quá trình vận chuyển nguồn phóng xạ 20
2.3.4. Nguy cơ từ quá trình thương mại quốc tế qua cửa khẩu 20

2.3.5. Nguy cơ liên quan đặc điểm địa chất/khai khoáng 20

2.3.6. Nguy cơ sự cố bức xạ, hạt nhân xuyên biên giới từ sự cố tại nước láng giềng 21

2.3.7. Tóm lược nguy cơ sự cố bức xạ, hạt nhân trong địa bàn tỉnh Lạng Sơn 21

2.4. Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn 21

PHẦN 3: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ 23

3.1. Cơ cấu tổ chức 23

3.2. Trách nhiệm chung của tổ chức, cá nhân trong ứng phó sự cố 29

3.3. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy và các thành viên 29

3.4. Trách nhiệm các tổ chức tham gia ứng phó sự cố 37

3.5. Trách nhiệm của tổ chức tham gia phối hợp 44

3.6. Tổ chức hỗ trợ kỹ thuật 45

3.7. Trách nhiệm của đơn vị tư vấn an toàn bức xạ và hạt nhân 46

3.8. Tổng hợp danh sách các tổ chức tham gia ứng phó sự cố 46

PHẦN 4: HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ 47

4.1. Nguyên tắc và yêu cầu 47

4.2. Cơ chế điều hành 47

4.3. Hành động và quy mô triển khai theo cấp báo động 48

4.4. Các giai đoạn ứng phó cơ bản 49

4.5. Công tác thông tin trong ứng phó 53

4.6. Phối hợp với các địa phương khác khi có sự cố bức xạ, hạt nhân 53

4.7. Yêu cầu trợ giúp 54

PHẦN 5: CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ SẴN SÀNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ 55

5.1. Nguồn nhân lực 55

5.2. Trang, thiết bị cho quá trình ứng phó 55

5.3. Kinh phí cho quá trình ứng phó 59

5.4. Đào tạo và truyền thông nâng cao nhận thức 60

5.5. Xây dựng các kịch bản sự cố tiềm tàng 60

5.6. Tổ chức diễn tập kế hoạch ứng phó sự cố 61

5.7. Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa, ban hành kế hoạch ứng phó sửa đổi 63

Phụ lục 1: TRÍCH LƯỢC MỘT SỐ CĂN CỨ PHÁP LÝ 63

Phụ lục 2: CÁC CƠ SỞ BỨC XẠ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN 72

Phụ lục 3: DANH SÁCH BAN CHỈ HUY 77

Phụ lục 4: DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ƯPSC 78

Phụ lục 5: CÁC BIỂU MẪU VÀ HƯỚNG DẪN THÔNG TIN 80

Phụ lục 6: THIẾT BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ 115

Phụ lục 7: MỘT SỐ KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN 121

Phụ lục 8: QUY TRÌNH KIỂM SOÁT PHÂN PHỐI, TIÊU THỤ NÔNG SẢN; PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN TẠM THỜI, KIỂM XẠ NGƯỜI/PHƯƠNG TIỆN RA VÀO KHU VỰC NHIỄM BẨN 137

Phụ lục 9: PHÁC ĐỒ SƠ CỨU/CHẨN ĐOÁN BAN ĐẦU, QUY TRÌNH CHUYỂN TUYẾN ĐẾN CƠ SỞ Y TẾ VÀ DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ TUYẾN TRÊN 140

PHẦN 1: TỔNG QUAN

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

- Kế hoạch ứng phó sự (ƯPSC) cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Kế hoạch ƯPSC) quy định trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ƯPSC; cách thức tổ chức và điều hành khi sự cố xảy ra.

- Kế hoạch ƯPSC cấp tỉnh được áp dụng cho việc chuẩn bị sẵn sàng ƯPSC và triển khai ứng phó khi sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra đối với địa phương hoặc trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, vượt quá phạm vi cơ sở (theo mục b khoản 1 Điều 66 Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025).

1.2. Đối tượng áp dụng

- UBND các cấp, Ban Chỉ huy ƯPSC bức xạ, hạt nhân (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy), các sở, ngành và đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia chuẩn bị ứng phó và ƯPSC tại tỉnh Lạng Sơn.

- Tất cả các cơ sở tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức, cá nhân cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh; phương tiện vận chuyển nguồn phóng xạ đi qua địa bàn tỉnh.

1.3. Các thuật ngữ và định nghĩa

- *Sự cố bức xạ và hạt nhân* (sau đây gọi tắt là sự cố) là tình trạng mất an toàn bức xạ (ATBX); mất an toàn hạt nhân; mất an ninh đối với nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

- *Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố* là nhóm các cơ sở, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân; các hoạt động có khả năng gây ra sự cố và khu vực chịu ảnh hưởng của sự cố với mức độ thiệt hại tương đương nhau. Cơ sở/khu vực được phân thành 5 nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố (I, II, III, IV, V), dựa trên loại hình, quy mô nguồn phóng xạ/hoạt động hạt nhân và khả năng gây hậu quả bức xạ (theo Phụ lục 11 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026).

- *Cấp báo động* là chỉ thị mức độ trầm trọng hoặc khẩn cấp của tình huống sự cố đang diễn ra hoặc sắp diễn ra. Cấp báo động được thiết kế tương ứng với hai cụm nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố này, cụ thể: Cấp báo động (mức A, B, C - theo hướng tăng dần độ nguy hiểm) được áp dụng đối với nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố I và II; Cấp báo động

(cấp 1, 2, 3 - theo hướng tăng dần độ nguy hiểm) được áp dụng đối với nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố III, IV, và V (theo Phụ lục 13 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026).

- *Liều/suất liều bức xạ*, trong bản kế hoạch này, được hiểu là giá trị liều hoặc suất liều tương đương, hiệu dụng gây bởi bức xạ ion hóa.

- *Mức tiêu chí chung* là mức liều bức xạ dự báo hoặc liều bức xạ đã nhận mà tại đó cần thực hiện các hành động bảo vệ tương ứng.

- *Hiệu ứng tất định* là hiệu ứng đánh giá tác động sinh học do bức xạ gây ra đối với con người khi liều bức xạ vượt một mức ngưỡng. Mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng tỷ lệ với liều bức xạ nhận được bởi cá nhân. Một số biểu hiện của hiệu ứng tất định là: nôn mửa, bỏng da, hoại tử, tử vong.

- *Hiệu ứng ngẫu nhiên* là hiệu ứng đánh giá tác động sinh học do bức xạ gây ra đối với con người và xác suất xảy ra tăng theo liều bức xạ. Mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng không phụ thuộc vào liều bức xạ. Một số biểu hiện của hiệu ứng ngẫu nhiên là: bệnh bạch cầu và ung thư.

- *Lực lượng ứng phó sự cố* là lực lượng chủ chốt tham gia trong việc chuẩn bị và ứng phó sự cố.

- *Đội ứng phó ban đầu* là các thành viên của lực lượng ứng phó sự cố có trách nhiệm thực hiện các hành động ứng phó đầu tiên tại hiện trường, sau khi sự cố xảy ra.

- *Nguồn bức xạ* là vật liệu phóng xạ hoặc thiết bị bức xạ sử dụng nguồn đồng vị phóng xạ, hay thiết bị có thể phát ra bức xạ. Nguồn bức xạ không bao gồm vật liệu hạt nhân.

- *Nguồn phóng xạ kín* là chất phóng xạ được kết cấu kín bằng lớp vỏ bọc có cấu trúc đặc biệt hoặc được chế tạo dưới dạng một khối rắn bảo đảm không cho chất phóng xạ thoát ra môi trường trong điều kiện làm việc bình thường và trong các trường hợp sự cố có thể xảy ra.

- *Nguồn phóng xạ hở* là nguồn chứa chất phóng xạ ở thể khí, lỏng hoặc rắn mà trong quá trình sử dụng có thể làm phát tán chất phóng xạ ra môi trường, gây nhiễm bẩn phóng xạ và phơi nhiễm phóng xạ đối với con người (tính cả phơi nhiễm chiếu trong và chiếu ngoài).

- *Thiết bị bức xạ* là thiết bị phát ra bức xạ hoặc có khả năng phát ra bức xạ.

- *Chất thải phóng xạ* là chất thải chứa chất phóng xạ hoặc vật thể bị nhiễm bẩn phóng xạ với mức hoạt độ lớn hơn mức thanh lý và phải thải bỏ.

- *An ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân* là việc thực hiện

các biện pháp nhằm phát hiện, ngăn chặn, đối phó với hành vi chiếm đoạt, phá hoại, chuyển giao hoặc sử dụng bất hợp pháp nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân và nguy cơ thất lạc nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

- *Vùng bảo vệ khẩn cấp* (ký hiệu là PAZ) là toàn bộ khu vực xung quanh cơ sở cần có phương án để thực hiện hành động bảo vệ khẩn cấp nhằm giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng tất định đối với công chúng bên ngoài cơ sở.

- *Vùng lập kế hoạch bảo vệ khẩn cấp* (ký hiệu là UPZ) là toàn bộ khu vực xung quanh cơ sở cần có phương án để tiến hành hành động bảo vệ khẩn cấp nhằm ngăn ngừa chiếu xạ đối với công chúng bên ngoài cơ sở.

- *Khu vực lập kế hoạch mở rộng* (ký hiệu là EPD) là khu vực xung quanh cơ sở cần có phương án để tiến hành quan trắc sau khi có thông báo về cấp báo động C (mức khẩn cấp chung) để xác định các khu vực cần thực hiện các hành động ứng phó bên ngoài cơ sở khi có phát tán phóng xạ nhằm giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên đối với công chúng.

- *Khu vực lập kế hoạch kiểm soát lương thực, thực phẩm* (ký hiệu là ICPD) là khu vực xung quanh cơ sở cần có phương án thực hiện các hành động ứng phó sau khi có thông báo về cấp báo động C để giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên đối với công chúng và giảm thiểu hậu quả phi phóng xạ do việc phân phối và tiêu thụ lương thực, thực phẩm, nước uống và các hàng hóa khác có thể bị nhiễm bẩn phóng xạ do phát tán phóng xạ từ cơ sở đó khi xảy ra sự cố.

1.4. Danh sách tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ

STT	TÊN TỔ CHỨC
I	**UBND TỈNH LẠNG SƠN**
II	**BAN CHỈ HUY ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN**
III	**CÁC SỞ, BAN, NGÀNH**
3.1	Sở Khoa học và Công nghệ
3.2	Công an tỉnh
3.3	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh
3.4	Sở Y tế
3.5	Sở Tài chính
3.6	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3.7	Sở Công Thương

STT	TÊN TỔ CHỨC
3.8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
3.9	Sở Xây dựng
3.10	Sở Nội vụ
3.11	Sở Ngoại vụ
3.12	Sở Giáo dục và Đào tạo
3.13	Sở Tư pháp
3.14	Sở Dân tộc và Tôn giáo
3.15	UBND các cấp nơi xảy ra sự cố
3.16	Thanh tra tỉnh
IV	**TỔ CHỨC HỖ TRỢ , KỸ THUẬT, THAM GIA PHỐI HỢP**
4.1	Chi cục Hải quan khu vực VI
4.2	Báo, Phát thanh và Truyền hình tỉnh
4.3	Bệnh viện và Trung tâm y tế các cấp
4.4	Cơ sở tiến hành công việc bức xạ.
4.5	Các tổ chức quần chúng khác

1.5. Các kế hoạch ứng phó sự cố khác có liên quan

- Kế hoạch phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030.

- Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/ 8/2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7 /2026 về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025, chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2020, chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022.

- Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2023, chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

- Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản số 15/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008.

- Nghị định số 71/2002/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp trong trường hợp có thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 "Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân". Có hiệu lực thi hành từ 01/01/2026.

- Nghị định số 71/2026/NĐ-CP ngày 09/03/2026 "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử". Có hiệu lực thi hành từ 01/05/2026.

- Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự, có hiệu lực thi hành từ ngày 23/8/2025.

- Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.

- Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 6:2010/BKHCN "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ"

Trích lược một số căn cứ pháp lý áp dụng cho quá trình ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân được trình bày trong Phụ lục 1.

PHẦN 2: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ

2.1. Đặc điểm chung về tỉnh Lạng Sơn

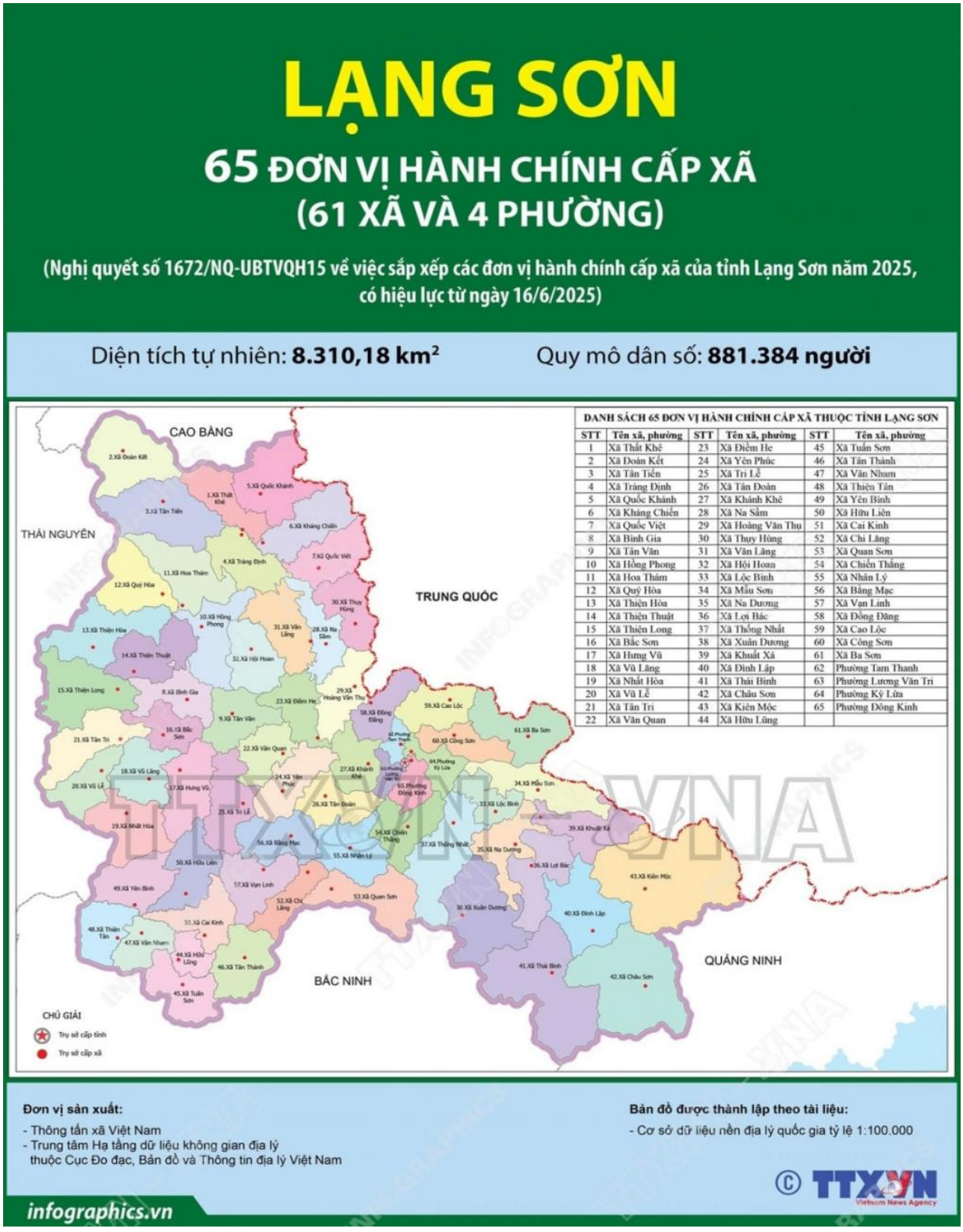
2.1.1. Vị trí địa lý

- Lạng Sơn là một tỉnh miền núi biên giới, thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc, có vị trí chiến lược quan trọng trong giao lưu kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc. Trung tâm hành chính tỉnh Lạng Sơn cách Hà Nội khoảng 150 km về phía Đông Bắc. Thông tin về địa lý và địa giới hành chính cụ thể như sau:

- Diện tích tự nhiên khoảng 8.310 km².
- Phía Bắc giáp Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc với đường biên giới dài khoảng 231 km.
- Phía Đông giáp Quảng Ninh.
- Phía Tây giáp Cao Bằng và Thái Nguyên.
- Phía Nam giáp Bắc Ninh (tỉnh Bắc Giang cũ)
- Dân số (tính đến đầu năm 2026): khoảng 810.000 người, với mật độ dân số khoảng 98 người/km².
- Tỉnh có 65 đơn vị hành chính cấp xã/phường, bao gồm: 04 phường và 61 xã, cụ thể:

- 04 phường : phường Đông Kinh, phường Tam Thanh, Phường Lương Văn Tri, Phường Kỳ Lừa;

- 61 xã gồm: Xã Đồng Đăng, Xã Cao Lộc,Xã Ba Sơn,Xã Công Sơn, Xã Na Sầm, Xã Hoàng Văn Thụ, Xã Thụy Hùng, Xã Văn Lãng, Xã Hội Hoan, Xã Thất Khê, Xã Đoàn Kết, Xã Tân Tiến, Xã Tràng Định, Xã Quốc Khánh, Xã Kháng Chiến, Xã Quốc Việt, Xã Văn Quan, Xã Điềm He, Xã Tri Lễ, Xã Yên Phúc, Xã Tân Đoàn, Xã Khánh Khê, Xã Bình Gia, Xã Tân Văn, Xã Hồng Phong, Xã Hoa Thám, Xã Quý Hòa, Xã Thiện Hòa, Xã Thiện Thuật, Xã Thiện Long, Xã Bắc Sơn, Xã Vũ Lăng, Xã Hưng Vũ, Xã Nhất Hòa, Xã Tân Tri, Xã Vũ Lễ, Xã Lộc Bình, Xã Mẫu Sơn, Xã Na Dương, Xã Lợi Bác, Xã Thống Nhất, Xã Xuân Dương, Xã Khuất Xá, Xã Đình Lập, Xã Kiên Mộc, Xã Thái Bình, Xã Châu Sơn, Xã Chi Lăng, Xã Chiến Thắng, Xã Quan Sơn, Xã Vạn Linh, Xã Bằng Mạc, Xã Nhân Lý, Xã Hữu Lũng, Xã Tuấn Sơn, Xã Tân Thành, Xã Vân Nham, Xã Thiện Tân, Xã Yên Bình, Xã Hữu Liên, Xã Cai Kinh



Hình 2.1: Bản đồ hành chính tỉnh Lạng Sơn

2.1.2. Tiềm năng phát triển kinh tế

- Lạng Sơn là cửa ngõ giao thương quốc tế quan trọng của Việt Nam với nhiều cửa khẩu, lối thông quan/ đường chuyên dụng như:

- Cửa khẩu quốc tế đường bộ Hữu Nghị;
- Cửa khẩu quốc tế Đồng Đăng (đường sắt);
- Lối thông quan/ đường chuyên dụng Tân Thanh;
- Cửa khẩu song phương Chi Ma.

- Tỉnh giữ vai trò là cầu nối trên tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) – Lạng Sơn – Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh.

* Quy hoạch phát triển đến năm 2030:

- Tỉnh Lạng Sơn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 236/QĐ-TTg. Mục tiêu là xây dựng Lạng Sơn trở thành tỉnh biên giới phát triển khá, là một trong những cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, đồng thời trở thành trung tâm kết nối kinh tế, thương mại giữa Việt Nam, ASEAN, Trung Quốc và châu Âu.

* Phát triển khu công nghiệp:

- Theo phương án phát triển khu công nghiệp giai đoạn 2021–2030, tỉnh Lạng Sơn dự kiến phát triển 08 khu công nghiệp với tổng diện tích khoảng 2.253 ha, tập trung chủ yếu tại các xã Hữu Lũng, Tuấn Sơn, Tân Thành, Chi Lăng và Na Dương". Hiện nay, các khu công nghiệp trọng điểm đang được đầu tư gồm:

- Khu công nghiệp Đồng Bành;
- Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 6,79%, cao hơn mức tăng bình quân của giai đoạn 2016 - 2020 (5,2%), thấp hơn mục tiêu đề ra từ 7 - 7,5%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực. Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người năm 2025 đạt 71,1 triệu đồng (gấp 1,6 lần so với năm 2020), tương đương 2.900 USD.

- Kinh tế cửa khẩu tiếp tục phát triển nhanh, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Các hoạt động trao đổi xuất nhập khẩu đạt nhiều kết quả tích cực. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giai đoạn 2021 - 2025 đạt 234,6 tỷ USD. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động xuất nhập khẩu tạo thuận lợi cho

người dân, doanh nghiệp, Lạng Sơn là tỉnh đầu tiên trong cả nước được lựa chọn triển khai thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh.

- Sản xuất nông, lâm nghiệp phát triển khá toàn diện; tập trung phát triển các vùng cây trồng, vật nuôi chủ lực, thế mạnh của địa phương. Chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đạt hiệu quả cao. Phong trào xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống của dân cư nông thôn được nâng cao.

- Công nghiệp phát triển ổn định, lĩnh vực thương mại, dịch vụ tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển; du lịch dần trở thành ngành kinh tế quan trọng. Trong nhiệm kỳ đã thành lập 01 khu công nghiệp và 09 cụm công nghiệp, lũy kế toàn tỉnh có 02 khu và 10 cụm công nghiệp. Hạ tầng thương mại đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và phục vụ sản xuất. Hoạt động du lịch phát triển toàn diện; Công viên địa chất Lạng Sơn được công nhận là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO mở ra nhiều cơ hội mới để thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Công tác quy hoạch, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp được chú trọng. Khởi công và tập trung triển khai nhiều dự án giao thông có tính kết nối liên vùng, dự án khu, cụm công nghiệp quan trọng như: Tuyến cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng; cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng), cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B đoạn Km3+700-Km18 và đoạn Km18-Km80;… hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án đường liên tỉnh và đường tuần tra biên giới. Ước hết năm 2025, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông, tăng 12,7% so với năm 2020, tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 91%, tăng 26%.

- Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển các thành phần kinh tế. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tăng 33 bậc so với năm 2020. Trong 5 năm đã thành lập 3.334 doanh nghiệp, gấp 1,8 lần giai đoạn trước; kinh tế tập thể được quan tâm phát triển.

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách đúng quy định, chủ động, linh hoạt, hiệu quả, công khai, minh bạch. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 5 năm tăng 50,2% so với giai đoạn trước, trong đó thu nội địa bình quân hằng năm tăng 8,03%.

- Các nguồn tài nguyên, khoáng sản được quy hoạch, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả; chất lượng môi trường duy trì tốt; công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai được quan tâm. Bảo vệ, khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

- Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh. Hệ thống cơ chế, chính sách được ban hành đồng bộ, kịp thời, sát với thực tiễn. Tập trung thực hiện các giải pháp cải thiện

và nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2.1.3. Đặc điểm về văn hóa, xã hội của Lạng Sơn

- Trong những năm gần đây, đặc biệt là giai đoạn khoảng 5 năm trở lại đây, tỉnh Lạng Sơn đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong quá trình đổi mới và phát triển trên lĩnh vực văn hóa – xã hội. Đây là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của tỉnh, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đồng thời thúc đẩy sự phát triển toàn diện của địa phương trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ. Những chuyển biến này không chỉ thể hiện ở sự thay đổi trong tư duy quản lý mà còn được phản ánh rõ nét trong đời sống hằng ngày của người dân.

- Trước hết, trong lĩnh vực văn hóa, tỉnh Lạng Sơn đã chú trọng đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn. Lạng Sơn là tỉnh có nhiều dân tộc cùng sinh sống như Tày, Nùng, Dao, Kinh…, mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa riêng biệt, phong phú và giàu giá trị. Trong 5 năm qua, tỉnh đã triển khai nhiều chương trình, đề án nhằm bảo tồn tiếng nói, chữ viết, trang phục truyền thống, các làn điệu dân ca và lễ hội dân gian đặc sắc. Các hoạt động như Lễ hội Hoa Đào, Lễ hội Kỳ Cùng – Tả Phủ, hay các hội xuân vùng biên đã được tổ chức ngày càng quy mô, chuyên nghiệp hơn, vừa giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, vừa gắn với phát triển du lịch.

- Song song với việc bảo tồn, Lạng Sơn cũng tích cực đưa văn hóa vào phát triển kinh tế, đặc biệt là thông qua du lịch văn hóa – tâm linh và du lịch sinh thái. Nhiều điểm đến như động Nhị Thanh, chùa Tam Thanh, Mẫu Sơn, và các khu di tích lịch sử – văn hóa đã được đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, quảng bá rộng rãi, thu hút ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước. Việc gắn kết giữa văn hóa và du lịch không chỉ góp phần tăng nguồn thu cho địa phương mà còn tạo thêm việc làm cho người dân, nhất là khu vực nông thôn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bên cạnh đó, công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở được quan tâm đẩy mạnh. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được triển khai sâu rộng, góp phần hình thành nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư. Nhiều thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa, tỷ lệ gia đình văn hóa tăng qua từng năm. Các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa thôn, trung tâm văn hóa – thể thao các cấp từng bước được đầu tư nâng cấp, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Trong lĩnh vực xã hội, Lạng Sơn đã có nhiều bước tiến quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đời sống nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội. Một trong những điểm nổi bật là chương trình giảm nghèo bền vững được triển khai hiệu quả, giúp tỷ lệ hộ

nghèo giảm qua từng năm. Nhà nước và chính quyền địa phương đã thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ thiết thực như hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, cho vay vốn ưu đãi, xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, từ đó giúp người dân từng bước ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo.

- Công tác giáo dục và đào tạo cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Mạng lưới trường lớp được sắp xếp hợp lý hơn, cơ sở vật chất được đầu tư theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa. Chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn đều có sự cải thiện rõ rệt. Tỉnh cũng chú trọng phát triển giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua các chính sách hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh bán trú, nội trú. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy ngày càng phổ biến, góp phần nâng cao hiệu quả học tập.

- Trong lĩnh vực y tế, hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được củng cố và phát triển. Các cơ sở y tế từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở được đầu tư nâng cấp trang thiết bị, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh được thực hiện hiệu quả, đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19, hệ thống y tế của tỉnh đã thể hiện vai trò quan trọng trong việc kiểm soát dịch và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Đồng thời, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng tăng, góp phần đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

- Một điểm nhấn quan trọng trong đổi mới xã hội của Lạng Sơn là quá trình cải cách hành chính và chuyển đổi số. Tỉnh đã đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nhiều thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến, giảm thời gian và chi phí cho người dân. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, giáo dục, y tế và các lĩnh vực khác đã tạo ra bước chuyển quan trọng, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

- Ngoài ra, các vấn đề về lao động, việc làm và đào tạo nghề cũng được quan tâm đúng mức. Tỉnh đã triển khai nhiều chương trình đào tạo nghề gắn với nhu cầu thực tế của thị trường lao động, giúp người lao động, đặc biệt là thanh niên nông thôn, có cơ hội tìm được việc làm ổn định. Các hoạt động kết nối cung – cầu lao động, đưa lao động đi làm việc trong và ngoài nước cũng được thúc đẩy mạnh mẽ.

- Nhìn chung, trong 5 năm qua, lĩnh vực văn hóa – xã hội của tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều đổi mới quan trọng và toàn diện. Những kết quả đạt được không chỉ góp phần nâng cao đời sống nhân dân mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, Lạng Sơn vẫn cần tiếp tục quan tâm hơn nữa đến việc thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các

vùng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, và đẩy mạnh hơn nữa quá trình chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới.

- Có thể khẳng định rằng, đổi mới văn hóa – xã hội không chỉ là nhiệm vụ trước mắt mà còn là chiến lược lâu dài, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng Lạng Sơn trở thành tỉnh phát triển bền vững, giàu bản sắc và hội nhập sâu rộng trong tương lai.

2.2. Hoạt động liên quan đến phóng xạ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

2.2.1. Thực trạng sử dụng thiết bị bức xạ trên địa bàn tỉnh

Kết quả điều tra thống kê đến tháng 12/2025 cho thấy: trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có hơn 40 cơ sở bức xạ (chủ yếu là các cơ sở sử dụng thiết bị phát tia X, trong đó: hơn 90% là các cơ sở y tế); số ít là cơ sở công nghiệp và Chi cục Hải quan khu vực VI.

Trong lĩnh vực y tế: số lượng thiết bị X-quang dùng trong chẩn đoán có khoảng 70 thiết bị, đa dạng mục đích sử dụng, như: thiết bị X quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, thiết bị X-quang răng, thiết bị X- quang vú, thiết bị X-quang di động, thiết bị chụp cắt lớp vi tính.

Trong lĩnh vực công nghiệp và an ninh soi chiếu: có số ít các thiết bị (khoảng 04 thiết bị) sử dụng máy phát tia X cho mục đích an ninh và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

Kết quả thống kê cho thấy hiện nay các cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh chỉ sử dụng các máy phát tia X (máy phát tia X trong công nghiệp, an ninh soi chiếu và trong y tế).

Danh sách các cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được liệt kê như trong Phụ lục 2.

2.2.2. Các hoạt động liên quan đến bức xạ hạt nhân có thể liên quan đến tỉnh

Khu vực gần biên giới phía Bắc có nhiều các nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc đang xây dựng và đi vào hoạt động từng phần. Điển hình có thể kể tới: nhà máy điện hạt nhân tại cảng Phòng Thành (Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây) công suất 1000 MW, Trường Giang (Quảng Đông) 600 MW và tổ máy 650 MW của Sương Giang (đảo Hải Nam).

Các nhà máy này đều nằm gần biên giới phía bắc Việt Nam, gần nhất là Phòng Thành, chỉ cách Móng Cái (Quảng Ninh) khoảng 50 - 60 km đường bộ và cách Hải Phòng khoảng 150 km đường chim bay. Một số tổ máy giai đoạn đầu đã đi vào hoạt động, sử dụng công nghệ thế hệ thứ ba và đã đi vào vận hành thương mại từ năm 2016. Ngay sau đó, Trung Quốc tiếp tục khởi công và hoàn thiện các tổ máy tiếp theo (như tổ máy số 3, 4, 5, 6) sử dụng công nghệ "Hoa Long 1" tự phát triển. Theo lộ trình, mỗi nhà máy này có thể có tới 6 lò phản ứng, biến khu vực miền Nam Trung Quốc thành một trong những trung tâm năng lượng hạt nhân trọng điểm của quốc gia.

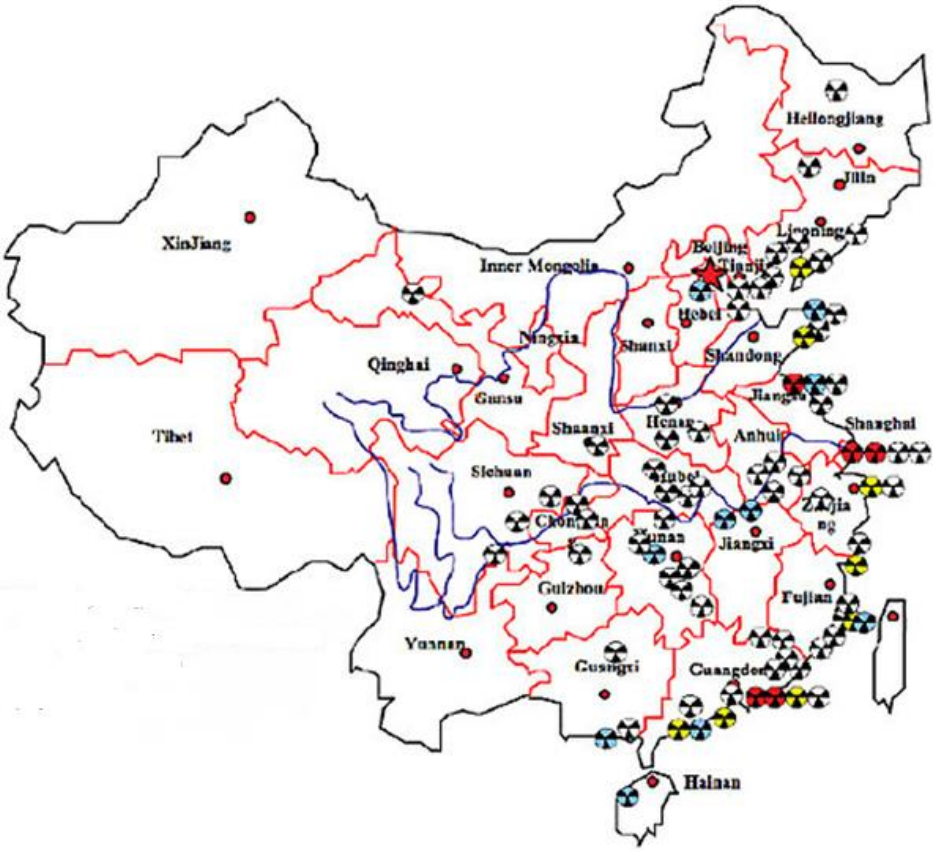
Theo Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), đến 20/9/2016 Trung Quốc có 35 tổ máy điện hạt nhân đang hoạt động, tổng công suất là 31.617 MW. Bên cạnh đó nhiều tổ máy khác đang và sẽ được xây dựng. Nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện năng, quốc gia này dự kiến vận hành 100 nhà máy điện hạt nhân vào năm 2030 và 170 nhà máy với công suất 195.000 MW vào năm 2050.

Dù là thế hệ công nghệ mới an toàn, nhưng việc xây dựng nhiều nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc, nhất là kế hoạch phát triển xuống khu vực tiếp giáp Việt Nam khiến nhiều chuyên gia trong nước lo lắng.

Theo một chuyên gia an toàn hạt nhân, các sự cố từ hạt nhân đều rất nguy hiểm, bởi nó phát tán phóng xạ trong vùng rộng lớn. Do vậy Việt Nam cần tăng cường quan trắc và đưa ra giải pháp kịp thời khi xảy ra sự cố, đồng thời có cơ chế trao đổi thường xuyên với Trung Quốc.

Theo ý kiến một số chuyên gia điện hạt nhân: Trung Quốc hay bất cứ quốc gia nào khi xây dựng điện hạt nhân đều có báo cáo đánh giá an toàn và tác động môi trường kỹ lưỡng, dưới sự suy xét của nhiều cơ quan. Kèm theo đó là hệ thống ứng phó phòng chống sự cố. Ngoài mục đích cung cấp nguồn năng lượng sạch, Trung Quốc cũng cần tính đến chuyện đảm bảo an toàn cho người dân của họ, do vậy người dân Việt Nam có thể phần nào yên tâm. Việt Nam và Trung Quốc đều là thành viên của Công ước an toàn hạt nhân, mỗi thành viên đều có quyền yêu cầu thành viên khác báo cáo tình trạng an toàn của bất kỳ nhà máy nào.

Tuy nhiên, vẫn cần chủ động có các phương án ứng phó, xây dựng hệ thống quan trắc và cảnh báo kịp thời tới dân chúng vùng ảnh hưởng. Để phần nào đáp ứng được vấn đề này, hệ thống mạng lưới quan trắc cảnh báo phóng xạ môi trường cũng đã và đang tiếp tục được đầu tư xây dựng và hoàn thiện (bao gồm cả các trạm quan trắc thuộc địa bàn tỉnh Lạng Sơn).



Hình 2. 2: Bản đồ phân bố các nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc: (Đang hoạt động - đỏ, đang xây dựng - vàng, đã phê duyệt - xanh, và đang thiết kế - trắng)



Hình 2. 3: Hình ảnh một phần của nhà máy điện hạt nhân Phòng Thành

2.3. Một số nguy cơ tiềm tàng về các sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới, có hoạt động giao thương, vận tải, xuất nhập khẩu diễn ra thường xuyên, đồng thời trên địa bàn có các cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ phục vụ y tế, công nghiệp, sản xuất, kinh doanh và các hoạt động chuyên môn khác. Vì vậy, công tác bảo đảm an toàn, an ninh phóng xạ cần được xem xét không chỉ trong phạm vi các cơ sở sử dụng, mà còn trong quá trình vận chuyển, giao nhận, lưu thông trên địa bàn và trong các tình huống có yếu tố xuyên biên giới. Do đó, một trong các công việc quan trọng là phải phân tích, đánh giá và nhận diện các nguy cơ có thể gây ra mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ để có thể xây dựng các kế hoạch phòng ngừa và ứng phó kịp thời, hiệu quả.

2.3.1. Nguy cơ từ quá trình sử dụng thiết bị bức xạ trong địa bàn tỉnh

Hiện tại, tỉnh đang quản lý các thiết bị phát tia X (máy soi hành lý tại Hải quan cửa khẩu Hữu Nghị, Ga Đồng Đăng; thiết bị huỳnh quang tia X tại Xi măng Đồng Bành) cùng khoảng 70 thiết bị X-quang y tế đang hoạt động. Đây là nguy cơ sự cố cấp cơ sở/cấp tỉnh kiểu rò rỉ bức xạ, mất kiểm soát chiếu xạ tại chỗ.

2.3.2. Nguy cơ nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát

Theo báo cáo của các cơ quan chức năng, hiện tại Lạng Sơn không có cơ sở nào đang lưu giữ, sử dụng các nguồn phóng xạ. Do vậy nguy cơ mất an toàn, an ninh nguồn phóng xạ có thể đến từ các nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát. Nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát có thể phát sinh do nhiều nguyên nhân như:

+ Nguồn phóng xạ bị thất lạc, mất cắp và được vận chuyển qua địa bàn tỉnh mà không khai báo;

+ Nguồn phóng xạ bị bỏ quên, bỏ lại trên địa bàn tỉnh sau khi ngừng sử dụng, thay đổi chủ sở hữu hoặc chấm dứt hoạt động;

+ Nguồn phóng xạ được thu hồi từ thiết bị, phế liệu, hàng hóa nhưng không được nhận diện và quản lý đúng quy định;

+ Thiết bị chứa nguồn phóng xạ bị hư hỏng, tháo dỡ hoặc bị đưa vào quá trình thu mua, tái chế phế liệu mà không nhận biết được đặc tính phóng xạ;

+ Nguồn phóng xạ bị thất lạc trong quá trình vận chuyển, bàn giao hoặc lưu giữ;

+ Nguồn phóng xạ từ ngoài địa bàn được đưa vào tỉnh nhưng chưa khai báo, chưa được cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ sở sử dụng nhận diện, kiểm soát đầy đủ.

Đây là nhóm nguy cơ cần được quan tâm vì khi nguồn không còn nằm trong hệ thống kiểm soát, thông tin về vị trí, tình trạng vật lý, mức độ nguy hiểm và người đang

quản lý nguồn có thể không đầy đủ. Đặc biệt, người dân hoặc người lao động không có chuyên môn có thể tiếp xúc, di chuyển, tháo dỡ hoặc cất giữ nguồn mà không nhận biết được nguy cơ.

2.3.3. Nguy cơ trong quá trình vận chuyển nguồn phóng xạ

Vận chuyển là khâu có tính chất đặc thù vì nguồn phóng xạ rời khỏi khu vực kiểm soát thường xuyên của cơ sở và di chuyển qua nhiều địa bàn, tuyến đường, có thể liên quan đến nhiều tổ chức, cá nhân.

Các nguy cơ chủ yếu gồm:

+ Tai nạn giao thông làm phương tiện vận chuyển bị lật, va chạm hoặc hư hỏng;

+ Mất, thất lạc hoặc giao nhận nhầm nguồn;

+ Hư hỏng bao bì, thiết bị chứa hoặc phương tiện bảo đảm an toàn cho nguồn;

+ Chậm trễ trong quá trình vận chuyển dẫn đến thay đổi kế hoạch hoặc địa điểm giao nhận;

+ Phát sinh tình huống cháy, nổ, thiên tai, sạt lở, ngập lụt trên tuyến vận chuyển;

+ Việc phối hợp giữa đơn vị gửi, đơn vị vận chuyển, đơn vị nhận và cơ quan chức năng không kịp thời khi xảy ra sự cố;

+ Vận chuyển qua khu vực cửa khẩu, địa bàn đông người hoặc tuyến giao thông phức tạp làm tăng yêu cầu về kiểm soát và phối hợp.

Đối với Lạng Sơn, nguy cơ này cần được xem xét gắn với đặc điểm địa hình miền núi, mạng lưới giao thông có những khu vực khó khăn và vai trò là địa bàn cửa khẩu, trung chuyển hàng hóa. Các tình huống tai nạn giao thông nghiêm trọng cũng đã được tỉnh đưa vào nhóm sự cố cần chuẩn bị ứng phó

2.3.4. Nguy cơ từ quá trình thương mại quốc tế qua cửa khẩu

Do đặc thù của Lạng Sơn, có hoạt động giao thương quốc tế qua các cửa khẩu đường bộ, đường sắt (Hữu Nghị, Tân Thanh, Đồng Đăng từ Trung Quốc), do đó, xác suất nguồn phóng xạ vô chủ hoặc hàng hóa nhiễm bẩn phóng xạ (ví dụ kim loại, bulông, đinh vít) được nhập khẩu vào địa bàn tỉnh là hiện hữu. Ngoài ra, nguy cơ từ các cơ sở thu mua phế liệu nội địa cũng có thể dẫn đến việc mua phải các phế liệu có nhiễm bẩn phóng xạ. Đây thuộc nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố "hoạt động/vật liệu phóng xạ không kiểm soát" (liên quan đến mất an toàn, an ninh nguồn phóng xạ).

2.3.5. Nguy cơ liên quan đặc điểm địa chất/khai khoáng

Lạng Sơn có hoạt động khai thác khoáng sản, cần quan trắc phóng xạ môi trường tại khu vực khai thác để phát hiện bất thường (mặc dù kết quả khảo sát hiện tại cho thấy

phông phóng xạ tự nhiên bình thường, suất tương đương liều môi trường gây bởi bức xạ gamma trung bình toàn vùng vẫn không phát hiện dị thường). Tuy nhiên, đây cũng là hoạt động tiềm ẩn các nguy cơ mất an toàn, an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu phóng xạ.

2.3.6. Nguy cơ sự cố bức xạ, hạt nhân xuyên biên giới từ sự cố tại nước láng giềng

Do Lạng Sơn là tỉnh biên giới, cần bổ sung khả năng xuất hiện nguồn phóng xạ hoặc vật liệu có liên quan đến phóng xạ từ ngoài địa bàn, trong quá trình vận chuyển, xuất nhập khẩuhoặc qua khu vực cửa khẩu.

Nhóm nguy cơ này có thể bao gồm:

Hàng hóa, thiết bị hoặc phế liệu có chứa nguồn phóng xạ được đưa vào địa bàn nhưng chưa được nhận diện;

Phát hiện nguồn phóng xạ tại khu vực cửa khẩu hoặc trên phương tiện xuất nhập cảnh;

Sự cố đối với phương tiện vận chuyển nguồn tại khu vực cửa khẩu;

Cần phối hợp, trao đổi thông tin với cơ quan chức năng phía bên kia biên giới khi sự cố có yếu tố xuyên biên giới

Bên cạnh đó, vị trí tiếp giáp Trung Quốc, kế hoạch ƯPSC của tỉnh cần đề cập khả năng phát hiện kịp thời các bất thường về mức phóng xạ phát sinh từ sự cố tại các nhà máy điện hạt nhân của Trung Quốc gần biên giới. Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố này thuộc về nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố có yếu tố xuyên biên giới do ảnh hưởng từ sự cố bức xạ, hạt nhân tại nước khác lan tới lãnh thổ tỉnh hoặc tại khu vực cửa khẩu.

2.3.7. Tóm lược nguy cơ sự cố bức xạ, hạt nhân trong địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Trên địa bàn Lạng Sơn không có nguy cơ sự cố hạt nhân lớn (do không có lò phản ứng/nhà máy điện hạt nhân trên địa bàn tỉnh), mà chủ yếu là nguy cơ sự cố bức xạ từ hoạt động sử dụng thiết bị bức xạ, vận chuyển nguồn phóng xạ (nguy cơ mất an toàn, an ninh nguồn phóng xạ trong quá trình vận chuyển qua địa bàn tỉnh và hàng hóa nhiễm xạ qua biên giới (đặc thù tỉnh biên giới có nhiều cửa khẩu), và nguy cơ thứ cấp từ sự cố tại các cơ sở hạt nhân của Trung Quốc gần biên giới.

Các nguy cơ bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh (nếu có) sẽ thuộc nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố III, IV và V (các mức ít nguy hiểm nhất – tham khảo: Phụ lục 11 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026).

2.4. Nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân;

Căn cứ theo Phụ lục 13 của Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 (hiệu lực từ ngày 01/01/2026) của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân;

Trên cơ sở phân tích, đánh giá mức độ nguy cơ trên địa bàn tỉnh. Có thể xác định nguy cơ về sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (nếu có) sẽ thuộc nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố III, IV và V và cấp báo động khả dĩ là cấp báo động 1 (Phụ lục 11, 13 - Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN, ngày 31/12/2025, hiệu lực từ ngày 01/01/2026). Do đó, việc xây dựng Kế hoạch UPSC của tỉnh Lạng Sơn cần bảo đảm đáp ứng yêu cầu chuẩn bị và sẵn sàng ứng phó đối với các tình huống tương ứng với các nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố này.

PHẦN 3: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ

3.1. Cơ cấu tổ chức

a) Cơ cấu tổ chức

Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân (gọi tắt là Ban Chỉ huy) do UBND tỉnh Lạng Sơn ra quyết định thành lập, có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo các hoạt động ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy bao gồm các thành viên như trình bày trong Bảng 3.1 và được liệt kê trong Phụ lục 3 (thông tin liên lạc của thành viên Ban Chỉ huy sẽ được cho trong quyết định thành lập của UBND tỉnh).

Cơ cấu tổ chức cơ bản của Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn được mô tả như trong Hình 3.1.

Bảng 3.1: Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Lạng Sơn

TT	Vị trí, cơ quan công tác	Trách nhiệm trong Ban Chỉ huy
1	Chủ tịch UBND tỉnh	Trưởng ban
2	Phó chủ tịch UBND tỉnh (phụ trách lĩnh vực Khoa học, công nghệ)	Phó trưởng ban, thường trực 1
3	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Phó Trưởng ban, thường trực 2; kiêm Chỉ huy hiện trường
4	Giám đốc Công an tỉnh	Phó Trưởng ban
5	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Phó Trưởng ban
6	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Ủy viên
7	Giám đốc Sở Y tế	Ủy viên
8	Giám đốc Sở Tài chính	Ủy viên
9	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy viên
10	Giám đốc Sở Công Thương	Ủy viên

TT	Vị trí, cơ quan công tác	Trách nhiệm trong Ban Chỉ huy
11	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy viên
12	Giám đốc Sở Xây dựng	Ủy viên
13	Giám đốc Sở Nội vụ	Ủy viên
14	Giám đốc Sở Ngoại vụ	Ủy viên
15	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên
16	Giám đốc Sở Tư pháp	Ủy viên
17	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ủy viên
18	Giám đốc Đài khí tượng Thủy văn Lạng Sơn	Ủy viên
19	Giám đốc Viễn thông Lạng Sơn	Ủy viên
20	Giám đốc Công ty Điện lực Lạng Sơn	Ủy viên
21	Chánh Thanh tra tỉnh	Ủy viên

b) Mô hình tổ chức và cơ chế phối hợp

Để thuận lợi và thống nhất cho công tác điều hành, mô hình cơ cấu tổ chức của BCH ƯPSC bức xạ, hạt nhân và BCH Phòng thủ dân sự tỉnh cơ bản giống nhau về thành phần, có một chút khác nhau về vai trò ứng phó. Do đặc trưng của sự cố bức xạ và hạt nhân, có liên quan đến phát tán của bức xạ ion hóa trong môi trường và đòi hỏi những hiểu biết mang tính đặc thù, do vậy BCH ƯPSC bức xạ, hạt nhân đề xuất Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giữ vai trò Phó trưởng ban thường trực, bên cạnh một Phó trưởng ban thường trực là Phó chủ tịch UBND tỉnh (phụ trách Khoa học và Công nghệ). Vai trò của các BCH này trong một sự cố cụ thể có thể được hoán đổi bổ sung cho nhau (tùy vào tình hình cụ thể của sự cố), nhằm đáp ứng được hiệu quả của quá trình ứng phó. Một số vai trò chính của các BCH này được tóm tắt như sau:

BCH ƯPSC bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh là đầu mối chuyên trách về công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, chịu trách nhiệm:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh về công tác phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

+ Tổ chức đánh giá tình trạng sự cố, mức độ nguy hiểm, phạm vi ảnh hưởng và đề xuất biện pháp xử lý.

+ Chỉ đạo, điều phối các hoạt động chuyên môn về:

+ Kiểm soát nguồn phóng xạ.

+ Đo đạc, đánh giá nhiễm bẩn phóng xạ.

+ Kiểm xạ người, phương tiện, môi trường.

+ Khử nhiễm/tẩy xạ.

+ Hỗ trợ y tế đối với người bị phơi nhiễm hoặc nhiễm xạ.

+ Huy động, phối hợp các đơn vị chuyên môn trong lĩnh vực bức xạ và hạt nhân.

BCH phòng thủ dân sự tỉnh là cơ quan chỉ huy, điều phối chung đối với các tình huống khẩn cấp, thảm họa, sự cố có phạm vi ảnh hưởng lớn, chịu trách nhiệm:

+ Điều phối tổng thể các lực lượng, phương tiện, nguồn lực của tỉnh.

+ Chỉ đạo công tác sơ tán dân cư, bảo đảm an ninh trật tự, hậu cần, cứu trợ, thông tin truyền thông.

+ Điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong toàn tỉnh.

+ Có thể tóm tắt mô hình tổ chức như sau: Ban Chỉ huy cấp tỉnh được tổ chức độc lập về chức năng chuyên môn, thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử và các quy định có liên quan. Trong trường hợp sự cố bức xạ, hạt nhân có quy mô lớn hoặc diễn biến phức tạp thuộc tình huống phòng thủ dân sự, Ban Chỉ huy cấp tỉnh hoạt động theo cơ chế phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, huy động lực lượng, phương tiện và nguồn lực ứng phó. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh giữ vai trò chỉ đạo, điều phối chung đối với hoạt động ứng phó thảm họa, thiên tai và các tình huống khẩn cấp; Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân chịu trách nhiệm về chuyên môn, kỹ thuật trong lĩnh vực bức xạ và hạt nhân, đồng thời phối hợp với các sở, ngành, địa phương và lực lượng liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ

c) Cơ chế phối hợp hoạt động

* Giai đoạn chuẩn bị, phòng ngừa

+ Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân hoạt động độc lập trong việc xây dựng kế hoạch chuyên ngành, tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập, kiểm tra trang thiết bị và duy trì năng lực ứng phó.

+ Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh được cung cấp thông tin, cập nhật phương án để bảo đảm sự thống nhất với kế hoạch phòng thủ dân sự chung của tỉnh.

+ Hai cơ quan phối hợp xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện khi xảy ra sự cố vượt quá khả năng xử lý của cơ sở.

* Khi xảy ra sự cố quy mô nhỏ, phạm vi hẹp

+ Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân chủ trì xử lý theo chức năng chuyên ngành.

+ Các cơ quan thuộc Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh phối hợp hỗ trợ theo yêu cầu như:

- Bảo đảm an ninh khu vực.
- Điều tiết giao thông.
- Hỗ trợ y tế, môi trường.
- Hỗ trợ thông tin tuyên truyền.

* Khi xảy ra sự cố nghiêm trọng, có nguy cơ ảnh hưởng cộng đồng

+ Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh chuyển sang vai trò chỉ huy, điều phối chung.

+ Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tiếp tục giữ vai trò cơ quan tham mưu và chỉ huy chuyên môn kỹ thuật về bức xạ, hạt nhân.

+ Các quyết định về:

- Thiết lập vùng kiểm soát.
- Sơ tán dân cư.
- Hạn chế đi lại.
- Kiểm soát thực phẩm, nước, nông sản.
- Công bố thông tin nguy cơ

được thực hiện trên cơ sở đánh giá chuyên môn của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân và sự điều phối thống nhất của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh.

(i). Tổ chức tham gia ứng phó

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan thường trực đối với sự cố bức xạ, hạt nhân).
- Công an tỉnh.
- Bộ Chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh.
- Sở Y tế.
- Sở Tài chính.
- Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Sở Công Thương.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Sở Xây dựng.
- Sở Nội vụ.
- Sở Ngoại vụ.
- Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Sở Tư pháp.
- Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- UBND các cấp nơi xảy ra sự cố.

(ii). Tổ chức tham gia phối hợp

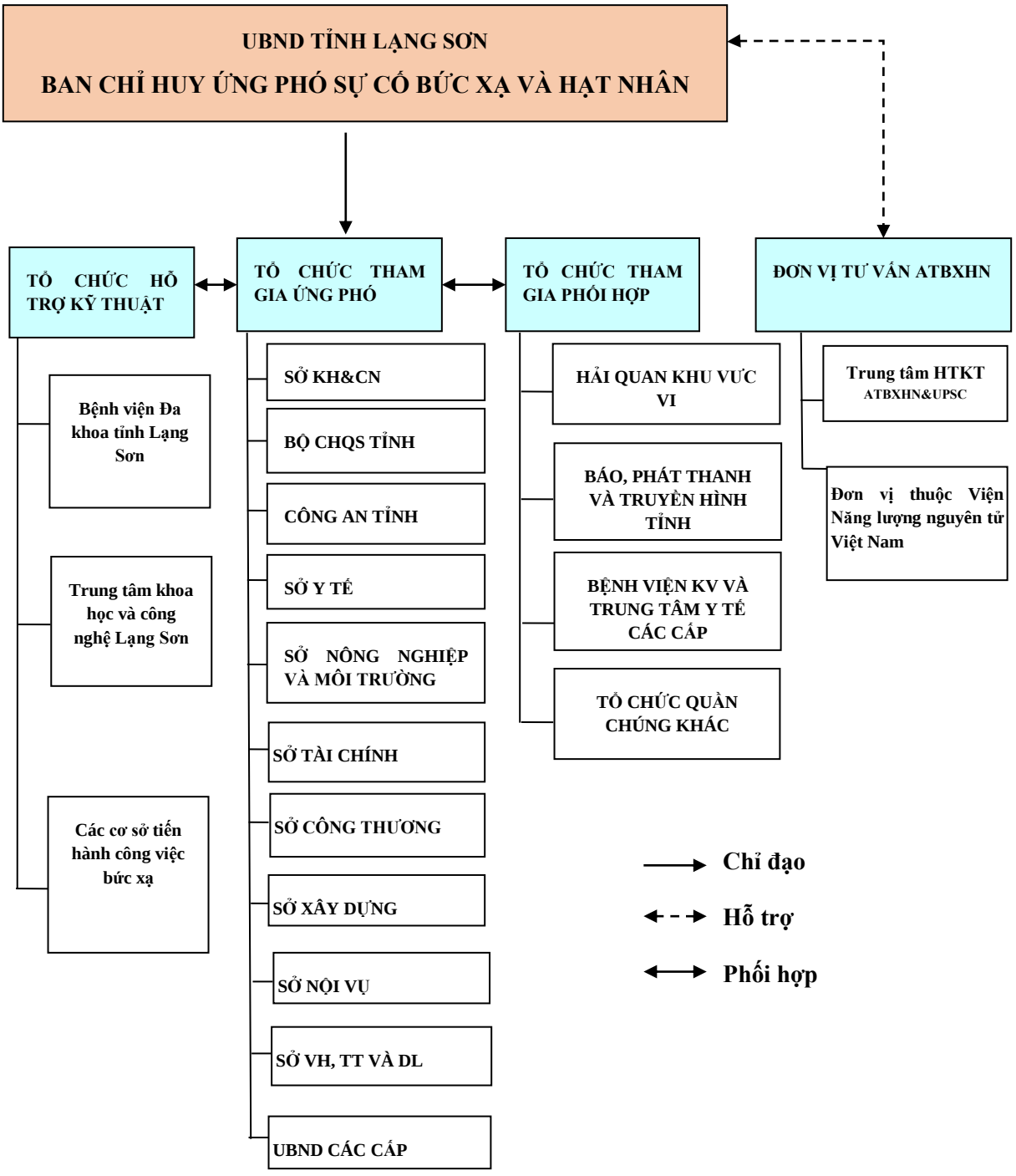
- Chi cục Hải quan khu vực VI.
- Báo, Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
- Bệnh viện và Trung tâm y tế các cấp.
- Các cơ sở tiến hành công việc bức xạ.
- Các tổ chức quần chúng khác.

(iii). Tổ chức hỗ trợ kỹ thuật

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.
- Cơ sở tiến hành công việc bức xạ.

(iv). Đơn vị tư vấn an toàn bức xạ, hạt nhân

- Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố.
- Đơn vị thuộc Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam.



Hình 3. 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn

3.2. Trách nhiệm chung của tổ chức, cá nhân trong ứng phó sự cố

- Các tổ chức, cá nhân phải nhận biết hoạt động chuẩn bị và ƯPSC bức xạ và hạt nhân là nhiệm vụ quan trọng và sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó phải chuẩn bị các nguồn lực thích hợp đáp ứng được yêu cầu ƯPSC theo trách nhiệm được phân công.

- Các tổ chức, cá nhân thực hiện theo sự phân công trong các quy trình ứng phó hoặc các kịch bản ứng phó cụ thể đã xây dựng và được phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.

3.3. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy và các thành viên

(i). Ban Chỉ huy

- Thay mặt UBND tỉnh chỉ huy, tổ chức thực hiện, kiểm tra hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch ƯPSC bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh.

- Xem xét kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị tham gia ƯPSC, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm và 5 năm; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phương tiện, công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

- Tổ chức đào tạo, diễn tập ƯPSC bức xạ (diễn tập chung) theo quy định.

- Tổ chức ƯPSC theo quy định trong Kế hoạch ƯPSC.

- Huy động nhân lực, phương tiện tham gia thực hiện kế hoạch ƯPSC;

- Kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh; huy động nhân lực, phương tiện của tỉnh theo điều động của Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (tổ chức được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai theo Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15, hiệu lực từ 01/7/2024).

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh về sự cố xảy ra trên địa bàn.

- Kịp thời báo cáo Bộ KH&CN về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

(ii). Trưởng Ban Chỉ huy

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc xây dựng và triển khai kế hoạch ƯPSC cấp tỉnh.

- Phân công trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Chỉ huy.

- Thông báo về sự cố, khởi động và chấm dứt ƯPSC.

- Chỉ huy tổ chức diễn tập ƯPSC bức xạ (diễn tập chung).

- Chỉ huy, điều động các lực lượng ƯPSC; chỉ đạo thực hiện các hành động bảo vệ với sự tư vấn của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ƯPSC được phê duyệt.

- Bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Chịu trách nhiệm hoặc ủy quyền cho Phó trưởng Ban thường trực phát ngôn chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và đưa ra các cảnh báo, chỉ dẫn cho người dân.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ƯPSC phải cập nhật, bổ sung kế hoạch ƯPSC và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ƯPSC.

- Thiết lập các hệ thống điều hành và quản lý trong ƯPSC.

(iii). Phó Trưởng ban thường trực (Phó chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở KH&CN)

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến ATBX trong ƯPSC.

- Thay mặt Trưởng ban, chỉ huy ƯPSC đối với tình huống báo động cấp 1 và cấp 2.

- Chỉ huy phối hợp tổ chức diễn tập ƯPSC bức xạ.

- Chỉ đạo, phê duyệt trong công tác tổ chức đào tạo, tập huấn, thực tập, luyện tập, diễn tập chuyên đề về ƯPSC bức xạ theo định kỳ.

- Thay mặt Trưởng ban trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm và 5 năm; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phương tiện, công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

- Báo cáo Trưởng ban về kết quả khắc phục hậu quả sự cố bức xạ.

- Tổng hợp thông tin và lập báo cáo về sự cố.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban kế hoạch tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực kỹ thuật về công tác bức xạ cho ƯPSC của các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Trong trường hợp 02 Phó trưởng ban có ý kiến không đồng nhất thì ý kiến của Phó trưởng ban (thường trực 1) sẽ được ưu tiên cao hơn.

(iv). Phó trưởng ban (Giám đốc Công an tỉnh)

- Tham mưu đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến đảm bảo an ninh, trật tự và bảo vệ người, tài sản, vấn đề về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong ƯPSC.

- Chỉ huy công tác điều tra, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ về sự cố.

- Báo cáo Trưởng ban về tình hình đảm bảo an ninh trật tự, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong ƯPSC.

- Chỉ huy việc lập vành đai an toàn và huy động lực lượng chữa cháy.

- Chỉ huy phối hợp tổ chức diễn tập ứng phó sự cố định kỳ theo kế hoạch.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

(v). Phó trưởng ban (Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến sơ tán người và tài sản.

- Chỉ huy việc sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Chỉ huy việc tẩy xạ, khắc phục nhiễm xạ môi trường.

- Phối hợp tổ chức diễn tập ƯPSC định kỳ theo kế hoạch.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

(vi). Chánh Văn phòng UBND tỉnh:

- Tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo kịp thời thông tin về tình hình sự cố cho Trưởng Ban Chỉ huy ƯPSC và các tổ chức, cá nhân ứng phó liên quan.

- Bảo đảm các điều kiện về địa điểm, phương tiện, thông tin liên lạc và hậu cần phục vụ hoạt động của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố.

- Tham mưu, dự thảo và trình lãnh đạo UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và huy động nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình triển khai nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các lực lượng tham gia ứng phó; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện công tác thông tin, truyền thông chính thức về sự cố; bảo đảm thông tin cung cấp cho người dân, cơ quan báo chí được thống nhất, chính xác và kịp thời.

- Tổng hợp nhu cầu về kinh phí, nhân lực, phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm khác phục vụ công tác ứng phó; tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Tổng hợp kết quả ứng phó, thiệt hại và nhu cầu khắc phục hậu quả; tham mưu UBND tỉnh chuyển sang giai đoạn khắc phục, phục hồi và tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm sau sự cố.

(vii). Ủy viên (Giám đốc Sở Y tế)

- Tham mưu về các biện pháp, giải pháp cấp cứu và điều trị nạn nhân trong Ứng phó sự cố.

- Tham mưu hướng dẫn sử dụng lương thực, thực phẩm an toàn và nước dùng trong sinh hoạt có liên quan đến sự cố.

- Báo cáo tình hình về cấp cứu và điều trị nạn nhân.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

(viii). Ủy viên (Giám đốc Sở Tài chính):

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban và UBND tỉnh về bố trí kinh phí NSNN thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về cơ chế tài chính trong công tác mua sắm trang thiết bị cho ƯPSC; đào tạo tập huấn và tổ chức diễn tập theo kế hoạch.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

(ix). Ủy viên (Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường)

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, tư vấn kỹ thuật cho Trưởng ban trong việc xây dựng phương án ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố; tổ chức triển khai các biện pháp khắc phục và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện sau khi sự cố được xử lý.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác kiểm soát ô nhiễm, đánh giá mức độ và tác động của sự cố đối với môi trường; tổ chức, hướng dẫn và phối hợp quản lý chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình ứng phó, khắc phục sự cố theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp bảo vệ sản xuất nông nghiệp, đất nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi và các đối tượng có liên quan nhằm hạn chế tác động của sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp quản lý, kiểm soát và xử lý thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành trong trường hợp xảy ra nhiễm bẩn phóng xạ ở mức độ lớn, nhằm bảo đảm an toàn cho sản xuất, lưu thông và sử dụng thực phẩm.

(x). Ủy viên (Giám đốc Sở Công thương)

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến ATBX trong việc nhập khẩu, sản xuất sắt thép trên địa bàn tỉnh.

(xi). Ủy viên (Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

- Phối hợp với Sở KH&CN và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu về công tác chỉ đạo, hướng dẫn thông tin, tuyên truyền Kế hoạch ƯPSC trong tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thông tin cơ sở; hướng dẫn tổ chức họp báo cho Ban Chỉ huy ƯPSC bức xạ và hạt nhân tỉnh khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông chuẩn bị phương tiện kỹ thuật và bố trí nhân sự để cung cấp kịp thời các chỉ dẫn, cảnh báo theo yêu cầu của Ban Chỉ huy ƯPSC bức xạ và hạt nhân tỉnh đến người dân.

- Tham mưu về công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hướng dẫn tổ chức họp báo cho Ban Chỉ huy khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông chuẩn bị phương tiện kỹ thuật và bố trí nhân sự để cung cấp kịp thời các chỉ dẫn, cảnh báo từ Ban Chỉ huy đến dân chúng.

- Phối hợp với Sở KH&CN thực hiện các biện pháp tuyên truyền về các kế hoạch ƯPSC trong tỉnh.

(xii). Ủy viên (Giám đốc Sở Xây dựng)

Tham mưu cho BCH các vấn đề về:

- Bảo đảm an toàn các công trình xây dựng trong vùng sự cố;

- Phối hợp xác định và kiểm soát khu vực nguy hiểm;

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng phó;

- Hỗ trợ sơ tán và bố trí nơi tạm cư;

- Huy động phương tiện, thiết bị của ngành Xây dựng hỗ trợ công tác ứng phó;

- Phối hợp, khắc phục hậu quả sau sự cố;

- Tham mưu UBND tỉnh về phục hồi và tái thiết sau sự cố

(xiii). Ủy viên (Giám đốc Sở Nội vụ)

Tham mưu cho BCH các vấn đề về:

- Tư vấn bảo đảm nhân lực thay thế và trực ứng phó

- Phối hợp đào tạo, tập huấn lực lượng

- Tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia ứng phó.

(xiv). Ủy viên (Giám đốc Sở Ngoại vụ)

- Tư vấn phối hợp với các tổ chức bên ngoài tỉnh trong ứng phó sự cố.

- Điều phối quan hệ với tỉnh bạn (ngoài nước) trong ứng phó sự cố có yếu tố xuyên biên giới.

- Tham mưu tiếp nhận hỗ trợ tỉnh bạn, thậm trí hỗ trợ quốc tế.

- Phối hợp xử lý vấn đề liên quan đến người nước ngoài bị ảnh hưởng trong sự cố.

- Tham mưu công tác thông tin đối ngoại và tổng hợp báo cáo đối ngoại

(xv). Ủy viên (Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

- Chỉ đạo rà soát, thống kê các cơ sở giáo dục nằm trong hoặc có khả năng bị ảnh hưởng bởi sự cố.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ học sinh, nhà giáo và người lao động trong các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo tạm dừng hoạt động dạy học, đóng cửa hoặc hạn chế tiếp cận cơ sở giáo dục.

- Phối hợp tổ chức sơ tán học sinh, giáo viên và người lao động.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện các biện pháp phòng tránh nhiễm xạ.

- Phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan liên quan bố trí địa điểm tạm thời để duy trì việc chăm sóc, quản lý và học tập của học sinh.

- Tổ chức cung cấp thông tin, hướng dẫn cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh về tình hình sự cố.

- Bảo đảm nguồn lực của ngành giáo dục phục vụ ứng phó

(xvi). Ủy viên (Giám đốc Sở Tư pháp)

- Tư vấn pháp lý cho Ban Chỉ huy, tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy về căn cứ pháp lý của các quyết định khẩn cấp như sơ tán, trú ẩn, hạn chế đi lại, cấm lưu thông và tiêu thụ thực phẩm, nước uống nhiễm bẩn, trưng dụng phương tiện và tài sản (dựa trên căn cứ từ: Luật Năng lượng nguyên tử, Luật Phòng thủ dân sự, Luật Tình trạng khẩn cấp và các văn bản hướng dẫn liên quan).

- Thẩm định văn bản ban hành trong quá trình ứng phó. Kiểm tra nhanh tính hợp pháp và thẩm quyền của các quyết định, chỉ thị, thông báo do UBND tỉnh và Ban Chỉ huy ban hành, để tránh sai sót pháp lý và khiếu kiện về sau.

- Bảo đảm hộ tịch, chứng thực và giấy tờ cho người dân bị ảnh hưởng (chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp xã liên quan).

- Trợ giúp pháp lý và giải quyết bồi thường thiệt hại. Tổ chức trợ giúp pháp lý (qua Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) cho người dân và doanh nghiệp bị thiệt hại. Hướng dẫn thủ tục yêu cầu bồi thường thiệt hại hạt nhân theo Luật Năng lượng nguyên tử và bồi thường của Nhà nước (nếu có). Phối hợp tổ chức giám định tư pháp khi cần xác định nguyên nhân và trách nhiệm.

- Phổ biến pháp luật và phối hợp truyền thông. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để phổ biến quy định pháp luật về an toàn bức xạ. Giải thích quyền, nghĩa vụ của người dân khi thực hiện các biện pháp bảo vệ khẩn cấp. Góp phần hạn chế tin đồn và bảo đảm chấp hành các lệnh của Ban Chỉ huy.

(xvii). Ủy viên (Giám đốc Dân tộc và Tôn giáo)

- Truyền thông và vận động đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo. Đưa thông tin cảnh báo, hướng dẫn trú ẩn, sơ tán và các biện pháp bảo vệ đến đúng đối tượng. Cần dùng tiếng dân tộc và qua kênh gần dân như già làng, trưởng bản, người có uy tín, chức sắc tôn giáo. Qua đó giúp người dân hiểu và chấp hành lệnh của Ban Chỉ huy, và hạn chế tin đồn gây hoang mang.

- Phối hợp với các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng. Làm việc với các tổ chức tôn giáo để huy động cơ sở thờ tự làm điểm tạm trú hoặc tiếp nhận người sơ tán khi cần. Vận động chức sắc, tín đồ tham gia hỗ trợ cứu trợ. Hướng dẫn tạm dừng hoặc điều chỉnh sinh hoạt tôn giáo đông người trong vùng bị ảnh hưởng.

- Bảo đảm hỗ trợ phù hợp và ổn định tình hình vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo. Tham mưu các chính sách cứu trợ và hỗ trợ khắc phục hậu quả phù hợp với phong tục, tập quán và tín ngưỡng của người dân. Một ví dụ là việc an táng người tử vong bị nhiễm bẩn phóng xạ theo quy định an toàn nhưng tôn trọng nghi lễ. Đồng thời theo dõi tâm lý và dư luận, phòng ngừa việc lợi dụng sự cố để kích động hoặc gây mất ổn định.

(xviii). Ủy viên (Giám đốc Đài khí tượng Thủy văn tỉnh Lạng Sơn)

- Cung cấp số liệu khí tượng thực đo, liên tục cho BCH, tăng tần suất quan trắc và báo cáo tại khu vực sự cố các yếu tố: hướng và tốc độ gió; nhiệt độ, độ ẩm; lượng mưa; độ ổn định khí quyển.

- Dự báo thời tiết và quỹ đạo lan truyền để hỗ trợ ra quyết định. Dự báo ngắn hạn, cập nhật liên tục về diễn biến gió và mưa trong những giờ tiếp theo. Cảnh báo nguy cơ lắng đọng ướt do mưa, vốn có thể tạo "điểm nóng" nhiễm bẩn.

- Quan trắc, dự báo thủy văn phục vụ đánh giá nhiễm bẩn nguồn nước. Cung cấp số liệu dòng chảy, mực nước và hướng chảy của sông, hồ trong khu vực. Dự báo khả năng lan truyền chất phóng xạ theo dòng nước. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy mẫu, cảnh báo đối với nguồn nước sinh hoạt, thủy lợi và nuôi trồng thủy sản ở hạ lưu.

(xix). Ủy viên (Giám đốc Viễn thông Lạng Sơn)

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt cho chỉ huy, điều hành. Ưu tiên duy trì đường truyền cho Ban Chỉ huy, Chỉ huy hiện trường và các lực lượng ứng phó, gồm điện thoại, đường dây nóng, truyền số liệu và hội nghị truyền hình. Bố trí trạm phát sóng di động, thiết bị dự phòng (máy phát điện, vệ tinh) và đội kỹ thuật ứng trực 24/24.

- Hỗ trợ phát tin cảnh báo, hướng dẫn đến người dân. Phối hợp với cơ quan chức năng nhắn tin cảnh báo hàng loạt đến thuê bao trong vùng ảnh hưởng. Nội dung gồm hướng dẫn trú ẩn, sơ tán, các số điện thoại hỗ trợ. Thiết lập tổng đài hỗ trợ thông tin cho người dân.

- Bảo đảm mạng lưới tại khu vực sơ tán và bảo vệ hạ tầng, nhân lực. Tăng cường dung lượng mạng tại các điểm sơ tán, tạm trú và khu vực tập trung lực lượng. Đồng thời bảo vệ nhân viên kỹ thuật khi phải làm việc trong hoặc gần vùng nhiễm bẩn: trang bị bảo hộ, liều kế cá nhân, tuân thủ giới hạn liều theo chỉ dẫn của đơn vị chuyên môn. Khôi phục nhanh hạ tầng bị hư hỏng.

(xx). Ủy viên (Giám đốc Công ty Điện lực Lạng Sơn)

- Ưu tiên cấp điện an toàn, liên tục cho các cơ sở thiết yếu. Bảo đảm nguồn điện ổn định cho: BCH và địa điểm xảy ra sự cố; các trạm quan trắc phóng xạ; hạ tầng viễn thông; các điểm sơ tán, tạm trú.

- Cần lập phương án cấp điện dự phòng từ nhiều nguồn và huy động máy phát điện di động khi cần.

- Cắt, điều chỉnh cấp điện theo yêu cầu của BCH. Chủ động cắt điện khu vực đã sơ tán hoặc nơi có nguy cơ cháy nổ, rò rỉ, để phòng tai nạn điện và hỗ trợ lực lượng ứng phó tiếp cận hiện trường an toàn. Tái cấp điện khi có thông báo khu vực đã an toàn.

- Tổ chức lực lượng xử lý sự cố lưới điện và bảo vệ người lao động. Duy trì đội xung kích ứng trực 24/24 để khắc phục nhanh hư hỏng đường dây và trạm biến áp. Khi phải làm việc trong hoặc gần vùng nhiễm bẩn, công nhân phải được trang bị bảo hộ và liều kế cá nhân, và tuân thủ hướng dẫn về thời gian làm việc và giới hạn liều của đơn vị chuyên môn về bức xạ.

(xxi). Chánh thanh tra tỉnh

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về an toàn bức xạ. Các vấn đề liên quan gồm: việc chấp hành giấy phép; quản lý nguồn phóng xạ; thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở.

- Giám sát việc thực hiện các biện pháp ứng phó và sử dụng nguồn lực. Kiểm tra việc chấp hành chỉ đạo của Ban Chỉ huy tại các sở, ngành, địa phương.

- Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh. Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh, BCH công tác tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp liên quan đến sự cố. Các vấn đề thường gặp là sơ tán, trưng dụng tài sản, hỗ trợ, bồi thường thiệt hại. Mục tiêu là góp phần ổn định tình hình, tránh phát sinh điểm nóng.

(xii). Trách nhiệm Chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường (Chỉ huy hiện trường)

- Chỉ đạo, điều hành các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tại hiện trường.

- Chỉ đạo, điều động mọi nguồn lực, cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc ƯPSC.

- Giữ vai trò đầu mối tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin tại hiện trường.

- Tuân theo sự chỉ đạo của Trưởng ban BCH.

3.4. Trách nhiệm các tổ chức tham gia ứng phó sự cố

(i). Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan thường trực, tham mưu, giúp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố tổ chức thực hiện kế hoạch ƯPSC.

- Tư vấn, tham mưu về chuyên môn trong hoạt động ứng phó cho Ban Chỉ huy;

- Thay mặt Ban Chỉ huy thông báo các yêu cầu của Ban Chỉ huy đến các đơn vị có liên quan tham gia ƯPSC.

- Phối hợp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch chuẩn bị và ƯPSC cấp cơ sở; kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở.

- Triển khai tổ chức đào tạo, tập huấn, thực tập, luyện tập, diễn tập chuyên đề về ƯPSC bức xạ định kỳ theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức và phối hợp thực hiện đánh giá và kiểm soát bức xạ, quan trắc phóng xạ môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ban Chỉ huy trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm và 5 năm; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phương tiện, công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

- Phổ biến kiến thức ATBX, chuẩn bị và ƯPSC cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn để cập nhật các thông tin liên quan đến bức xạ, hạt nhân cho các tổ chức và cá nhân có liên quan đến ƯPSC.

- Lập kế hoạch xem xét các kịch bản ƯPSC cũ và xây dựng, bổ sung các kịch bản phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tham mưu giúp UBND tỉnh báo cáo Bộ KH&CN về tình hình sự cố bức xạ xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh lập phương án thu hồi, lưu giữ tạm thời nguồn phóng xạ.

- Tham mưu giúp Ban Chỉ huy lựa chọn đơn vị hỗ trợ kỹ thuật và tư vấn ATBX có năng lực trong công tác ƯPSC bức xạ và hạt nhân để Ban Chỉ huy xem xét xây dựng thỏa thuận hợp tác theo từng giai đoạn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

(ii). Công an tỉnh

- Đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực sự cố xảy ra.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy hoặc các cơ sở khác về nguy cơ gây mất an ninh liên quan tới chất phóng xạ và các cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức sơ tán người và tài sản khỏi vùng nguy hiểm.

- Tổ chức xây dựng lực lượng, nguồn lực kỹ thuật để phối hợp ƯPSC.

- Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra nguyên nhân gây ra sự cố.

- Phối hợp với các lực lượng kỹ thuật khắc phục sự cố.

- Phối hợp với đơn vị hỗ trợ kỹ thuật bức xạ xác định và lập hàng rào kiểm soát vùng nguy hiểm (khoanh vùng đảm bảo an toàn, an ninh); thực hiện các biện pháp để bảo vệ con người và tài sản tránh khỏi tác động từ sự cố bức xạ.

- Chủ trì chỉ huy chữa cháy, tham gia giải quyết các vụ việc gây rối an ninh trật tự theo quy định, huy động lực lượng, phương tiện chi viện chữa cháy, tham gia cứu nạn, cứu hộ theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Huấn luyện, bồi dưỡng, chỉ huy, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng công an, các lực lượng phòng cháy và chữa cháy của cơ sở có nguồn phóng xạ, lực lượng dân phòng để tiến hành các biện pháp nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, thực hiện công tác ứng phó ban đầu, cứu hộ, cứu nạn trong đám cháy và tham gia cứu hộ, cứu nạn trong tình huống sự cố liên quan đến bức xạ; tham gia tẩy xạ cho người, thiết bị và môi trường theo yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện một số hoạt động điều tra và xử lý các vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật đối với các tình huống hỏa hoạn liên quan đến nguồn phóng xạ.

- Cung cấp các nguồn lực cứu nạn theo yêu cầu.

(iii). Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Sẵn sàng tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống khẩn cấp.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến sơ tán người và tài sản.

- Phối hợp ƯPSC, tham gia tẩy xạ cho người, thiết bị và môi trường theo yêu cầu, thu gom chất thải phóng xạ.

- Hỗ trợ cung cấp trang bị phương tiện, trang bị thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác ƯPSC khi có yêu cầu.

- Cung cấp các nguồn lực cứu nạn theo yêu cầu.

(iv). Sở Y tế

- Tham mưu các giải pháp cấp cứu và điều trị nạn nhân trong ƯPSC.

- Tham mưu hướng dẫn sử dụng lương thực, thực phẩm an toàn và nước dùng trong sinh hoạt liên quan đến sự cố.

- Tổ chức lực lượng, chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, thuốc,… sẵn sàng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

- Báo cáo tình hình về cấp cứu và điều trị nạn nhân.

(v). Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở KH&CN, các Sở, ngành, UBND các cấp, các đơn vị liên quan căn cứ khả năng ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình Uỷ ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách để triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban và UBND tỉnh về kế hoạch kinh phí để đảm bảo cho công tác ƯPSC được thực hiện đầy đủ và hiệu quả.

- Trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở KH&CN lập, Sở Tài chính thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

(vi). Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc đánh giá mức độ, phạm vi và tác động của sự cố đối với môi trường.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc kiểm soát, thu gom, phân loại, vận chuyển, lưu giữ và quản lý chất thải phóng xạ phát sinh trong quá trình ứng phó, khắc phục sự cố theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cung cấp, huy động và bố trí nguồn nhân lực, phương tiện, trang thiết bị và các nguồn lực cần thiết thuộc phạm vi quản lý của Sở theo yêu cầu của Trưởng ban và phù hợp với phương án, kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các biện pháp bảo vệ sản xuất nông nghiệp, đất nông nghiệp, cây trồng, vật nuôi, thủy sản và các hoạt động sản xuất nông nghiệp trong khu vực bị ảnh hưởng hoặc có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan trong việc kiểm soát mức độ nhiễm bẩn phóng xạ đối với lương thực, thực phẩm, nông sản, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý.

(vii). Sở Công Thương

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Thống kê và cập nhật danh sách định kỳ hàng năm các cơ sở luyện thép, khai thác khoáng sản, cơ sở sản xuất bia trên địa bàn tỉnh (nếu có) và báo cáo Ban Chỉ huy.

(viii). Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở KH&CN và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ của Trung ương, của UBND tỉnh; tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về ATBX và ƯPSC bức xạ và hạt nhân; thông tin chính xác, kịp thời các thông tin về sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí thông tin, tuyên truyền chính xác, kịp thời các thông tin về sự cố bức xạ và hạt nhân; các chủ trương, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ của Trung ương và UBND tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về ATBX và ƯPSC bức xạ và hạt nhân.

- Xây dựng và triển khai phương tiện hỗ trợ các khu vực thông tin công cộng (loa đài phát thanh phường, xã, tỉnh).

(ix). Sở Xây dựng

- Bảo đảm giao thông và phương tiện phục vụ sơ tán (huy động xe khách, xe buýt, phương tiện thủy nếu có) để sơ tán người dân. Phân luồng giao thông và tránh đi qua vùng nhiễm bẩn. Bố trí điểm kiểm soát và kết hợp với các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kỹ thuật để tẩy xạ phương tiện tại ranh giới vùng ảnh hưởng.

- Bố trí công trình phục vụ trú ẩn và tạm trú. Rà soát và đề xuất các công trình phù hợp làm nơi trú ẩn hoặc điểm tạm trú, như trường học, nhà văn hóa, nhà thi đấu, công trình bê tông kín có khả năng che chắn tốt. Hướng dẫn biện pháp trú ẩn tại chỗ như đóng kín cửa, tắt hệ thống thông gió và điều hòa lấy gió ngoài. Khi phải sơ tán dài ngày, tổ chức hướng dẫn dựng nhà tạm.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và tham gia khắc phục hậu quả. Sở chỉ đạo các đơn vị cấp nước bảo vệ nguồn nước và công trình cấp nước, phối hợp kiểm soát chất lượng nước sinh hoạt. Sở hướng dẫn và tổ chức tẩy xạ đường sá, công trình, nhà ở trong vùng nhiễm bẩn. Sở cũng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn về bức xạ để lựa chọn địa điểm lưu giữ tạm thời chất thải phóng xạ phát sinh.

(x). Sở Nội vụ

- Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất Bộ Nội vụ ban hành văn bản để thực hiện các chế độ, chính sách phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành Lao động, Thương binh và Xã hội có liên quan đến hoạt động ƯPSC bức xạ và hạt nhân.

- Hướng dẫn và kiểm tra thực hiện các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền công, phụ cấp, trợ cấp và các hình thức trả lương, trả công, các chế độ vật chất khác cho người tham gia ƯPSC bức xạ và hạt nhân theo phạm vi chức năng nhiệm vụ của ngành.

(xi). Sở Ngoại vụ

- Bảo hộ, hỗ trợ người nước ngoài trên địa bàn. Rà soát, thống kê người nước ngoài đang cư trú, làm việc hoặc du lịch trong vùng ảnh hưởng. Phối hợp với Công an tỉnh để thông báo, cảnh báo và hướng dẫn bằng ngoại ngữ, đồng thời hỗ trợ sơ tán, y tế và giấy tờ cho họ. Kịp thời thông tin cho các cơ quan đại diện nước ngoài liên quan trong sự cố.

- Phối hợp đối ngoại với địa phương nước láng giềng. Khi sự cố có khả năng ảnh hưởng xuyên biên giới hoặc bắt nguồn từ phía bên kia biên giới, Sở tham mưu cho UBND tỉnh trao đổi, thông báo với chính quyền địa phương phía bạn (ví dụ Quảng Tây, Trung Quốc) theo các cơ chế hợp tác đã ký. Sở cũng phối hợp với Chi cục Hải quan khu vực VI về kiểm soát cửa khẩu và người, hàng hóa qua biên giới.

- Tham mưu thông tin đối ngoại và tiếp nhận hỗ trợ quốc tế. Phối hợp với Bộ Ngoại giao, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (bộ phận phụ trách báo chí) để thống nhất nội dung trả lời báo chí và đối tác nước ngoài. Tham mưu thủ tục tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật và nhân đạo quốc tế khi cần. Cung cấp thông tin liên quan đến sự cố cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (khi được hỏi).

(xii). Sở Giáo dục và Đào tạo

- Bảo vệ an toàn học sinh, giáo viên tại các cơ sở giáo dục trong vùng ảnh hưởng. Chỉ đạo các trường thực hiện ngay biện pháp trú ẩn tại chỗ theo lệnh của Ban Chỉ huy, như đưa học sinh vào phòng kín, đóng cửa, tắt quạt thông gió. Khi có lệnh, tạm dừng dạy học và tổ chức sơ tán học sinh theo phương án đã diễn tập, ưu tiên trẻ mầm non và tiểu học. Bàn giao học sinh cho cha mẹ theo đúng quy trình, có danh sách kiểm đếm. Phối hợp với Sở Y tế khi cần cấp viên i-ốt bền cho trẻ em.

- Bố trí trường học làm điểm tạm trú, tiếp nhận người sơ tán. Rà soát và chuẩn bị các trường ngoài vùng ảnh hưởng làm điểm tập kết, tạm trú cho người dân sơ tán, bảo đảm điều kiện ăn ở và vệ sinh. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Y tế và chính quyền địa phương trong quản lý các điểm này.

- Bảo đảm việc học liên tục và hỗ trợ tâm lý sau sự cố. Bố trí cho học sinh sơ tán học tạm tại trường nơi đến hoặc học trực tuyến, và điều chỉnh kế hoạch năm học, thi cử khi cần. Tổ chức hỗ trợ tâm lý cho học sinh. Phối hợp truyền thông kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ trong nhà trường, giúp học sinh và phụ huynh hiểu đúng và giảm lo lắng. Chỉ cho học sinh trở lại trường cũ khi khu vực đã được cơ quan chuyên môn xác nhận an toàn.

(xiii). Sở Tư pháp

- Tham mưu pháp lý và thẩm định văn bản ứng phó. Tư vấn cho BCH về căn cứ pháp lý của các quyết định khẩn cấp như sơ tán, trú ẩn, hạn chế đi lại, cấm tiêu thụ thực phẩm và nước nhiễm bẩn, trưng dụng tài sản (dựa trên: Luật Năng lượng nguyên tử, Luật Phòng thủ dân sự và các văn bản liên quan).

- Kiểm tra nhanh tính hợp pháp và thẩm quyền của các văn bản do UBND tỉnh và BCH ban hành, để hạn chế khiếu kiện về sau.

- Bảo đảm hộ tịch, chứng thực cho người dân bị ảnh hưởng. Chỉ đạo các UBND cấp xã (đăng ký khai sinh, khai tử tại nơi sơ tán; cấp lại bản sao giấy tờ bị mất hoặc hư hỏng; chứng thực giấy tờ phục vụ nhận hỗ trợ và tái định cư).

- Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn bồi thường thiệt hại. Tổ chức trợ giúp pháp lý cho người dân và doanh nghiệp bị thiệt hại. Hướng dẫn thủ tục yêu cầu bồi thường thiệt hại.

(xiv). Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Truyền thông, vận động đồng bào dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo. Đưa thông tin cảnh báo và hướng dẫn trú ẩn, sơ tán đến người dân bằng tiếng dân tộc. Sử dụng các kênh gần dân như già làng, trưởng bản, người có uy tín và chức sắc tôn giáo. Qua đó giúp người dân chấp hành lệnh của Ban Chỉ huy và hạn chế tin đồn gây hoang mang.

- Phối hợp với các tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng. Huy động cơ sở thờ tự làm điểm tạm trú hoặc tiếp nhận người sơ tán khi cần. Vận động chức sắc, tín đồ tham gia cứu trợ. Hướng dẫn tạm dừng hoặc điều chỉnh các hoạt động tôn giáo, lễ hội đông người trong vùng bị ảnh hưởng.

- Bảo đảm hỗ trợ phù hợp và ổn định tình hình vùng đồng bào. Tham mưu chính sách cứu trợ, khắc phục hậu quả phù hợp với phong tục, tập quán và tín ngưỡng của người dân. Ví dụ, việc an táng người tử vong bị nhiễm bẩn phóng xạ phải bảo đảm an toàn nhưng vẫn tôn trọng nghi lễ. Đồng thời nắm bắt tâm lý, dư luận và phòng ngừa việc lợi dụng sự cố để kích động, gây mất ổn định.

(xv). UBND các cấp

- Chỉ huy, đôn đốc UBND phường, xã thực hiện các yêu cầu trợ giúp và khắc phục sự cố.

- Quản lý, duy trì địa điểm sơ tán đảm bảo hoạt động hiệu quả trong ƯPSC theo phân công của Ban Chỉ huy.

- Hỗ trợ điều động lực lượng, phương tiện, vật tư tham gia phối hợp hoạt động ƯPSC khi có yêu cầu từ Ban Chỉ huy.

- Thống kê và cập nhật danh sách các cơ sở thu gom phế liệu kim loại trên địa bàn và báo cáo Ban Chỉ huy thông qua Sở KH&CN trước ngày 15/12 hàng năm.

- Chỉ huy lực lượng công an, quân sự và lực lượng có liên quan nhanh chóng thiết lập ban đầu vành đai an toàn, kiểm soát an ninh khu vực sự cố theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Phối hợp di chuyển và sơ tán nhân dân đến khu vực an toàn theo các phương án hành động đã xây dựng.

- Chỉ đạo lực lượng công an xã, phường và lực lượng có liên quan nhanh chóng thiết lập vành đai an toàn, kiểm soát an ninh khu vực sự cố.

- Phối hợp di chuyển và sơ tán dân chúng đến nơi tập kết an toàn theo các phương án hành động đã xây dựng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục sự cố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

(xvi). Thanh tra tỉnh

- Thanh tra việc chấp hành quy định về an toàn bức xạ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thanh tra tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố. Nội dung thanh tra gồm: việc thực hiện giấy phép; việc quản lý nguồn phóng xạ; việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở.

- Giám sát việc thực hiện các biện pháp ứng phó và sử dụng nguồn lực. Kiểm tra việc chấp hành chỉ đạo của Ban Chỉ huy tại các sở, ngành và địa phương.

- Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tham mưu cho UBND tỉnh tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp liên quan đến sơ tán, trưng dụng tài sản, hỗ trợ và bồi thường thiệt hại. Mục tiêu là góp phần ổn định tình hình và tránh phát sinh điểm nóng.

3.5. Trách nhiệm của tổ chức tham gia phối hợp

(i). Chi cục Hải quan khu vực VI

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh để phát hiện chất phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân qua biên giới.

- Phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa nhiễm bẩn phóng xạ hoặc có chất phóng xạ qua biên giới trong phạm vi thẩm quyền của hải quan.

- Phối hợp cùng với các cơ quan liên quan thực hiện ƯPSC bức xạ, hạt nhân đối với các sự cố xảy ra trong phạm vi địa bàn hoạt động của hải quan.

(ii). Báo, Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Thực hiện công tác truyền tin, thông tin chính xác, kịp thời về sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy.

(iii). Bệnh viện và Trung tâm Y tế các cấp

- Tiếp nhận và trợ giúp y tế cho những người bị tổn thương bức xạ, hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh phóng xạ theo quy định.

- Xây dựng và áp dụng trong trường hợp xảy ra sự cố đối với các quy trình điều trị cho bệnh nhân bị chiếu xạ quá liều, bệnh nhân bị nhiễm bẩn phóng xạ, quy trình xử lý nhiễm độc phóng xạ. Tham gia tư vấn ý kiến các chuyên gia bức xạ để đảm bảo an toàn trong điều trị bệnh nhân bị nhiễm bẩn phóng xạ.

- Hỗ trợ điều động lực lượng, phương tiện, vật tư tham gia phối hợp hoạt động ƯPSC khi có yêu cầu từ Ban Chỉ huy.

(iv). Cơ sở tiến hành công việc bức xạ xảy ra sự cố

- Xác định vị trí xảy ra sự cố, xác định sơ bộ nguyên nhân, tính chất và khả năng diễn biến sự cố tương ứng để áp dụng các biện pháp ứng phó.

-Thông báo ngay cho cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp và cơ quan công an nơi xảy ra sự cố; đồng thời báo cáo UBND cấp tỉnh và Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia) về địa điểm xảy ra sự cố; đánh giá sơ bộ nguyên nhân xảy ra sự cố và ảnh hưởng đối với con người, môi trường.

- Cung cấp thông tin, tài liệu, tạo các điều kiện hỗ trợ cần thiết cho việc khắc phục và điều tra nguyên nhân xảy ra sự cố.

- Huy động nhân lực, phương tiện của cơ sở để khắc phục sự cố, hạn chế sự lan rộng, hạn chế hậu quả, tổ chức cấp cứu người bị nạn, cô lập nơi nguy hiểm, kiểm soát an ninh.

(v). Tổ chức quần chúng

- Huy động nhân lực thích hợp theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ huy để tham gia ứng phó sự cố.

3.6. Tổ chức hỗ trợ kỹ thuật

- Tiếp nhận và trợ giúp y tế cho những người bị tổn thương bức xạ.

- Sử dụng trang thiết bị sẵn có của đơn vị để hỗ trợ ƯPSC.

- Đầu tư hoặc được cung cấp trang thiết bị thích hợp điều trị bệnh nhân trong những trường hợp chiếu xạ quá liều và nhiễm bẩn phóng xạ.

- Xác định vị trí xảy ra sự cố, xác định sơ bộ nguyên nhân, tính chất và khả năng diễn biến sự cố tương ứng với nhóm tình huống quy định tại Điều 82 của Luật Năng lượng nguyên tử để áp dụng các biện pháp ứng phó.

- Tư vấn cho BCH về các thông tin liên quan đến sự cố có thể phải báo cáo cho cơ quan, tổ chức cấp trên (UBND cấp tỉnh và Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). Các thông tin báo cáo cơ bản bao gồm: địa điểm xảy ra sự cố; nguyên nhân xảy ra sự cố và những ảnh hưởng đối với con người, môi trường,...

- Cung cấp thông tin, tài liệu, tạo các điều kiện hỗ trợ cần thiết cho việc khắc phục và điều tra nguyên nhân xảy ra sự cố.

- Huy động nhân lực, phương tiện của cơ sở để khắc phục sự cố, hạn chế sự lan rộng, hạn chế hậu quả, tổ chức cấp cứu người bị nạn, cô lập nơi nguy hiểm, kiểm soát an ninh.

3.7. Trách nhiệm của đơn vị tư vấn an toàn bức xạ và hạt nhân

- Hỗ trợ ƯPSC theo các biên bản/thỏa thuận về hỗ trợ ƯPSC giữa đơn vị hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn ATBX và hạt nhân với cơ quan chức năng của tỉnh Lạng Sơn.

3.8. Tổng hợp danh sách các tổ chức tham gia ứng phó sự cố

(Xem Phụ lục 4)

PHẦN 4: HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ

4.1. Nguyên tắc và yêu cầu

4.1.1. Nguyên tắc

- Hành động can thiệp phải bảo đảm mang lại nhiều lợi ích hơn là thiệt hại do hành động can thiệp đó gây ra.

- Hình thức, phạm vi và khoảng thời gian áp dụng các hành động can thiệp phải tối ưu để lợi ích thực tế đạt được là tối đa.

- Kế hoạch ƯPSC được xây dựng phải bảo đảm việc ƯPSC được tiến hành kịp thời, được quản lý, kiểm soát, phối hợp đồng bộ và hiệu quả từ cấp cơ sở, cấp tỉnh, quốc gia.

- Việc phân công trách nhiệm giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó phải rõ ràng cũng như việc chỉ đạo trong ƯPSC phải tuân theo nguyên tắc tập trung thống nhất theo quy định trong Kế hoạch ƯPSC được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chuẩn bị và ƯPSC bức xạ và hạt nhân đồng bộ với việc chuẩn bị ứng phó sự cố khác.

4.1.2. Yêu cầu

- Kiểm soát được diễn biến sự cố và giảm thiểu hậu quả.

- Bảo vệ tính mạng con người.

- Phòng tránh hoặc giảm thiểu hiệu ứng tất định nghiêm trọng.

- Cung cấp các biện pháp cứu trợ ban đầu và điều trị nạn nhân.

- Giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên.

- Cung cấp thông tin và bảo đảm niềm tin của công chúng.

- Ngăn chặn tối đa khả năng xảy ra hậu quả phi phóng xạ đối với cá nhân và công chúng.

- Giảm tới mức thấp nhất thiệt hại về tài sản và môi trường.

- Tạo tiền đề thuận lợi cho công tác khắc phục sự cố lâu dài và cho việc lập kế hoạch chuẩn bị đưa các hoạt động kinh tế, xã hội trở lại trạng thái bình thường.

4.2. Cơ chế điều hành

- Trưởng Ban Chỉ huy là người chỉ huy cao nhất trong hoạt động ƯPSC và được quy định trong Kế hoạch ƯPSC; các chỉ đạo hành chính hàng ngày/thông thường không áp

dụng trong tình huống ƯPSC. - Trưởng Ban Chỉ huy hoặc người được ủy quyền bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ƯPSC trong và ngoài cơ sở.

- Tổ chức, cá nhân tham gia ƯPSC có trách nhiệm triển khai ƯPSC theo quy định trong kế hoạch ƯPSC và bảo đảm việc ƯPSC phải được tiến hành kịp thời, quản lý hiệu quả không làm giảm tính năng an toàn của cơ sở và không gây ra hậu quả nghiêm trọng hơn về ATBX và hạt nhân.

4.3. Hành động và quy mô triển khai theo cấp báo động

Hành động/ đối tượng liên quan	**Cấp báo động**		
	Cấp 1	***Cấp 2***	***Cấp 3***
Trách nhiệm chỉ huy	Phó Trưởng ban thường trực 2	Phó Trưởng ban thường trực 1	Trưởng ban
Triệu tập Thành viên Ban Chỉ huy	Chưa cần triệu tập	Triệu tập một số thành viên (Sở KH&CN, Công an, Bộ CHQS tỉnh, Y tế, Nông nghiệp - Môi trường, ...)	Triệu tập đầy đủ
Lực lượng ứng phó	Huy động lực lượng ƯPSC ở mức quy mô nhỏ theo các kịch bản đã được xây dựng	Huy động lực lượng ƯPSC ở mức quy mô trung bình theo các kịch bản đã được xây dựng	Huy động lực lượng ƯPSC ở mức cao theo các kịch bản đã được xây dựng
Phương tiện, trang thiết bị	Huy động, sử dụng các thiết bị sẵn có của đơn vị trên cơ sở các chức năng nhiệm vụ đã được quy định	Huy động, sử dụng các thiết bị sẵn có của đơn vị trên cơ sở các chức năng nhiệm vụ đã được quy định	Huy động, sử dụng các thiết bị sẵn có của đơn vị trên cơ sở các chức năng nhiệm vụ đã được quy định
Ghi chú	Tổ chức đánh giá diễn biến sự cố để có các biện pháp	Đánh giá liên tục mức độ sự cố để có các chỉ đạo và triển	Khi cần thiết có thể yêu cầu sự hỗ trợ của các địa phương

	chỉ đạo và triển khai phù hợp với các cấp báo động; Báo cáo cho Trưởng ban về tình hình sự cố, các biện pháp đã thực hiện để khôi phục lại trạng thái an toàn.	khai phù hợp. Báo cáo cho Trưởng ban về tình hình sự cố, các biện pháp đã thực hiện để khôi phục lại trạng thái an toàn.	lân cận và hỗ trợ ứng phó từ kế hoạch ứng phó quốc gia; Trưởng Ban Chỉ huy phối hợp cùng với cơ quan Trung ương để điều hành ƯPSC mức này.

4.4. Các giai đoạn ứng phó cơ bản

a) Giai đoạn 1: Thông báo và xử lý thông tin ban đầu

Cơ quan tiếp nhận thông tin ban đầu có thể gồm một số cơ quan chính sau:

- Sở Khoa học và Công nghệ;

- Trụ sở Công an các cấp;

- UBND phường/xã nơi xảy ra sự cố bức xạ;

- Các cơ quan khác.

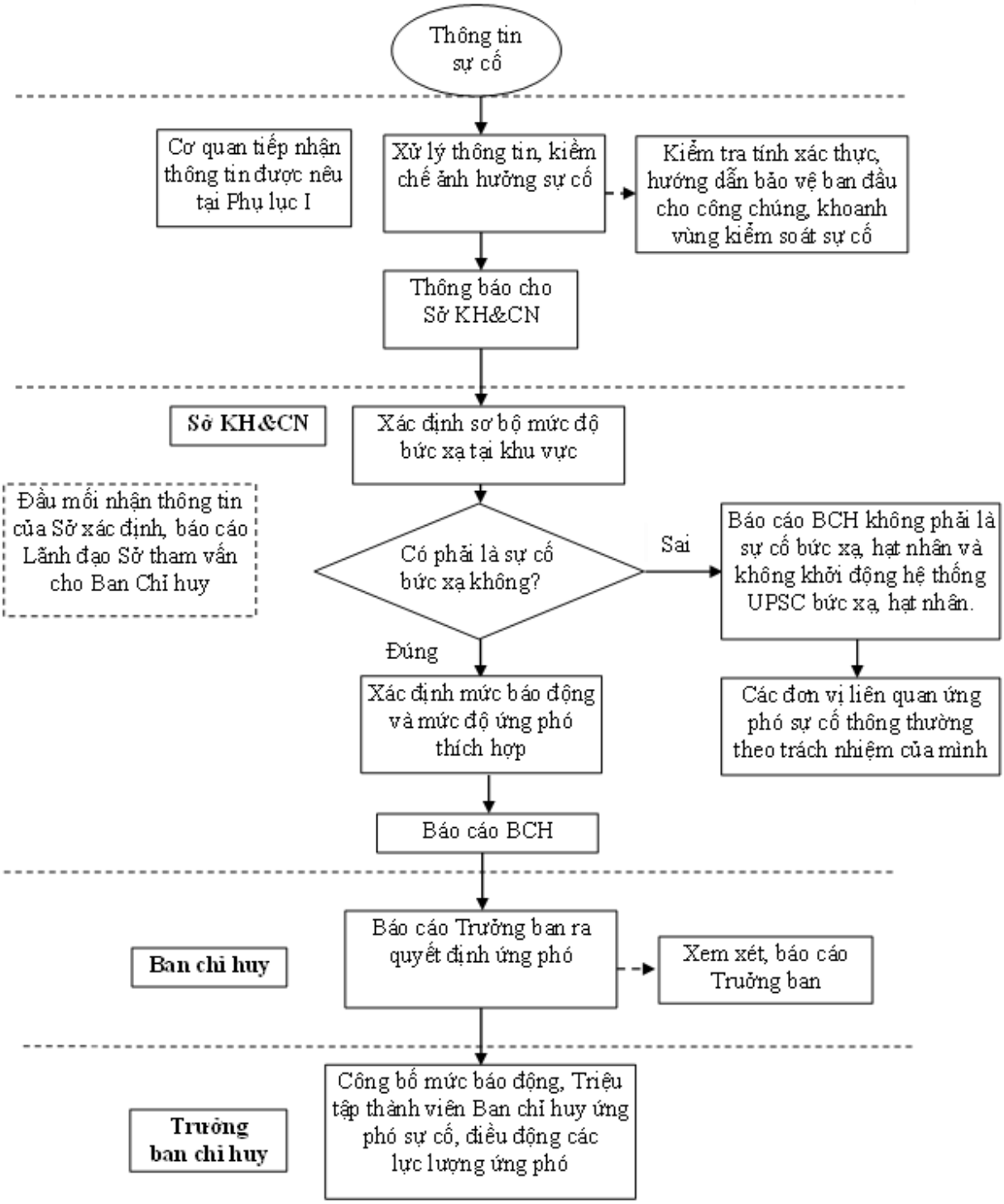
- Tất cả thông tin đưa về đầu mối là Sở KH&CN. Sở KH&CN đánh giá tình huống, báo cáo và nhận chỉ đạo từ Ban Chỉ huy nếu thấy có dấu hiệu nguy hiểm bức xạ.

- Các cơ quan trên thực hiện các bước thu thập và báo cáo thông tin theo Sơ đồ tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu và thực hiện các hoạt động theo các hướng dẫn trong Phụ lục 5.

- Thời gian xác nhận sự cố

STT	Tác nghiệp	Thời gian (giờ)	Ghi chú
1	Xác nhận sự cố qua điện thoại	0,5	
2	Xác nhận sự cố tại hiện trường	< 4	Theo khu vực

SƠ ĐỒ THÔNG BÁO VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN BAN ĐẦU



b) Giai đoạn 2: Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố

- Trên cơ sở tham mưu của Lãnh đạo Sở KH&CN, Trưởng ban công bố cấp báo động và điều động các tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện ƯPSC theo quy trình và kịch bản đã được xây dựng.

- Thời gian thông báo cho các tổ chức tham gia chậm nhất là 1 giờ sau khi xác định được cấp báo động.

- Tuỳ theo tình huống cụ thể, Trưởng ban sẽ chỉ định người chỉ huy tại hiện trường.

c) Giai đoạn 3: Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó

- Các tổ chức, cá nhân được điều động sẽ khởi động ƯPSC theo trách nhiệm và quyền hạn của mình, phù hợp với quy trình đã được xây dựng (quy trình do tổ chức tham gia ứng phó xây dựng).

- Thời gian các nguồn lực khởi động kế hoạch ƯPSC chậm nhất là 3 giờ từ khi nhận được thông báo.

- Công an, UBND xã, phường sẽ hỗ trợ công tác ứng phó (bảo vệ trật tự trị an, khoanh vùng, ...) trước khi các lực lượng ứng phó khác đến hiện trường.

- Các lực lượng: Sở KH&CN, Công an, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ, y tế phối hợp để đánh giá chính xác mức độ nguy hiểm của sự cố và triển khai các hoạt động ứng phó thích hợp dưới sự chỉ đạo của người chỉ huy hiện trường.

- Trưởng các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật ATBX báo cáo Trưởng ban về kết quả đánh giá tình trạng bức xạ tại hiện trường và tham mưu các biện pháp và giải pháp để khắc phục.

- Dựa vào kết quả đánh giá mức bức xạ, mức thiệt hại tại hiện trường ra quyết định nâng hoặc hạ cấp báo động.

d) Giai đoạn 4: Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường

- Trưởng ban tổ chức lấy ý kiến trong Ban Chỉ huy và đưa ra quyết định tiến hành các biện pháp can thiệp và khắc phục sự cố phù hợp, với các ưu tiên sau:

+ Bảo vệ nhân viên ứng phó và công chúng.

+ Cấp cứu và điều trị cho nạn nhân của sự cố.

+ Sơ tán công chúng:

- Chính quyền địa phương các cấp: chủ trì sơ tán ở cấp báo động 2, phối hợp sơ tán ở cấp báo động 3;

- Bộ CHQS tỉnh: chủ trì sơ tán ở cấp báo động 3.

+ Tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tẩy xạ tại chỗ:

- Cơ quan Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ: chủ trì tẩy xạ người.

- Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật: hỗ trợ tẩy xạ.

+ Thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ:

- Bộ CHQS tỉnh chủ trì tẩy xạ đất đai, nhà cửa.

- Sở KH&CN tổ chức và phố hợp với đơn vị kỹ thuật liên quan thực hiện tẩy xạ trong sự cố phạm vi nhiễm bẩn nhỏ (cấp báo động 2); phối hợp với các cơ quan của Bộ KH&CN có phương án thu hồi nguồn phóng xạ và lưu giữ tạm thời/lâu dài nguồn phóng xạ/chất thải phóng xạ.

+ Đề nghị hỗ trợ ứng phó bổ sung (nếu có).

e) Giai đoạn 5: Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khắc phục dài hạn

- Các tổ chức ứng phó tổng hợp và báo cáo thông tin cho Ban Chỉ huy. Căn cứ vào các thông tin này, Trưởng Ban Chỉ huy sẽ ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn cho việc khắc phục môi trường và bảo vệ công chúng theo tiêu chí kết thúc hoạt động ứng phó và lập kế hoạch khôi phục dài hạn.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố sẽ thông báo cho các đơn vị tham gia kết thúc ứng phó.

- Ban Chỉ huy giao Sở KH&CN đánh giá mức sự cố theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử,, Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 và thông báo công chúng theo thẩm quyền; Tổ chức việc đánh giá liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện hoạt động phục hồi môi trường.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố yêu cầu Sở KH&CN nghiên cứu, đề xuất phương án lưu giữ chất phóng xạ, chất thải phóng xạ tạm thời tại địa phương và báo cáo Bộ KH&CN hỗ trợ phương án đưa các chất phóng xạ, chất thải phóng xạ về kho lưu giữ của các cơ sở được phép của Bộ KH&CN.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố yêu cầu Báo, Phát thanh và Truyền hình tỉnh công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường.

f). Giai đoạn 6: Báo cáo công tác ứng phó sự cố

- Ban Chỉ huy giao Sở KH&CN lập nhật ký ƯPSC làm cơ sở báo cáo sự cố.

* Báo cáo sự cố

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố báo cáo ngay và liên tục theo yêu cầu cho UBND tỉnh

và Bộ KH&CN, các Bộ có liên quan (nếu có yêu cầu) khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về sự cố đang xảy ra trên địa bàn theo mức sự cố được xác định theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 (Điều 65) và Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (Điều 102).

* Báo cáo sau sự cố

- Ban Chỉ huy lập báo cáo tổng kết về sự cố gửi UBND tỉnh, Bộ KH&CN và các Bộ liên quan (nếu được yêu cầu). Thời gian gửi báo cáo trong vòng 5 ngày sau giai đoạn ƯPSC và lên kế hoạch chuẩn bị cho việc khôi phục dài hạn.

- Mức sự cố để thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng sẽ được đánh giá theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 (Điều 65) và Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (Điều 102).

- Các bài học kinh nghiệm thu được sẽ tổng hợp, cập nhật trong kế hoạch ƯPSC.

4.5. Công tác thông tin trong ứng phó

- Trong ƯPSC, Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp kịp thời các thông tin, khuyến cáo và chỉ dẫn liên quan tới các biện pháp bảo vệ cho con người và môi trường qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kênh thông tin từ loa đài phát thanh của phường xã nơi khu vực xảy ra sự cố sẽ cung cấp các bản tin theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố hoặc người chỉ huy ứng phó tại hiện trường.

- Thông qua báo, phát thanh và truyền hình và các phương tiện khác, tỉnh sẽ đưa các bản tin chính thức do Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp để liên tục cập nhật cho dân chúng theo dõi về tình hình sự cố, các hành động cần thực hiện để bảo vệ cá nhân, các biện pháp cần thiết khác để giảm bớt ảnh hưởng của sự cố.

- Người phát ngôn chính thức sẽ cung cấp thông tin cần thiết cho nhân dân và báo chí.

- Các lực lượng ứng phó tuân thủ nguyên tắc thống nhất khi cung cấp thông tin cho dân chúng và phương tiện truyền thông.

4.6. Phối hợp với các địa phương khác khi có sự cố bức xạ, hạt nhân

a) Thông báo cho các địa phương có liên quan về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh

- Ban Chỉ huy ứng phó của tỉnh thông báo ngay cho Ban Chỉ huy ứng phó sự cố

(hoặc UBND tỉnh/thành phố) địa phương lân cận nơi có thể bị ảnh hưởng từ sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để có kế hoạch ứng phó thích hợp. Thông tin thông báo rõ ràng và cụ thể, trong đó có nguyên nhân xảy ra, đánh giá mức độ nguy hiểm sự cố, khuyến cáo các biện pháp ứng phó.

b) Phối hợp trợ giúp

- Ban Chỉ huy có thể triển khai lực lượng để hỗ trợ ƯPSC trên cơ sở thỏa thuận giữa UBND tỉnh Lạng Sơn với UBND tỉnh/thành phố khác.

- Ban Chỉ huy có thể yêu cầu trợ giúp từ các địa phương khác trên cơ sở các thoả thuận hợp tác hoặc thông qua Uỷ ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia).

4.7. Yêu cầu trợ giúp

** Yêu cầu trợ giúp ứng phó sự cố đối với cấp tỉnh*

- Theo Luật Năng lượng nguyên tử quy định UBND tỉnh có trách nhiệm kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở. Cơ sở có thể yêu cầu tỉnh trợ giúp khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở.

** Yêu cầu trợ giúp ứng phó sự cố đối với cấp Quốc gia*

- Khi sự cố đạt cấp báo động (cấp 03) với phạm vi hoặc hậu quả đáp ứng tiêu chí tại khoản 1 Điều 67 Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 (phát tán phóng xạ mạnh, ảnh hưởng nghiêm trọng từ một đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc ra ngoài biên giới quốc gia; hoặc sự cố xảy ra ở nước ngoài ảnh hưởng nghiêm trọng tới một hoặc nhiều địa phương của Việt Nam), ngoài việc yêu cầu hỗ trợ ứng phó, Ban Chỉ huy báo cáo UBND tỉnh để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc ban bố "tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân" theo Điều 67 Luật Năng lượng nguyên tử và Điều 103 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; khi đó việc ứng phó được thực hiện đồng thời theo các biện pháp đặc thù quy định cho tình trạng khẩn cấp.

- Theo Luật Năng lượng nguyên tử quy định UBND tỉnh có trách nhiệm kịp thời báo cáo Bộ KH&CN và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

PHẦN 5: CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ SẴN SÀNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ

5.1. Nguồn nhân lực

- Lực lượng tham gia ứng phó phải được xây dựng từ các tổ chức tham gia ƯPSC và tổ chức đào tạo, diễn tập ƯPSC định kỳ.

- Lực lượng hỗ trợ ƯPSC phải được phổ biến và cung cấp thông tin thích hợp về an toàn bức xạ và hạt nhân và ƯPSC.

5.2. Trang, thiết bị cho quá trình ứng phó

- Các tổ chức tham gia ƯPSC huy động, sử dụng các thiết bị sẵn có của đơn vị trên cơ sở các chức năng nhiệm vụ đã được quy định; có kế hoạch đầu tư những thiết bị đặc chủng liên quan đến ƯPSC bức xạ theo phân công trong kế hoạch này.

- Sở KH&CN phối hợp với các tổ chức tham gia ƯPSC xây dựng kế hoạch trang bị và duy tu, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị ƯPSC trình UBND tỉnh phê duyệt. (danh mục trang thiết bị cơ bản phục vụ ứng phó tại hiện trường giai đoạn vài năm tương lai, danh mục trang thiết bị đã có và các thiết bị dự kiến đầu tư trong tương lai, phục vụ ƯPSC được đưa ra trong Phụ lục 6. Thiết bị ứng phó sự cố. Nhiệm vụ đầu tư trang thiết bị sẽ xây dựng đề án đầu tư cụ thể theo từng giai đoạn.

Bảng 5.1: Bảng đối chiếu danh mục thiết bị hiện có với Phụ lục 15 Thông tư 59

STT	Danh mục trang thiết bị hiện có của tỉnh Lạng Sơn	Danh mục trang thiết bị theo thông tư 59	Ghi chú
	THIẾT BỊ KIỂM SOÁT BỨC XẠ		
	Thiết bị đo suất liều bức xạ (dải thấp đến trung bình)	Thiết bị khảo sát bức xạ suất liều cao.	
	Thiết bị xác định đồng vị phóng xạ di động gắn GPS	Thiết bị nhận diện nguồn phóng xạ.	
	Thiết bị đo nhiễm bẩn bề mặt alpha, beta, gamma Model: RDS 32+SABG-100	Thiết bị kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ (do nhiễm bẩn phóng xạ anpha, beta, gamma, neutron).	
	Thiết bị đo phóng xạ môi trường.	Thiết bị đo phóng xạ môi	

	Model: SPIR-Pack GN P/N: NOM002568	trường.	
	Liều kế cá nhân điện tử có cảnh báo: SN:01A3E6B1; 01A3E5B5; 01A3DA50; 01A3E153; 01A3E5C8	Liều kế có báo động (đo suất liều tức thời và liều tích lũy).	
		Liều kế cá nhân thụ động.	
	+ Thiết bị lấy mẫu khí Model: DF-60810-MHVE + Thiết bị lấy mẫu nước cầm tay Model: 3-1940-G62 + Thiết bị lấy mẫu đất cầm tay Part Number: 402.24	Thiết bị thu thập và phân tích, đo đạc nồng độ phóng xạ hiện trường và trong phòng thí nghiệm.	
	TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ CÁ NHÂN		
	Quần áo, găng tay, mặt nạ bảo hộ , găng tay, ủng cho người vận hành	Quần áo không thấm nước (che kín hoàn toàn da và đầu tóc).	
		Mặt nạ bảo vệ hô hấp nửa mặt.	
		Mặt nạ bảo vệ hô hấp kín mặt.	
		Mũ bảo hiểm an toàn.	
		Áo có màu sắc dễ nhận diện.	
		Giầy hoặc ủng không thấm nước.	
		Găng tay không thấm nước	

		và chống ăn mòn.	
		Áo bảo hộ lao động.	
	TRANG THIẾT BỊ TẨY XẠ		
	Bộ Kit tẩy xạ xách tay Model: Nuclear Survival Kit Bộ kit cung cấp bao gồm: 4 Khẩu Trang Chống Bụi N95; 4 ống Chứa 14 viên thuốc Iosat KI (hoặc Tương đương); 01 Máy đo phóng xạ cầm tay; Dung dịch khử nhiễm kim loại chuyển tiếp với bình xịt kích hoạt: 1 lít; Dung dịch khử nhiễm Actinide với bình xịt kích hoạt: 1 Lít; Bình nước súc rửa rỗng có bình xịt kích hoạt: 1 Lít; 3 đôi găng tay làm bằng cao su hoặc nhựa tổng hợp để sử dụng trong quá trình khử nhiễm; 45 tấm chùi phóng xạ bề mặt, với lớp lót bằng nhựa không thấm nước ở một bên của mỗi khăn lau; 2 túi Poly xử lý chất thải bức xạ; 1 Nhãn hướng dẫn dán trên nắp hộp nhựa; 1 Hộp đựng bằng nhựa cứng, chắc chắn, dễ nhận biết là bộ dụng cụ khử nhiễm phóng xạ	Thảm dính dùng 1 lần.	
		Nhãn dính.	
		Chăn hoặc tấm gói mỏng nhẹ.	
		Khăn ướt hoặc khăn lau dùng 1 lần.	
		Khăn tắm.	
		Túi nhựa nhiều kích thước.	
		Thùng nhựa nhiều kích thước (có nắp).	
		Xà phòng tẩy rửa, dầu gội đầu.	
		Bàn chải.	
		Quần áo thay thế (nhiều kích cỡ từ rất lớn đến kích thước của trẻ em).	
		Nước muối/Băng y tế/Gạc/Tăm bông.	
		Cuộn dải băng sạch và có màu sắc.	
		Bình tiêu tẩy đa năng.	
		Vật liệu hút nước.	

		Lều tẩy xạ (người, vật dụng, thiết bị).	
	THIẾT BỊ PHỤ TRỢ		
		Tay gắp.	
		Bình chì, thùng chì.	
		Túi đựng hạt chì.	
		Tấm chì.	
		Bản đồ chi tiết khu vực.	
		Hệ thống rào chắn (phương tiện, nón, bảng hiệu, dây chăng/dây thừng hoặc sơn cho đường/mặt đất/sàn) với các điểm ra vào xác định.	
		Biển cảnh báo phóng xạ.	
		Decal cảnh báo phóng xạ.	
		Dây chăng.	
		Máy tính xách tay.	
		Phương tiện thông tin liên lạc 2 chiều với Trụ sở Ban Chỉ huy và hiện trường.	
		Bộ đàm.	
	Thiết bị GPS	Thiết bị GPS.	
	Điện thoại và máy Fax	Điện thoại và máy Fax.	
	Thiết bị kết nối Internet	Thiết bị kết nối Internet.	
	Máy in laser 2 mặt tốc độ cao	Máy photocopy hoặc máy scan.	

		Thước Laser.	
		Loa cầm tay, còi.	
	Sổ ghi chép, phiếu ghi chép thông tin liên quan đến sự cố.	Sổ ghi chép, phiếu ghi chép thông tin liên quan đến sự cố.	
	Pin theo thiết bị đo bức xạ.	Pin theo thiết bị đo bức xạ.	
	Các thiết bị hỗ trợ khác (xẻng, cuốc, xà beng, xe đẩy, xe nâng, xe vận chuyển...) theo tình huống sự cố (có thể huy động được nếu cần)	Các thiết bị hỗ trợ khác (xẻng, cuốc, xà beng, xe đẩy, xe nâng, xe vận chuyển...) theo tình huống sự cố.	
	Một số các trang thiết bị liên quan đến hệ quan trắc và cảnh báo phóng xạ địa phương		

5.3. Kinh phí cho quá trình ứng phó

a) Nguồn kinh phí

+ Nguồn kinh phí cho công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bao gồm:

- Nguồn NSNN theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn vốn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí chi cho hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố

*** Kinh phí chi thường xuyên cho các hoạt động ứng phó sự cố**

- Hoạt động của Ban Chỉ huy và chế độ trực đường dây nóng 24/24; thiết bị văn phòng (máy tính, máy in, máy fax, điện thoại,...)

- Tổ chức đào tạo kỹ năng, chuyên môn cho các cán bộ chủ chốt, các lực lượng nòng cốt tham gia ứng phó sự cố bức xạ của tỉnh.

- Rà soát, cập nhật xây dựng kịch bản phù hợp thực tiễn và tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn, thực hành, làm các bài tập thảo luận, thực tập, luyện tập, diễn tập ứng phó sự cố các cấp hàng năm.

- Mua sắm và duy tu, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác diễn tập và ứng phó sự cố bức xạ.

* **Kinh phí dự phòng để tổ chức ứng phó sự cố bức xạ xảy ra trên địa bàn tỉnh**

- Hàng năm, Sở KH&CN xây dựng dự toán chi theo các nội dung nêu trong kế hoạch ƯPSC và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để Sở KH&CN lấy căn cứ thực hiện, dự phòng ứng phó.

c) Dự trù kinh phí chi thường xuyên, dự phòng, đột xuất cho các hoạt động ứng phó sự cố

- Hoạt động của Ban Chỉ huy và chế độ trực đường dây nóng 24/7; thiết bị văn phòng (máy tính, máy in, máy fax, điện thoại…)

- Tổ chức đào tạo kỹ năng, chuyên môn cho các cán bộ chủ chốt, các lực lượng nòng cốt tham gia ƯPSC bức xạ của tỉnh

- Rà soát, cập nhật xây dựng kịch bản phù hợp thực tiễn và tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn, thực hành, làm các bài tập thảo luận, thực tập, luyện tập, diễn tập ƯPSC các cấp hàng năm.

- Mua sắm và duy tu, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

d) Kinh phí dự phòng để tổ chức ứng phó sự cố bức xạ xảy ra trên địa bàn tỉnh

- Hàng năm, Sở KH&CN xây dựng dự toán chi theo các nội dung nêu trên trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để Sở KH&CN triển khai, thực hiện.

5.4. Đào tạo và truyền thông nâng cao nhận thức

- Sở KH&CN chịu trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan lập kế hoạch đào tạo hàng năm và trình Ban Chỉ huy xem xét. Trưởng Ban Chỉ huy trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch.

- Sở KH&CN tập hợp tài liệu xây dựng sổ tay hướng dẫn ƯPSC cho từng nhóm đối tượng, xây dựng tờ rơi hướng dẫn bảo đảm an toàn cho công chúng khi sự cố xảy ra.

5.5. Xây dựng các kịch bản sự cố tiềm tàng

- Hàng năm Sở KH&CN lập kế hoạch xem xét các kịch bản đã xây dựng và bổ sung các kịch bản mới phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Các kế hoạch này được trình Ban Chỉ huy xem xét. Trưởng Ban Chỉ huy trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Căn cứ vào thực trạng của tỉnh Lạng Sơn, một số tình huống nguy cơ sự cố bức xạ, hạt nhân điển hình sau đây được đề xuất:

- Kịch bản 1: ƯPSC nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát;
- Kịch bản 2: ƯPSC đối với sự cố mất nguồn phóng xạ tại một cơ sở bức xạ;
- Kịch bản 3: ƯPSC đối với sự cố trong vận chuyển nguồn phóng xạ kín.
- Kịch bản 4: ƯPSC bức xạ, hạt nhân xuyên biên giới: phát tán Cs-137 trên địa bàn

tỉnh Lạng Sơn.

- Kịch bản 5: ƯPSC chất phóng xạ có trong hàng hóa xuất, nhập khẩu qua biên giới.

Các hành động gợi ý trong quá trình ƯPSC cho một số kịch bản (lấy làm ví dụ) được đề cập trong Phụ lục 7.

5.6. Tổ chức diễn tập kế hoạch ứng phó sự cố

a) Tần suất và loại hình diễn tập

Tần suất diễn tập thực hiện theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP và Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN. Hằng năm, Sở KH&CN tham mưu UBND tỉnh lựa chọn loại hình diễn tập và tổ chức diễn tập phù hợp theo loại hình diễn tập quy định trong bản Kế hoạch này, đảm bảo diễn tập theo 1 một loại hình diễn tập nhất định, định kỳ ít nhất 1 năm/1 lần theo quy định nêu trên.

Loại hình thực tập và diễn tập	**Cách thức**	**Mục tiêu**	**Tần suất**[1]
Thực tập kết nối thông tin liên lạc giữa các tổ chức ƯPSC bức xạ	Thực tập từ xa về cách thức sử dụng các kênh thông tin liên lạc trong hoạt động ƯPSC, bao gồm việc sử dụng: điện thoại, fax, bộ đàm, thư điện tử theo các giai đoạn trong hoạt động ứng phó được nêu tại Mục 4 Chương VI	Các thành viên nắm vững được cách thức, nội dung thông tin liên lạc trong các giai đoạn ban đầu của sự cố như tiếp nhận và xác minh thông tin, xác minh cấp báo động, khởi động Kế hoạch ƯPSC cấp tỉnh, huy động triển khai các lực lượng.	1 lần/1 năm
Tập huấn, hội thảo	Tổ chức tập huấn, hội thảo theo từng chuyên đề. Sở KH&CN sẽ đề xuất nội dung chuyên đề tập huấn/hội thảo dựa trên các kịch bản ƯPSC đã xây dựng.	Các thành viên Ban Chỉ huy và các lực lượng ƯPSC được cung cấp, trao đổi các kiến thức, kinh nghiệm trong ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân theo từng nội dung chuyên môn và các hành động ƯPSC	1 lần /1-2 năm

[1] Các loại hình thực tập và diễn tập không tổ chức đồng thời trong cùng 1 năm.

Loại hình thực tập và diễn tập	Cách thức	Mục tiêu	Tần suất[1]
		theo từng kịch bản đã xây dựng.	
Diễn tập chuyên đề của các tổ chức ứng phó (cứu hoả, y tế, đánh giá phóng xạ, công an, quân đội)	Tổ chức diễn tập ngoài hiện trường theo từng chuyên đề tương ứng với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức ứng phó.	Các tổ chức ƯPSC nắm vững và thuần thục trong thực hiện các hành động ứng phó theo chức năng, nhiệm vụ của mình.	1 lần/1-2 năm
Diễn tập chung (kịch bản phạm vi rộng)	Tổ chức diễn tập toàn diện ngoài hiện trường	Kiểm tra toàn diện về: - Sự phù hợp của Kế hoạch ƯPSC (hệ thống tổ chức, phân công trách nhiệm, phương tiện, trang thiết bị phục vụ ƯPSC,..). - Khả năng chỉ đạo, điều hành trong ƯPSC . - Khả năng sử dụng thiết bị trong tìm kiếm, thu hồi nguồn phóng xạ và tẩy xạ. - Năng lực tác nghiệp, sự phối hợp giữa các lực lượng ƯPSC. - Công tác trao đổi thông tin liên lạc trong ƯPSC.	1 lần/3-5 năm

b) Lập kế hoạch diễn tập

- Sở KH&CN chịu trách nhiệm lập Kế hoạch luyện tập, diễn tập và báo cáo Ban Chỉ huy xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch.

- Theo phân tích nguy cơ ở trên tỉnh Lạng Sơn hiện tại có nguy cơ IV, V. Việc xây dựng Kế hoạch ƯPSC bức xạ và hạt nhân tỉnh Lạng Sơn phải đảm bảo cho việc chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ nhóm IV,V. Do vậy, kịch bản lựa chọn để diễn tập, phù hợp với

điều kiện thực tế của tỉnh Lạng Sơn, có thể là một trong các kịch bản đã được nêu ở trên và được tổng hợp tại Phụ lục 7.

5.7. Cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa, ban hành kế hoạch ứng phó sửa đổi

1. Bản kế hoạch ƯPSC bức xạ hạt nhân tỉnh Lạng Sơn sau khi được phê duyệt, Sở KH&CN xem xét và đề xuất cập nhật khi có những thay đổi về văn bản pháp quy, thay đổi quyền hạn trách nhiệm của các tổ chức ứng phó trong địa phương, các điểm yếu, không phù hợp, bất cập phát hiện thấy trong đào tạo và diễn tập. Bản Kế hoạch này được UBND tỉnh ban hành thực hiện và gửi Bộ KH&CN để tổng hợp, theo dõi (không đề nghị phê duyệt lại).

2. Hàng năm, Sở KH&CN phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan thu thập và cập nhật các thông tin sau thành tập tài liệu kèm theo bản Kế hoạch trình Ban Chỉ huy phê duyệt và quản lý:

- Danh sách các cơ sở thu mua phế liệu (sắt, thép…).

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể các cơ sở bức xạ, trong đó xác định cụ thể vị trí nguồn bức xạ.

- Danh sách, số điện thoại lãnh đạo và cán bộ phụ trách an toàn bức xạ của các cơ sở có nguồn bức xạ.

- Danh sách, số điện thoại của cán bộ lãnh đạo, cơ quan các cấp có liên quan đến ƯPSC (Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, các thành viên Ban Chỉ huy, các thành viên đội ứng phó ban đầu, các cơ quan chuyên môn về bức xạ, cơ quan thông tin đại chúng, Công an, Quân đội, Y tế, UBND các cấp).

- Phông phóng xạ ở các cơ sở có nguồn bức xạ.

Phụ lục 1: TRÍCH LƯỢC MỘT SỐ CĂN CỨ PHÁP LÝ

PL1-1. Luật Năng lượng nguyên tử (số 94/2025/QH15, Quốc hội thông qua ngày 27/6/2025)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Luật này quy định về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân, bồi thường thiệt hại bức xạ, thiệt hại hạt nhân; thanh sát hạt nhân và quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Điều 5, khoản 1 điểm d (Chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử):

d) Nâng cao năng lực và hiệu quả bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân trong phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; quản lý chất thải phóng xạ; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;

Điều 6. Nguyên tắc bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân (trích khoản 4, 5):

4. Chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực và kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; áp dụng biện pháp giảm thiểu tác hại của bức xạ khi xảy ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; bảo đảm trách nhiệm giải trình của cơ quan quản lý nhà nước trong xử lý sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

5. Bảo đảm quyền tiếp cận của người dân, cộng đồng dân cư với thông tin về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân

1. Trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ bao gồm:

a) Chịu trách nhiệm chính trong công tác bảo đảm an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thực hiện quy định của Luật này đối với việc tiến hành công việc bức xạ;

b) Bố trí người phụ trách an toàn bức xạ; quy định trách nhiệm và quyền hạn của người phụ trách an toàn bức xạ bằng văn bản;

c) Thực hiện đầy đủ điều kiện trong giấy phép tiến hành công việc bức xạ;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy hoặc chỉ dẫn về an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân;

đ) Bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, đào tạo an toàn bức xạ, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp và theo dõi liều chiếu xạ đối với nhân viên bức xạ;

e) Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân; cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết khi được yêu cầu;

g) Tổ chức kiểm xạ, kiểm soát chất thải phóng xạ, bảo đảm không vượt quá giới hạn liều theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử;

h) Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị và tổ chức hoạt động ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp cơ sở;

i) Báo cáo UBND cấp tỉnh và cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia khi xảy ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

2. Trách nhiệm của người phụ trách an toàn bức xạ bao gồm:

a) Giúp người đứng đầu tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ thực hiện quy định tại các điểm c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này;

b) Giúp người đứng đầu tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ xây dựng và tổ chức thực hiện biện pháp kỹ thuật cần thiết để tuân thủ các điều kiện về an toàn bức xạ;

c) Quản lý hoạt động liên quan đến lưu giữ, sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân bảo đảm an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân trong phạm vi trách nhiệm của mình;

d) Báo cáo người đứng đầu tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ khi phát hiện có dấu hiệu bất thường về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân hoặc khi có sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;

đ) Lập và lưu giữ hồ sơ liên quan đến an toàn bức xạ và an toàn hạt nhân.

3. Trách nhiệm của nhân viên bức xạ bao gồm:

a) Thực hiện quy định của pháp luật, tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng và các hướng dẫn về an toàn phù hợp với công việc bức xạ đang tiến hành;

b) Sử dụng thiết bị theo dõi liều chiếu xạ và phương tiện bảo vệ khi tiến hành công việc bức xạ, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp theo chỉ dẫn của người phụ trách an toàn bức xạ; từ chối làm việc khi điều kiện bảo đảm an toàn không đầy đủ, trừ trường hợp tham gia khắc phục sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;

c) Báo cáo ngay cho người phụ trách an toàn bức xạ khi có hiện tượng bất thường về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân trong quá trình tiến hành công việc bức xạ;

d) Thực hiện biện pháp khắc phục sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân hoặc theo chỉ dẫn của người được chỉ định bởi người đứng đầu tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép.

4. Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ hướng dẫn về an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, an ninh các nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân.

Điều 28. Kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh và kế hoạch ứng phó sự cố trong vận chuyển vật liệu phóng xạ

Điều này quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vận chuyển vật liệu phóng xạ trong việc lập và thực hiện kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh và kế hoạch ứng phó sự cố trong quá trình vận chuyển.

Điều 33. Yêu cầu về an toàn và an ninh cơ sở hạt nhân (khoản 2, điểm b)

b) Ngăn ngừa sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; giảm thiểu hậu quả đối với con người, môi trường và xã hội trong trường hợp xảy ra sự cố;

Điều 34. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở hạt nhân

1. Trách nhiệm chung bao gồm:

a) Chịu trách nhiệm cao nhất về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân và bảo vệ môi trường trong toàn bộ vòng đời cơ sở hạt nhân;

b) Bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên quan;

c) Xây dựng biện pháp quản lý, phân công rõ trách nhiệm và quyền hạn cho các bộ phận, cá nhân liên quan đến an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; thiết lập hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện;

d) Tuân thủ quy định tại các điểm c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 25 của Luật này.

2. Trách nhiệm bảo đảm an toàn bức xạ và an toàn hạt nhân bao gồm: bảo đảm nguồn lực cần thiết; xây dựng báo cáo phân tích an toàn, hệ thống quản lý chất lượng; tổ chức quan trắc phóng xạ môi trường; lập và gửi báo cáo thực trạng an toàn hằng năm; thiết lập, duy trì và thúc đẩy văn hóa an toàn.

3. Trách nhiệm bảo đảm an ninh hạt nhân bao gồm: bảo đảm nguồn lực; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm an ninh cơ sở hạt nhân; thiết lập, duy trì và thúc đẩy văn hóa an ninh; thực hiện ngay biện pháp cần thiết để tìm kiếm, thu hồi nhiên liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân bị thất lạc, chiếm đoạt, chuyển giao hoặc sử dụng trái phép; đồng thời báo cáo cho UBND, cơ quan công an nơi gần nhất và cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia; chịu trách nhiệm toàn bộ chi phí liên quan; triển khai hệ thống bảo đảm an ninh và bảo vệ thực thể nhằm phát hiện, ngăn chặn và ứng phó kịp thời với hành vi chiếm đoạt, chuyển giao, sử dụng trái phép nhiên liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân; hành vi khủng bố, phá hoại đối với thiết bị hạt nhân.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 47. Vận hành thử tổ máy điện hạt nhân (khoản 4, điểm đ)

đ) Hướng dẫn vận hành, kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp cơ sở, kế hoạch bảo đảm an ninh đáp ứng các yêu cầu theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử;

Điều 65. Yêu cầu chung

1. Sự cố bức xạ là tình trạng mất an toàn bức xạ và mất an ninh nguồn phóng xạ. Việc xác định mức sự cố bức xạ và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố bức xạ thực hiện theo quy định của Chính phủ.

2. Sự cố hạt nhân là tình trạng mất an toàn hạt nhân và mất an ninh vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân. Việc xác định mức sự cố hạt nhân và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố hạt nhân thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Điều 66. Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân

1. Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân gồm có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp cơ sở, kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp tỉnh và kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp quốc gia và được quy định như sau:

a) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp cơ sở áp dụng khi sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra đối với công việc bức xạ của cơ sở;

b) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp tỉnh áp dụng khi sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra đối với địa phương hoặc trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, vượt quá phạm vi cơ sở;

c) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp quốc gia được áp dụng khi sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra ở cấp độ quốc gia hoặc trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, vượt quá phạm vi cấp tỉnh.

2. Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân các cấp bao gồm các nội dung chính sau: tổ chức bộ máy, dự kiến các tình huống sự cố có thể xảy ra, các phương án ứng phó, phương án huy động nguồn lực ứng phó, tổ chức diễn tập ứng phó sự cố.

3. Chính phủ quy định chi tiết việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân các cấp, yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan khi xảy ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

Điều 67. Tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân

1. Tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân là tình huống đặc biệt nghiêm trọng gây ra từ các tình huống sau đây:

a) Sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân gây ra rò rỉ phóng xạ, phát tán phóng xạ mạnh, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đối với con người và môi trường bên ngoài cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân ở diện rộng, phạm vi ảnh hưởng từ một đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên hoặc ra ngoài biên giới quốc gia;

b) Sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân xảy ra ở nước ngoài, phát tán phóng xạ mạnh, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đối với con người và môi trường tại một hoặc nhiều địa phương của Việt Nam.

2. Việc ban bố tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

3. Chính phủ quy định các biện pháp đặc thù trong tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân ngoài các biện pháp được áp dụng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

PL1-2. Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản, số 15/2008/QH12

- Điều 24. Thẩm quyền quyết định trưng dụng tài sản "Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quyết định trưng dụng tài sản quy định tại Điều 23 của Luật này".

- Điều 33. Hoàn trả tài sản trưng dụng, "Tài sản trưng dụng được hoàn trả khi hết thời hạn trưng dụng theo quyết định trưng dụng tài sản".

- Điều 34. Bồi thường thiệt hại do việc trưng dụng tài sản gây ra

- Điều 35. Bồi thường thiệt hại trong trường hợp tài sản trưng dụng bị mất

- Điều 36. Bồi thường thiệt hại trong trường hợp tài sản trưng dụng bị hư hỏng.

PL1-3. Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020

- Khoản 2 Điều 122. Trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường: "2. UBND cấp tỉnh có trách nhiệm sau đây: a) Điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ sự cố môi trường có thể xảy ra trên địa bàn; b) Xây dựng cơ sở dữ liệu và lập, công khai thông tin về các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật; c) Xây dựng và chỉ đạo UBND các cấp xây dựng năng lực phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ sự cố môi trường trên địa bàn.

- Điểm c Khoản 4 Điều 125: "Chủ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh chỉ đạo ứng phó sự cố, huy động lực lượng, thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố, chỉ định người chỉ huy và người phát ngôn về sự cố môi trường cấp tỉnh xảy ra trên địa bàn"

- Điểm c Khoản 2 Điều 126. Phục hồi môi trường sau sự cố môi trường: "UBND cấp tỉnh tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phục hồi môi trường đối với sự cố môi trường cấp tỉnh; trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày công bố kết thúc giai đoạn tổ chức ứng phó sự cố môi trường, UBND cấp tỉnh phải phê duyệt kế hoạch phục hồi môi trường"

- Điểm c Khoản 2 Điều 131: UBND cấp tỉnh có trách nhiệm yêu cầu bồi thường thiệt hại và tổ chức thu thập, thẩm định dữ liệu, chứng cứ để xác định thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

PL1-4. Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023

- Điểm b và c Khoản 3 Điều 7: "b) Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh, khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền địa phương cấp huyện". "c) Phòng thủ dân sự cấp độ 3 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trên địa bàn một hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền địa phương cấp tỉnh".

- Khoản 3 Điều 29: UBND các cấp thống kê, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra trên địa bàn quản lý và báo cáo UBND cấp trên, UBND cấp tỉnh thống kê, đánh giá thiệt hại do sự cố, thảm họa gây ra tại địa phương, gửi Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

PL1-5. Nghị định số 71/2002/NĐ-CP ngày 23/7/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp trong trường hợp có thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm.

- Điều 7 quy định "Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân các cấp".

- Điều 8 quy định "Giải quyết việc hoàn trả hoặc bồi thường phương tiện, tài sản đã trưng dụng sau khi tình trạng khẩn cấp được bãi bỏ".

- Điều 9 quy định "Tổ chức cấp cứu và cứu hộ người bị nạn, tạm thời sơ tán nhân dân ra khỏi nơi nguy hiểm, trợ giúp nhân dân ổn định đời sống".

- Điều 14 quy định "Tăng cường các biện pháp phòng, chống cháy, nổ".

- Điều 16 quy định "Huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, tài sản để cứu hộ và khắc phục hậu quả thảm hoạ".

+ Tại địa bàn có tình trạng khẩn cấp có thể áp dụng các biện pháp huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, tài sản sau đây để cứu hộ và khắc phục hậu quả thảm hoạ: a) Huy động lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ để cứu người, sơ tán nhân dân, cứu tài sản của Nhà nước, của tổ chức và nhân dân, ngăn chặn, khắc phục hậu quả thảm hoạ. Việc điều động lực lượng vũ trang ngoài địa bàn có tình trạng khẩn cấp trong trường hợp cần thiết được thực hiện theo quyết định của Chủ tịch nước; b) Huy động cán bộ, công chức và nhân dân để cứu người, sơ tán nhân dân, cứu tài sản của Nhà nước, của tổ chức và nhân dân, ngăn chặn, khắc phục hậu quả thảm hoạ; c) Huy động vật tư, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để cứu người, sơ tán nhân dân, cứu tài sản của Nhà nước, của tổ chức và nhân dân, ngăn chặn và khắc phục hậu quả thảm họa. Trong trường hợp cần thiết thì trưng dụng phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

+ Việc huy động lực lượng, huy động hoặc trưng dụng vật tư, phương tiện, tài sản được thực hiện tại địa bàn có tình trạng khẩn cấp; nếu vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, thì có thể huy động hoặc trưng dụng thêm từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân ngoài địa bàn có tình trạng khẩn cấp.

+ Việc trưng dụng phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải được cơ quan trưng dụng xác nhận theo quy định của Bộ Tài chính: Phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân được trưng dụng theo quy định tại Điều này được hoàn trả ngay cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc sử dụng hợp pháp khi không còn nhu cầu sử dụng nữa hoặc khi tình trạng khẩn cấp đã được bãi bỏ; nếu mất mát hoặc hư hỏng thì giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Điều 18 quy định "Bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn có tình trạng khẩn cấp".

- Điều 19 quy định "Hạn chế người, phương tiện vào những khu vực nguy hiểm".

PL1-6. Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 "Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân".

- Khoản 2 Điều 99 quy định "UBND cấp tỉnh xây dựng và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh sau khi có ý kiến chuyên môn của Bộ Khoa học và Công nghệ"

- Điều 101 Quy định "Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan khi xảy ra sự cố"

- Điều 103 Quy định "Biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân"

- Khoản 1 Điều 12 quy định "Tổ chức, cá nhân khi phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát có trách nhiệm thông báo ngay cho một trong các cơ quan sau: UBND cấp xã nơi gần nhất, cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, cơ quan công an, cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt".

- Khoản 2 Điều 12 quy định "Cơ sở sử dụng phế liệu sắt, thép làm nguyên liệu sản xuất có trách nhiệm trang bị thiết bị hoặc áp dụng biện pháp kỹ thuật phù hợp nhằm phát hiện và ngăn ngừa việc đưa nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát vào quá trình sản xuất".

- Khoản 3 Điều 12 quy định Cơ sở y tế có trách nhiệm thông báo kịp thời cho các cơ quan chuyên môn giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế và năng lượng nguyên tử khi phát hiện dấu hiệu hoặc triệu chứng nghi ngờ do phơi nhiễm bức xạ ion hóa gây ra

- Khoản 4 Điều 12 quy định "UBND cấp tỉnh chủ trì xử lý khi xảy ra vụ việc trên địa bàn, có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp tỉnh đối với tình huống phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát".

- Điều 102 Xác định và thông báo mức sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân".

PL1-7. Nghị định số 71/2026/NĐ-CP ngày 09/03/2026 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Năng lượng nguyên tử.

- Điều 19. Vi phạm quy định về chuẩn bị, ứng phó sự cố bức xạ

- Điều 37. Vi phạm quy định về chuẩn bị, ứng phó sự cố hạt nhân

PL1-8. Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp quốc gia.

- Điều 6 Khoản 13: UBND cấp tỉnh, địa phương nơi sự cố xảy ra hoặc bị ảnh hưởng bởi sự cố có trách nhiệm:

a) Tổ chức ứng phó sự cố trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn;

b) Cung cấp nhân lực và phương tiện tham gia ứng phó sự cố theo yêu cầu của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn và Sở chỉ huy hiện trường;

c) Tổ chức sơ tán nhân dân và cứu trợ cho người bị nạn.

- Điều 10 Khoản 11: UBND cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và bảo đảm nguồn nhân lực, phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố theo kế hoạch đã được phê duyệt, sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố cấp quốc gia khi được huy động.

PL1-9. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 6:2010/BKHCN "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ".

- Mục 2.1.2 quy định "Đối với nguồn phóng xạ dùng trong các công việc bức xạ thông thường, cách phân nhóm theo quy định tại Phụ lục I của QCVN 6:2010/BKHCN".

- Mục 2.1.3 quy định "Đối với nguồn phóng xạ không được liệt kê trong Phụ lục I của QCVN 6:2010/BKHCN, cách phân nhóm cụ thể như sau: a/ Nhóm 1 bao gồm nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 1000 (mức độ nguy hiểm trên trung bình); b/ Nhóm 2 bao gồm nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 10 và nhỏ hơn 1000 (mức độ nguy hiểm trên trung bình); c/ Nhóm 3 bao gồm nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 1 và nhỏ hơn 10 (mức độ nguy hiểm trung bình); d/ Nhóm 4 bao gồm nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ lớn hơn hoặc bằng 0,01 và nhỏ hơn 1 (mức độ nguy hiểm dưới trung bình); e/ Nhóm 5 bao gồm nguồn phóng xạ hoặc tập hợp nguồn phóng xạ có tỷ số hoạt độ phóng xạ nhỏ hơn 0,01 (mức độ nguy hiểm dưới trung bình).

LP1-10. Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

- Chương V: chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, lập và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân

Phụ lục 2: CÁC CƠ SỞ BỨC XẠ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
I	**Các đơn vị sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế**	
1.	Trung tâm y tế Khu vực Cao Lộc - Tỉnh Lạng Sơn	Khối 6, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3861.481
2.	Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Lạng Sơn	Khối Đại Sơn, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3898.992

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
3.	Trung tâm y tế khu vực Bình Gia - Tỉnh Lạng Sơn	Khu 6B, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3834.270
4.	Trung tâm y tế Khu vực Chi Lăng - Tỉnh Lạng Sơn	Khu Hoà Bình 1, Xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3820.511
5.	Trung tâm y tế khu vực Bắc Sơn - Tỉnh Lạng Sơn	Khu Minh Khai, xã Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3837.230
6.	Trung tâm y tế Khu vực Lộc Bình - Tỉnh Lạng Sơn	Khu cầu Lẫm, xã Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3840.216
7.	Trung tâm y tế khu vực Văn Lãng - Tỉnh Lạng Sơn	Khu 3, xã trấn Na Sầm, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3880.144
8.	Trung tâm y tế khu vực Tràng Định - Tỉnh Lạng Sơn	Khu II, xã Thất Khê, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3883.030
9.	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lạng Sơn	Thôn Hoàng Trung, phường Tam Thanh, Lạng Sơn SĐT: 0205.3811.460
10.	Trung tâm y tế khu vực Văn Quan - Tỉnh Lạng Sơn	Khu Tân An, xã Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 025.830034
11.	Trung tâm y tế khu vực Hữu Lũng - Tỉnh Lạng Sơn	Khu An Thịnh, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3825.026
12.	Trung tâm giám định y khoa tỉnh Lạng Sơn	Khối 10, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3870.996
13.	Trung tâm y tế khu vực Đình Lập - Tỉnh Lạng Sơn	Khu 5, xã Đình Lập, Lạng Sơn SĐT: 0205.3846.005

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
14.	Phòng khám đa khoa tư nhân Xứ Lạng	Thôn Hoàng Tân, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 02053.874.465
15.	Bệnh viện Phổi Lạng Sơn	Thôn Nà Pàn, đường Song Giáp, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3876.576
16.	Phòng khám bác sỹ chuyên khoa I Đỗ An Hiển	Số 19, đường Bắc Sơn, xã Hữu Lũng, Lạng Sơn SĐT: 0983.754.868
17.	Công ty cổ phần Dược phẩm và Y tế Lạng Sơn	Số 02, Nguyễn Du, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3876.671
18.	Phòng khám Đa khoa Phú Lộc thuộc Chi nhánh Công ty Cổ phần Kết nối y tế tại Lạng Sơn	Số 48, đường Lê Đại Hành, phường Đông Kinh, Lạng Sơn SĐT: 02053.868.266
19.	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lạng Sơn	Số 78, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 02053.873.443
20.	Công ty Cổ phần bệnh viện Đa khoa TNC CENTER	Số 52, tiểu khu Lương Văn Tri, xã Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. SĐT: 02053.839.666
21.	Phòng khám đa khoa Minh Tuyết	Số 54, Trần Đăng Ninh, Phường Kỳ Lừa, thành phố Lạng Sơn SĐT: 0205.3866.828
22.	Bệnh xá 24 Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Đường Phai Luông, khối Văn Miếu, phường Lương Văn Tri, Lạng Sơn SĐT: 02053810236

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
23.	Phòng khám Hà Nội MEDIC – Chi nhánh Công ty CPPTDTCN Hà Nội Medic	Số 108, đường Bắc Sơn, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. SĐT: 0925.229.666
24.	Phòng khám nha khoa Cao Chiến	Số 170, đường Trần Đăng Ninh, phường Kỳ Lừa, Lạng Sơn.
25.	Phòng khám Đa khoa Lạng Sơn	Số 257, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, Lạng Sơn
26.	Phòng khám đa khoa Trường Sinh Hà Nội – Lạng Sơn	Tòa BOT K2, Trung tâm thương mại Phú Lộc, đường Lý Thường Kiệt, khu đô thị Phú Lộc 4, phường Đông Kinh, Lạng Sơn SĐT: 0828666202
27.	Phòng khám Đa khoa quốc tế Ngọc Lan	Số 102, đường Lý Thường Kiệt, khu đô thị Phú Lộc IV, phường Đông Kinh, Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn SĐT: 02053.797.777
28.	Phòng khám Đa khoa Bình Gia 103 - Hộ kinh doanh Hoàng Văn Đạo	Phố Ngã Tư, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn
29.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn	Số 48, đường Trần Hưng Đạo, Lạng Sơn
30.	Phòng khám Nha khoa Mạnh Chiến	Số 198, đường Lê Hồng Phong, phương Tam Thanh, Lạng Sơn SĐT: 0822.251.234
31.	Phòng khám chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt thuộc Hộ kinh doanh Trần Thị Nga	Số 83 đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, Lạng Sơn SĐT: 0205.3711.944
32.	Trung tâm Xquang nha khoa	Số 113, đường Lê Hồng Phong, phường Tam

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
	Lạng Sơn	Thanh, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0904 006 339
33.	Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt – Phòng khám răng hàm mặt Thảo Lâm	Thôn Ao Đẫu, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0838 268 888
34.	Công ty TNHH Y tế Hưng Thịnh	Thôn Ngọc Thành, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0986 080 103
35.	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Y tế Ngọc Sơn – Phòng khám đa khoa chất lượng cao Hà Nội – Tràng Định	Số 18, đường 10/10, khu 2, xã Thất Khê, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0877.836.999
36.	Hộ Kinh doanh Vũ Thị Hồng Thúy (Phòng khám răng Kinh Đô)	Số 336, đường Bà Triệu, phường Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn
37.	Phòng khám đa khoa Vân Nham thuộc Công ty Cổ phần y dược Vân Nham	Địa chỉ: Thôn Đập, xã Vân Nham, tỉnh Lạng Sơn Điện thoại: 0984.294.112
38.	Phòng khám Chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt thuộc Hộ kinh doanh Hoàng Văn Huấn	Địa chỉ: Số 362, đường Trần Đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Điện thoại: 0984448338
39.	Phòng khám đa khoa quốc tế Lạng Sơn thuộc Công ty TNHH Y tế Quốc tế Lạng Sơn	Địa chỉ: Số 40, đường Lê Lợi, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn. Điện thoại: 0329 508 333
40.	Bệnh Viện TNH Lạng Sơn	Địa chỉ: Khối 10, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn. Điện thoại: 0823 633 999

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ
41.	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn	khối Đại Sơn - phường Kỳ Lừa - tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.387.0039
42.	Nha Khoa Phước An	83 Đ. Trần Đăng Ninh, Tam Thanh, Lạng Sơn 0205 3711 944
II	**Các cơ quan, đơn vị tiến hành công việc bức xạ khác**	
43.	Chi cục Hải quan khu vực VI	52 Lê Đại Hành, Đông Kinh, Lạng Sơn SĐT: 0205 3873 721
44.	Công ty cổ phần Xi măng Đồng Bành	Khu Cây Hồng, xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn SĐT: 0205.3824.381

Phụ lục 3: DANH SÁCH BAN CHỈ HUY

Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Lạng Sơn gồm:

TT	Vị trí, cơ quan công tác	Trách nhiệm trong Ban Chỉ huy
1	Chủ tịch UBND tỉnh	Trưởng ban
2	Phó chủ tịch UBND tỉnh (phụ trách lĩnh vực Khoa học, công nghệ)	Phó Trưởng ban, thường trực
3	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Phó Trưởng ban, thường trực
4	Giám đốc Công an tỉnh	Phó Trưởng ban
5	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Phó Trưởng ban
6	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Ủy viên
7	Giám đốc Sở Y tế	Ủy viên
8	Giám đốc Sở Tài chính	Ủy viên
9	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy viên
10	Giám đốc Sở Công Thương	Ủy viên
11	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy viên
12	Giám đốc Sở Xây dựng	Ủy viên

13	Giám đốc Sở Nội vụ	Ủy viên
14	Giám đốc Sở Ngoại vụ	Ủy viên
15	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên
16	Giám đốc Sở Tư pháp	Ủy viên
17	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ủy viên
18	Giám đốc Đài khí tượng Thủy văn Lạng Sơn	Ủy viên
19	Giám đốc Viễn thông Lạng Sơn	Ủy viên
20	Giám đốc Công ty Điện lực Lạng Sơn	Ủy viên
21	Chánh Thanh tra tỉnh	Ủy viên

Thông tin liên hệ: Họ và tên, chức vụ, số điện thoại của các thành viên Ban Chỉ huy được cập nhật theo quyết định thành lập Ban Chỉ huy của UBND tỉnh.

Phụ lục 4: DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ƯPSC

TT	TÊN TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐT
I	UBND tỉnh Lạng Sơn	Đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	0205 3812 605
II	**SỞ BAN NGÀNH**		
1	Sở Khoa học và Công nghệ Lạng Sơn (Cơ quan thường trực)	Số 01, Mai Thế Chuẩn, Lương Văn Tri, Lạng Sơn	02053. 871.919
2	Công an tỉnh Lạng Sơn	Thôn Khòn Khuyên, Phường Đông Kinh, Tỉnh Lạng Sơ	0692.566.112
3	Bộ CHQS tỉnh Lạng Sơn	Đường Nguyễn Thái Học, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	0243. 9745.846/47
4	Sở Y tế	Số 50 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.812.258
5	Sở Tài chính	Khu Tái định cư và dân cư, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn	02053.870.144
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số 118 đường Ba Sơn, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn	02053.870.327
7	Sở Công thương	21 Lý Thái Tổ, Đông Kinh, Lạng Sơn	02053.882.889
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Số 71 đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn	02053.816.818
9	Sở Xây dựng	Số 12, Đường Hùng Vương,	02053.810.109

TT	TÊN TỔ CHỨC	ĐỊA CHỈ	SỐ ĐT
		Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	
10	Sở Nội vụ	Số 4, đường Quang Trung, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.812.110
11	Sở Ngoại vụ	Số 10 đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.718.605
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số 6 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.812.201
13	Sở Tư pháp	Số 623 Đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn	02053.870.354
14	Sở Dân tộc và Tôn giáo	617 Đường Bà Triệu, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	02053.810.932
15	Thanh tra tỉnh	Số 04 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.816383
16	Chi cục Hải quan khu vực VI	Số 52, Lê Đại Hành, Đông Kinh, Lạng Sơn	02053.873.721
17	Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Số 9 đường Hoàng Văn Thụ, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn	02053.812.595
IV	**UỶ BAN NHÂN DÂN CẤP PHƯỜNG/XÃ**		
1	65 Phường/xã		
V	**ĐƠN VỊ HỖ TRỢ KỸ THUẬT & TƯ VẤN**		
1	Trung tâm KH&CN	Số 2 tổ 5, khối 8, phường Đông Kinh, Lạng Sơn	0205.387.8984
2	Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ hạt nhân và ứng phó sự cố	Tầng 8, 68 Dương Đình Nghệ - Phường Yên Hòa – TP. Hà Nội.	0243.942.8636
3	Đơn vị thuộc Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam	59 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, TP.Hà Nội	0243.942.2756
4	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Khối Đại Sơn - phường Kỳ Lừa - tỉnh Lạng Sơn	0205.387.0039

Phụ lục 5: CÁC BIỂU MẪU VÀ HƯỚNG DẪN THÔNG TIN

PL5-Phần I: Phân loại cấp báo động

1. Cấp báo động "Cấp 01"

Áp dụng với những tình huống sự cố điển hình như sau:

- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 3, 4 và 5.
- Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 3, 4 và 5 nằm ngoài kiểm soát.
- Sự cố xảy ra và có thể gây suất tương đương liều môi trường không quá 50 mSv/h.
- Sự cố xảy ra và không có chất phóng xạ bị phát tán, không có nhiễm bẩn phóng xạ.
- Sự cố xảy ra và không có khả năng xuất hiện hiệu ứng tất định.
- Sự cố xảy ra và không có người dân bị chiếu xạ quá liều.
- Sự cố xảy ra tại hai tỉnh trở lên không có nhiễm bẩn phóng xạ, không gây thiệt hại đối với con người và môi trường.
- Sự cố xảy ra ngoài biên giới có ảnh hưởng không đáng kể tới Việt Nam.

2. Cấp báo động "Cấp 02"

Áp dụng với những tình huống sự cố điển hình như sau:

- Sự cố chưa có thông tin rõ ràng.
- Sự cố xảy ra trong cơ sở với nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 và nhóm 3 hoặc nguồn phóng xạ hở.
- Sự cố xảy ra với nguồn phóng xạ nhóm 1 và nhóm 2 nằm ngoài kiểm soát.
- Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều chiếu xạ không quá 1 Sv/h.
- Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi nhỏ.
- Sự cố xảy ra và có khả năng xuất hiện hiệu ứng tất định.
- Sự cố liên quan đến vận chuyển nguồn phóng xạ, sự cố bạo động, khủng bố bằng chất phóng xạ;
- Sự cố xảy ra và có người dân bị chiếu xạ liều cao.
- Sự cố xảy ra ngoài biên giới nhưng ảnh hưởng tới môi trường, lương thực, thực phẩm tiêu thụ ở Việt Nam.

c) Cấp báo động "Cấp 03"

Áp dụng với những tình huống sự cố điển hình như sau:

- Sự cố xảy ra và có thể gây suất liều trên 1 Sv/h.
- Sự cố xảy ra và có chất phóng xạ bị phát tán, có nhiễm bẩn phóng xạ trên phạm vi rộng.
- Sự cố xảy ra và có xuất hiện hiệu ứng tất định.
- Sự cố xảy ra tại tỉnh khác nhưng ảnh hưởng nghiêm trọng tới địa phương gây nhiễm bẩn trên diện rộng.

PL5-Phần II: QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN BAN ĐẦU.

PL5-II-1. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN BAN ĐẦU

Bước 1: Khi nhận được thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin thực hiện ngay một số hành động ban đầu để kiểm tra tính chính xác của thông tin, thực hiện bảo vệ dân chúng cũng như là kiềm chế sự cố lan rộng bằng cách thực hiện các chỉ dẫn an toàn bức xạ đã được xây dựng.

Bước 2: Thông báo thông tin về sự cố nghi ngờ liên quan tới bức xạ, hạt nhân cho Sở Khoa học và Công nghệ .

Bước 3: Đơn vị tác nghiệp ứng phó của Sở Khoa học và Công nghệ triển khai đến hiện trường để xác định sơ bộ mức độ bức xạ tại khu vực sự cố để xác định xem có phải hay không phải sự cố bức xạ hạt nhân đang xảy ra.

Bước 4: Sở Khoa học và Công nghệ xác định cấp báo động và mức độ ứng phó thích hợp tham mưu cho Ban Chỉ huy thực hiện các hành động tiếp theo.

Bước 5: Sở Khoa học và công nghệ gửi báo cáo xác định mức độ báo cáo và mức độ ứng phó cho thành viên Ban Chỉ huy tùy theo điều kiện thuận tiện nhất lúc bấy giờ.

Bước 6: Thành viên Ban Chỉ huy sau khi nhận được báo cáo này sẽ gửi cho Trưởng Ban Chỉ huy (hoặc Phó ban thường trực) để ra quyết định.

PL5-II-2. MẪU THÔNG BÁO VÀ TIẾP NHẬN THÔNG TIN

1. Thông tin nhận

Họ tên người nhận điện thoại: ……

Đơn vị: ……..

(Trụ sở Công an các cấp; Cảnh sát 113; Cảnh sát phòng cháy chữa cháy 114; Cứu thương 115; Chính quyền địa phương; Cục Hải quan; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Y tế, Đơn vị khác)

Số điện thoại liên hệ:

2. Thông tin đến

Tên người gọi: ……

(Người dân; Nhân viên cơ sở; Lực lượng ứng phó)

Cơ quan hoặc địa chỉ: ……

Số điện thoại người gọi: …… **Giờ gọi:** ……

3. Thông tin về sự cố:

Địa điểm: xảy ra sự cố (Địa chỉ cơ sở hoặc khu vực): ……

Thời gian: ……

Mô tả: .....

……

……

Có ảnh hưởng tới người dân:

Không ☐ Có ☐

Tình huống có yêu cầu trợ giúp khẩn cấp không?

Không ☐ Có ☐

Yêu cầu trợ giúp gì?

.....

.....

Khuyến cáo ngay cho người gọi (qua điện thoại):

.....

Xác minh cuộc gọi: Có ☐ Không ☐

Gửi bản sao cho: Ban Chỉ huy UPSC ☐ Sở KH&CN ☐

Người nhận điện thoại

(Ký, ghi rõ họ tên)

PL5-Phần III: MỘT SỐ HƯỚNG DẪN ĐẢM BẢO AN TOÀN BỨC XẠ CHO CÔNG CHÚNG VÀ NHÂN VIÊN ỨNG PHÓ KHI SỰ CỐ XẢY RA

PL5-III-I. ĐỐI VỚI CÔNG CHÚNG

1. Di tản mọi người ra ngay ngoài khu vực hàng rào bán kính 30m.

2. Không cho ai được phép vào khu vực hàng rào.

3. Không cầm nắm và thông báo cho người ứng phó những vật có khả năng là chất phóng xạ ở bên trong khu vực khi lập hàng rào.

4. Yêu cầu mọi người không hút thuốc, ăn uống xung quanh khu vực hàng rào an toàn.

5. Yêu cầu mọi người hợp tác với công an để giữ gìn trật tự trị an, tạo điều kiện để ứng phó sự cố nhanh gọn, hiệu quả.

6. Yêu cầu mọi người không có nhiệm vụ đi ra khỏi khu vực, tránh bị ảnh hưởng của nhiễm bẩn phóng xạ (nếu có).

7. Những người lo lắng về sức khoẻ hoặc những người liên quan (Nhân viên của cơ sở, cơ sở bên cạnh, công chúng vô tình liên quan, …) phải tập hợp lại, không gây hỗn loạn. Lập danh sách và chờ đợi thông tin cụ thể sau.

8. Mọi người theo dõi thông tin và tuân theo hướng dẫn chính thức qua các phương tiện thông tin của xã, phường và người phụ trách ứng phó.

PL5-III-II. ĐỐI NHÂN VIÊN ỨNG PHÓ

Mức liều hướng dẫn với nhân viên ứng phó.

Khi giai đoạn ứng phó khẩn cấp kết thúc, các nhân viên ứng phó sẽ là đối tượng kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp. Khi một sự cố kết thúc, liều nhận được và rủi ro sức khỏe sau đó phải được gửi tới các nhân viên ứng phó liên quan.

Nhiệm vụ	**Mức liều [mSv][2]**
Các hành động cứu mạng: 1. Cứu nạn khỏi những mối nguy hiểm trực tiếp tới tính	>500 [3] [4]

[2] *Liều hiệu dụng tổng cộng (chiếu ngoài và chiếu trong).*

[3] *Các nhân viên ứng phó sẽ có quyền từ chối hoặc tự nguyện và được đào tạo về các hậu quả có thể có do việc bị chiếu xạ để họ thực hiện các quyết định một cách chủ động trên cơ sở hiểu biết hậu quả.*

[4] *Mức liều chỉ có thể vượt quá nếu những lợi ích của nó lớn hơn những nguy hại; nhưng cần nỗ lực hết sức để giữ liều dưới mức đó. Các nhân viên ứng phó sẽ được đào tạo về bảo vệ bức xạ và hiểu biết những nguy hại họ phải đối mặt.*

mạng;	
Các hành động có thể cứu mạng: 1. Ngăn chặn hoặc giảm thiểu các tình trạng (ví dụ. hỏa hoạn) có thể gây hại tính mạng; 2. Kiểm tra môi trường khu vực dân cư trong vùng sự cố để xác định nơi cần có các hành động bảo vệ khẩn cấp; 3. Thực hiện ngay những hành động bảo vệ khẩn cấp ngoài khu vực với các cơ sở nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố I hoặc II.	500
Các hành động ngăn ngừa chấn thương nghiêm trọng: 1. Cứu nạn khỏi các mối nguy hiểm có thể gây chấn thương nghiêm trọng; 2. Cứu chữa ngay những chấn thương nghiêm trọng; 3. Tẩy xạ công chúng. **Các hành động ngăn chặn liều tập thể lớn:** 1. Kiểm tra môi trường khu vực dân cư để xác định nơi có thể cần các hành động bảo vệ hoặc hạn chế thực phẩm; 2. Tiến hành ngay các hành động bảo vệ và hạn chế thực phẩm ngoài khu vực.	100
Các hành động can thiệp khẩn cấp khác, như: 1. Cứu chữa dài hạn các cá nhân bị chiếu xạ và nhiễm bẩn phóng xạ; 2. Phân tích và thu thập mẫu; 3. Tiến hành khôi phục ngắn hạn; 4. Nhiễm bẩn phóng xạ phóng xạ cục bộ; 5. Duy trì thông tin công cộng.	50
Các hành động khôi phục, như: 1. Tu sửa cơ sở vật chất không liên quan đến an toàn; 2. Tẩy xạ phạm vi rộng; 3. Chôn cất chất thải; 4. Quản lý y tế dài hạn	Hướng dẫn chiếu xạ nghề nghiệp (50 mSv trong một năm riêng lẻ)

PL5-Phần IV: KHUYẾN CÁO VỀ KHOANH VÙNG AN TOÀN CHO SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

Tình huống	**Khu vực hàng rào bên trong ban đầu (Bán kính vành đai an toàn)**
Xác định ban đầu - Bên ngoài môi trường	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ	30 m
Tràn đổ lượng lớn nguồn nguy hiểm tiềm tàng	100 m
Cháy nổ hoặc bị phun khói liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng	300 m
Nghi ngờ có bom, đã nổ hoặc chưa nổ	400 m trở lên để tránh ảnh hưởng do bom nổ.
Xác định ban đầu - Bên trong các khu nhà	
Nguồn nguy hiểm tiềm tàng không có che chắn hoặc bị phá vỡ hoặc bị tràn đổ	Các khu vực bị ảnh hưởng và khu vực lân cận (bao gồm các sàn nhà trên và dưới).
Hỏa hoạn hoặc các sự cố khác liên quan đến nguồn nguy hiểm tiềm tàng có thể phát tán chất phóng xạ khắp tòa nhà (ví dụ qua hệ thống thông khí)	Toàn bộ tòa nhà và khoảng cách bên ngoài thích hợp như đã chỉ ra ở trên.
Mở rộng vành đai dựa trên việc khảo sát bức xạ	
Suất liều xung quanh 100 mSv/h	Bất cứ khu vực nào đo được giá trị này.

PL5-Phần V: MẪU XÁC ĐỊNH CẤP BÁO ĐỘNG

(Dành cho Sở Khoa học và Công nghệ)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị thực hiện: .....
- Người thực hiện: .....
- Thông tin liên hệ: Tel/Fax/ Email:.....
- Ngày, giờ thực hiện: .....

II. XÁC ĐỊNH CẤP BÁO ĐỘNG

1. Thông tin sự cố

- Địa điểm xảy ra:.....
- Thời gian:.....
- Mô tả tình huống sự cố: .....

.....

2. Xác định cấp báo động

Cấp báo động Cấp 01:

☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 3, 4 và 5.
☐ Mức độ ảnh hưởng ở diện tích nhỏ hơn 100m^2.
☐ Không có nhiễm bẩn phóng xạ.
☐ Số người bị chiếu xạ ít hơn 10 người.
☐ Suất liều chiếu xạ không quá 50 mSv/h.
☐ Sự cố không gây ra hiệu ứng tất định.

Cấp báo động Cấp 02:

☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 2 và 3.
☐ Nguồn phóng xạ hở.
☐ Mức độ ảnh hưởng trên diện tích từ 100m^2 đến 1km^2.
☐ Có nhiễm bẩn phóng xạ nhỏ hơn 100m^2.
☐ Số người bị chiếu xạ từ 10 đến 50 người.
☐ Suất liều chiếu xạ không quá 1 Sv/h.
☐ Có thể có hiệu ứng tất định ít nghiêm trọng với số ít người (ít hơn 5 người).

Cấp báo động Cấp 03:

☐ Nguồn phóng xạ kín thuộc nhóm 1.

☐ Nguồn phóng xạ hở.
☐ Mức độ ảnh hưởng ở diện tích 1km^2 trở lên.
☐ Có nhiễm bẩn phóng xạ lớn hơn 100m^2.
☐ Số người bị chiếu xạ lớn hơn 50 người.
☐ Suất liều chiếu xạ vượt quá 1 Sv/h.
☐ Xuất hiện hiệu ứng tất định nghiêm trọng (5 người trở lên).

Lưu ý:

1. Các tiêu chí được sắp xếp theo mức độ quan trọng tăng dần.

2. Khi sự cố không đạt tất cả các tiêu chí thì phân cấp báo động cân nhắc theo các tiêu chí quan trọng hơn.

III. BÁO CÁO BAN CHỈ HUY

Trưởng ban ☐ Ghi rõ tên: .....

Phó ban thường trực ☐ Ghi rõ tên: .....

Phó ban ☐ Ghi rõ tên: .....

Thành viên Ban Chỉ huy ☐ Ghi rõ tên: .....

Hình thức báo cáo: Điện thoại ☐ Thư gửi ☐ E-mail ☐

PL5-Phần VI: PHIẾU TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐIỀU ĐỘNG VÀ BỔ NHIỆM NGƯỜI CHỈ HUY HIỆN TRƯỜNG

(Dành cho Sở Khoa học và Công nghệ)

I. CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ SỰ CỐ

☐ Trưởng ban: .....

☐ Phó ban thường trực: .....

☐ Thành viên Ban Chỉ huy (*Được ủy quyền*):.....

II. CẤP BÁO ĐỘNG

☐ Cấp 01

☐ Cấp 02

☐ Cấp 03

III. CHỈ HUY HIỆN TRƯỜNG

☐ Trưởng Ban Chỉ huy hiện trường: .....

☐ Phó Ban Chỉ huy hiện trường: .....

☐ Thành viên: .....

☐ Các cá nhân, đơn vị khác:.....

IV. ĐIỀU ĐỘNG VÀ YÊU CẦU HỖ TRỢ TỪ CÁC TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN

1. Cấp báo động Cấp 01

- Chỉ đạo ứng phó: Phó Trưởng ban thường trực 2
- Chỉ huy hiện trường: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ/ Trưởng Công an tỉnh/ Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh.

Các tổ chức cần điều động	**Lực lượng ứng phó chính**	**Lực lượng ứng phó bổ sung**
Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Công an tỉnh	X	
Cơ sở nơi có nguồn phóng xạ	X	

UBND Phường/Xã/:		x

2. Cấp báo động Cấp 02

- Ban Chỉ huy: Một số thành viên trong Ban Chỉ huy được triệu tập theo yêu cầu của Phó trưởng Ban thường trực

- Chỉ đạo ứng phó: Phó Trưởng ban thường trực 1

- Chỉ huy hiện trường: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ/ Trưởng Công an tỉnh/ Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh.

Các tổ chức cần điều động	**Lực lượng ứng phó chính**	**Lực lượng ứng phó bổ sung**
Ban Chỉ huy	X	
Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Công an tỉnh	X	
Sở Y tế	X	
Bộ CHQS tỉnh		X
Sở Nông nghiệp và Môi trường		X
UBND Phường/Xã/		X

3. Cấp báo động Cấp 03

- Ban Chỉ huy: Triệu tập toàn Ban Chỉ huy

- Chỉ đạo ứng phó: Trưởng ban

- Chỉ huy hiện trường: Phó Trưởng ban thường trực 1.

Các tổ chức cần điều động	**Lực lượng chuyên trách**	**Lực lượng bổ sung**
1. Tổ chức tham gia ứng phó chính		
Ban Chỉ huy	X	

Sở Khoa học và Công nghệ	X	
Công an tỉnh	X	
Bộ CHQS tỉnh	X	
Sở Y tế	X	
Sở Nông nghiệp và Môi trường	X	
UBND Phường/Xã		X
2. Các đơn vị kỹ thuật tham gia ƯPSC		
Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học	X	
Các bệnh viện	X	
3. Các đơn vị tư vấn ATBX và ƯPSC		
Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật ATBXHN và ƯPSC (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân)	X	
Các đơn vị thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	X	
4. Các tổ chức quần chúng khác		
Hội Chữ thập đỏ		X
Lực lượng thanh niên xung phong		X

PL5-Phần VII: MỘT SỐ TIÊU CHÍ THAM KHẢO

I. CHÍ CHUNG VÀ CÁC HÀNH ĐỘNG BẢO VỆ TƯƠNG ỨNG

1. Mức tiêu chí chung đối với các hành động bảo vệ để tránh hoặc giảm các hiệu ứng tất định nghiêm trọng

<table>
<tr><td colspan="3">Chiếu xạ ngoài cấp tính (<10 giờ)</td></tr>
<tr><td>AD[1] tủy đỏ</td><td>1 Gy</td><td rowspan="4">Nếu là mức liều bức xạ dự báo:
- Thực hiện các hành động bảo vệ khẩn cấp ngay lập tức (thậm chí trong những điều kiện khó khăn) để giữ liều thấp hơn mức tiêu chí chung;
- Cung cấp thông tin và cảnh báo công chúng;
- Thực hiện tẩy xạ khẩn cấp.</td></tr>
<tr><td>AD bào thai</td><td>0,1 Gy</td></tr>
<tr><td>AD mô</td><td>25 Gy at 0,5 cm</td></tr>
<tr><td>AD da</td><td>10 Gy to 100 cm2</td></tr>
<tr><td colspan="3">Chiếu xạ trong cấp tính do ăn uống (Δ = 30 ngày)</td></tr>
<tr><td>AD(Δ) tủy đỏ</td><td>0,2 Gy đối với nguyên tử có số hiệu nguyên tử Z ≥ 90
2 Gy đối với nguyên tử có số hiệu nguyên tử Z ≤ 89</td><td rowspan="5">- Nếu là mức liều bức xạ đã nhận được:
- Thực hiện ngay khám bệnh, tư vấn y tế và điều trị theo chỉ định;
- Thực hiện kiểm soát nhiễm xạ;
- Tiến hành khử xạ (tẩy xạ trong) ngay lập tức (nếu có thể);
- Đăng ký theo dõi sức khỏe dài hạn;
- Cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý.</td></tr>
<tr><td>AD(Δ) tuyến giáp</td><td>2 Gy</td></tr>
<tr><td>AD(Δ) phổi</td><td>30 Gy</td></tr>
<tr><td>AD(Δ) đại tràng</td><td>20 Gy</td></tr>
<tr><td>AD(Δ) bào thai</td><td>0,1 Gy</td></tr>
</table>

2. Mức tiêu chí chung cho hành động bảo vệ để giảm rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên

Tiêu chí chung (áp dụng đối với liều bức xạ dự báo)		**Hành động bảo vệ**
H[2] tuyến giáp	50 mSv trong 7 ngày đầu tiên	Sử dụng thuốc iôt bền

E	100 mSv trong 7 ngày đầu tiên	Trú ẩn; sơ tán; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
H bào thai	100 mSv trong 7 ngày đầu tiên	
E^3	100 mSv trong vòng 1 năm đầu tiên	Sơ tán tạm thời; phòng ngừa ăn uống vô ý; hạn chế thực phẩm, sữa và nước uống; hạn chế chuỗi thực phẩm và nguồn cung cấp nước; hạn chế hàng hóa khác; kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ; tẩy xạ; đăng ký thông tin; trấn an công chúng
H bào thai	100 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	
Tiêu chí chung (áp dụng đối với liều nhận được)		**Hành động bảo vệ**
E	100 mSv trong 1 tháng	Kiểm tra sức khỏe dựa trên liều tương đương đến các cơ quan nhạy cảm với bức xạ (làm cơ sở cho việc theo dõi y tế lâu dài hơn), đăng ký thông tin, tư vấn sức khỏe
H bào thai	100 mSv cho toàn bộ giai đoạn phát triển trong tử cung	Tư vấn để đưa ra quyết định trong trường hợp cụ thể

3. Mức tiêu chí chung cho thực phẩm, sữa, nước uống và các loại hàng hóa

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo từ ăn uống và sử dụng các hàng hóa khác)		**Hành động bảo vệ**
E	10 mSv trong năm đầu tiên	- Hạn chế tiêu thụ, phân phối và bán thực phẩm không thiết yếu, sữa và nước uống và hạn chế sử dụng và phân phối các mặt hàng khác. - Thay thế thực phẩm thiết yếu, sữa và nước uống càng sớm càng tốt hoặc sơ tán công
H bào thai	10 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	

		chúng bị ảnh hưởng nếu không có lương thực, thực phẩm thay thế. Ước tính liều lượng của những người có thể đã tiêu thụ thực phẩm, sữa và nước uống hoặc sử dụng các mặt hàng khác để thực hiện chăm sóc y tế theo Bảng 2 nếu cần thiết.

4. Mức tiêu chí chung cho phương tiện, thiết bị và các vật dụng khác để giảm nguy cơ của hiệu ứng ngẫu nhiên

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo việc sử dụng các phương tiện, thiết bị hoặc các vật dụng khác từ khu vực bị ảnh hưởng)		**Hành động bảo vệ**
E	10 mSv trong năm đầu tiên	- Hạn chế sử dụng khi không cần thiết. - Chỉ sử dụng các phương tiện, thiết bị thiết yếu và các vật dụng khác từ khu vực bị ảnh hưởng cho đến khi có các thiết bị thay thế với điều kiện:
H bào thai	10 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	(a) Việc sử dụng không dẫn đến liều vượt quá tiêu chí chung đưa ra trong Bảng 2; (b) Kiểm soát liều cho người tham gia ứng phó sự cố, nếu thích hợp. Ước tính liều lượng của những người có thể đã sử dụng phương tiện, thiết bị hoặc các vật dụng khác từ một khu vực bị ảnh hưởng để thực hiện chăm sóc y tế theo Bảng 2 nếu cần thiết.

5. Mức tiêu chí chung đối với thực phẩm và hàng hóa thương mại quốc tế

Tiêu chí chung (đối với liều bức xạ dự báo từ thực phẩm và các mặt hàng khác)		**Hành động bảo vệ**
E	1 mSv mỗi năm	Hạn chế thương mại quốc tế không thiết yếu.

H bào thai	1 mSv cho giai đoạn phát triển đầy đủ trong tử cung	Buôn bán thực phẩm thiết yếu và các mặt hàng khác cho đến khi có hàng thay thế nếu: (a) Được chấp thuận với quốc gia tiếp nhận; (b) Không dẫn đến liều công chúng vượt quá tiêu chí chung cho trong Bảng 2 và Bảng 3 (c) Thực hiện quản lý và kiểm soát liều lượng trong quá trình vận chuyển; (d) Kiểm soát tiêu thụ, sử dụng thực phẩm và các hàng hóa khác và giảm chiếu xạ công chúng.

_____

[1] AD: liều hấp thụ

[2] H: Liều tương đương

[3] E: Liều hiệu dụng

II. TIÊU CHÍ KẾT THÚC ỨNG PHÓ SỰ CỐ VÀ KẾ HOẠCH KHÔI PHỤC DÀI HẠN

TT	Loại tình huống	Tiêu chí tạm dừng hoạt động ứng phó khẩn cấp	Kế hoạch khôi phục dài hạn
1	Nguồn phóng xạ kín nằm ngoài kiểm soát	- Đã phát hiện thấy nguồn - Nguồn đã được kiểm soát - Nguồn được thu hồi và đưa về nơi lưu giữ an toàn.	Không có
2	Nguồn kín thuộc nhóm 1	- Đã phát hiện thấy nguồn - Nguồn đã được kiểm soát - Suất liều bức xạ ngoài khu vực kiểm soát < 100 µSv/h.	Lập kế hoạch thu hồi nguồn đưa về nơi lưu giữ an toàn.
3	Nguồn kín thuộc nhóm 2	- Không tìm thấy - Đã huy động tất cả lực lượng tìm kiếm trong 3 tháng nhưng không có kết quả.	Lực lượng hỗ trợ ATBX tiếp tục lên kế hoạch tìm kiếm.
4	Nguồn kín thuộc nhóm 3, 4, 5	- Không tìm thấy - Khi các nỗ lực tìm kiếm không phát hiện được nguồn trong 1 tháng.	Lực lượng hỗ trợ ATBX tiếp tục lên kế hoạch tìm kiếm.
5	Nguồn hở,	- Thực hiện thu hồi, tẩy xạ đến	Tiếp tục thực hiện các biện

TT	Loại tình huống	Tiêu chí tạm dừng hoạt động ứng phó khẩn cấp	Kế hoạch khôi phục dài hạn
	nhiễm bẩn phóng xạ đất đá khu vực nhỏ	dưới mức suất liều 100 µSv/h - Thực hiện kiểm soát khu vực này.	pháp tẩy xạ làm giảm bức xạ ngoài đến 1 µSv/h.
6	Nguồn hở, nhiễm bẩn phóng xạ đất đá khu vực rộng lớn	- Thực hiện thu hồi, tẩy xạ đến dưới mức suất liều 1 mSv/h - Thực hiện kiểm soát khu vực này.	Tiếp tục thực hiện các biện pháp làm giảm bức xạ ngoài đến thấp nhất có thể nếu có thể thực hiện được.
7	Nhiễm bẩn phóng xạ trong không khí	- Đánh giá được các khu vực bị ảnh hưởng của luồng khí phóng xạ; thông báo cho người dân tạm thời ở trong nhà, đóng kín cửa, hoặc tránh xa các khu vực bị ảnh hưởng.	- Đánh giá lại nhiễm bẩn phóng xạ trong không khí, phóng xạ lắng đọng trong đất đá. - Khuyến cáo người dân quay trở lại khi mức bức xạ đo được trong không khí < 1 µSv/h.
8	Nhiễm bẩn phóng xạ nguồn nước, lương thực, thực phẩm	- Chỉ dẫn dân chúng hạn chế tiêu thụ lương thực, thực phẩm, nguồn nước nhiễm bẩn phóng xạ lớn tại khu vực bị ảnh hưởng. - Khuyến cáo sử dụng lương thực, thực phẩm, nguồn nước ở nơi khác.	- Sắp xếp nơi cư trú tạm thời cho những người phải sơ tán (nếu có thể). - Xử lý nguồn nước và lương thực thực phẩm để hàm lượng một số đồng vị phóng xạ không vượt quá giới hạn cho phép. - Đưa dân chúng quay trở về nơi sinh sống ban đầu.

PL5-Phần VIII: MẪU NHẬT KÝ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

(Dành cho Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Hành động ứng phó	Thời gian (bắt đầu/kết thúc)	Tổ chức, cá nhân thực hiện	Kết quả	Người ghi nhật ký
I	Giai đoạn 1				
II	Giai đoạn 2				
III	Giai đoạn 3				
IV	Giai đoạn 4				
V	Giai đoạn 5				
VI	Giai đoạn 6				

PL5-Phần IX: MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

(Dành cho UBND tỉnh/Ban Chỉ huy)

Nội dung bản báo cáo bao gồm một số mục chính như sau:

1. Tiêu đề báo cáo:

2. Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ, [cơ quan khác]

3. Tóm tắt sự cố: mô tả ngắn gọn về sự cố, nguyên nhân xảy ra và hậu quả, các hành động ứng phó, các bài học kinh nghiệm, các kết luận chính và đề xuất (nếu có).

4. Mô tả sự cố

- Sự kiện ban đầu.
- Khu vực xảy ra sự cố: - Thời gian xảy ra sự cố:
- Người liên hệ: tên, điện thoại, fax, email
- Môi trường xảy ra sự cố: *cơ sở chiếu xạ, sản xuất đồng vị, chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, nghiên cứu, chẩn đoán/điều trị y tế, vận chuyển, khu vực dân cư, quân đội, dân sự, nghiên cứu và phát triển hạt nhân, khác (nêu rõ):*
- Nguồn và thiết bị bức xạ:
- Loại bức xạ: *gamma, beta, gamma-neutron, X-ray, alpha.*

5. Các hoạt động ứng phó sự cố

Các hành động ban đầu để thu hồi, bảo vệ nhân viên ứng phó, công chúng và hành động giảm thiểu.

6. Hậu quả về người

- Bản chất chiếu xạ: *chiếu xạ ngoài, nhiễm bẩn phóng xạ ngoài, nhiễm bẩn phóng xạ trong.*
- Số người bị ảnh hưởng: *Số người bị thương, bị chiếu xạ, bị nhiễm bẩn phóng xạ, hỗ trợ y tế và chăm sóc y tế tiếp theo (nếu có)*

7. Hậu quả về môi trường

- Loại nhiễm bẩn phóng xạ: nhiễm bẩn không khí, nhiễm bẩn nguồn nước, đất, thực phẩm, vật phẩm khác.
- Tóm tắt về khảo sát bức xạ và kiểm soát môi trường.
- Tiêu chí hành động; Chôn cất thải.

8. Đánh giá liều

Liều đánh giá cho nhân viên ứng phó và những người liên quan.

9. Kết luận và kiến nghị

Bài học kinh nghiệm, các hành động tiếp theo, đề xuất để ngăn chặn sự cố, nâng cấp ứng phó sự cố.

PL5-Phần X: THÔNG TIN THÔNG BÁO CHO ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN

(Dành cho UBND tỉnh/Ban Chỉ huy)

I. THÔNG TIN TỪ ĐỊA PHƯƠNG THÔNG BÁO

Tỉnh/Thành phố:.....

Người đại diện: .....

Điện thoại liên hệ:.....

II. MÔ TẢ SỰ CỐ (nguyên nhân xảy ra sự cố, các mối nguy hiểm bức xạ, khu vực ảnh hưởng, các khó khăn cho công tác ứng phó)

.....

.....

Mối nguy hiểm bức xạ

□ Liều cao

□ Chiếu trong

□ Nhiễm xạ khu vực vùng

□ Thải ra môi trường

□ Có khả năng phát tán

Mối nguy hiểm thông thường

□ Cháy

□ Nổ

□ Hoá chất

□ Hơi, khói

□ Khác(ghi rõ)

Khó khăn trong việc cứu hộ

□ Khí độc

□ Bức xạ

□ Khác (ghi rõ)

Một số thông tin khác (như: chi tiết nhãn mác, suất liều đo được, mức nhiễm xạ, điều kiện thời tiết).

IV. CÁC YÊU CẦU HỖ TRỢ ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG LÂN CẬN

□ Khảo sát không khí

□ Kiểm soát bức xạ

□ Nhận diện đồng vị phóng xạ

□ Thu hồi nguồn phóng xạ

□ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn

□ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn

□ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn

□ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn

□ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn

□ Hỗ trợ về an toàn chất thải

□ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

.....

.....

III. KHUYẾN CÁO CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ

.....

.....

PL5-Phần XI: MẪU ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP CẤP TỈNH

(Dành cho cơ sở tiến hành công việc bức xạ xảy ra sự cố)

Kính gửi: Ban Chỉ huy ứng phó sự cố tỉnh Lạng Sơn

Vào lúc [thời điểm xảy ra sự cố theo báo cáo], Cơ sở đã xảy ra một sự cố bức xạ. Theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của cơ sở, Cơ sở đã triển khai tất cả các hoạt động cần thiết để ứng phó. Tuy nhiên đến thời điểm này thì việc ứng phó vẫn rất khó khăn và không có hiệu quả mong muốn.

Chúng tôi kính gửi đến Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cấp tỉnh bản báo cáo tóm tắt tình hình sự cố như sau:

I. THÔNG TIN SỰ CỐ

1. Mô tả sự cố (*nguồn gốc xảy ra sự cố, khu vực, hậu quả, các hoạt động ứng phó đã thực hiện...*)

.....

2. Mối nguy hiểm bức xạ

☐ Liều cao:

☐ Chiếu trong:

☐ Nhiễm bẩn phóng xạ vùng (không khí, đất, nước):

☐ Thải ra môi trường:

☐ Có khả năng phát tán:

☐ Các vùng lân cận bị ảnh hưởng:

3. Mối nguy hiểm thông thường

☐ Cháy

☐ Nổ

☐ Hoá chất

☐ Hơi, khói

☐ Khác (ghi rõ): .....

4. Khó khăn trong việc ứng phó

☐ Sự cố kèm hỏa hoạn

☐ Sự cố kèm cháy nổ

☐ Sự cố kèm chất hóa học, khói bụi lớn

☐ Không đủ phương tiện ứng phó

☐ Sự cố gặp lúng túng do không có quy trình và kịch bản ứng phó sẵn sàng

☐ Khác (ghi rõ): .....

5. Tình trạng y tế

☐ Số người bị thương:

☐ Số người chết:

☐ Số người bị chiếu xạ:

☐ Số người bị nhiễm xạ:

6. Một số thông tin khác:

☐ Chi tiết nguồn

☐ Suất liều đo được tại khu vực:

☐ Mức nhiễm bẩn phóng xạ:

☐ Điều kiện thời tiết

II. KIẾN NGHỊ

Đây là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của Cơ sở. Cơ sở kính đề nghị Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố cho cơ sở.

Các hỗ trợ cần thiết là:

☐ Khảo sát không khí

☐ Kiểm soát bức xạ

☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ

☐ Thu hồi nguồn phóng xạ

☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn

☐ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn

☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn

☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn

☐ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn

☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải

☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

Thay mặt Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân cấp cơ sở

Người đại diện: Trưởng ban .....

Điện thoại liên hệ: .....

PL5-Phần XII: MẪU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CẤP QUỐC GIA

(Dành cho UBND tỉnh/Ban Chỉ huy)

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia/

Bộ Khoa học và Công nghệ.

Vào lúc [thời điểm xảy ra sự cố theo báo cáo], tỉnh Lạng Sơn đã xảy ra một sự cố bức xạ/sự cố hạt nhân. Theo kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân của địa phương, tỉnh đã triển khai tất cả các hoạt động cần thiết để ứng phó. Tuy nhiên, đến thời điểm này thì việc ứng phó vẫn rất khó khăn và không có hiệu quả mong muốn.

Chúng tôi kính gửi đến Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ bản báo cáo tóm tắt tình hình sự cố như sau:

I. THÔNG TIN SỰ CỐ

1. Mô tả sự cố (*nguồn gốc xảy ra sự cố, khu vực, hậu quả, các hoạt động ứng phó đã thực hiện...*)

.....

.....

2. Mối nguy hiểm bức xạ

☐ Liều cao:

☐ Chiếu trọng:

☐ Nhiễm bẩn phóng xạ vùng (không khí, đất, nước):

☐ Thải ra môi trường:

☐ Có khả năng phát tán:

☐ Các địa phương lân cận bị ảnh hưởng:

3. Mối nguy hiểm thông thường

☐ Cháy

☐ Nổ

☐ Hóa chất

☐ Hơi, khói

☐ Khác (ghi rõ):

.....

4. Khó khăn trong việc ứng phó

☐ Sự cố kèm hỏa hoạn
☐ Sự cố kèm cháy nổ
☐ Sự cố kèm chất hóa học, khói bụi lớn
☐ Không đủ phương tiện ứng phó
☐ Sự cố gặp lúng túng do không có quy trình và kịch bản ứng phó sẵn sàng
☐ Khác (ghi rõ):
.....

5. Tình trạng y tế

☐ Số người bị thương:
☐ Số người chết:
☐ Số người bị chiếu xạ:
☐ Số người bị nhiễm xạ:

6. Một số thông tin khác:

☐ Chi tiết nguồn
☐ Suất liều đo được tại khu vực:
☐ Mức nhiễm bẩn phóng xạ:
☐ Điều kiện thời tiết

II. YÊU CẦU TRỢ GIÚP

Đây là sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh Lạng Sơn. Tỉnh kính đề nghị Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Bộ KH&CN tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố cho địa phương.

Các hỗ trợ cần thiết là:

☐ Khảo sát không khí
☐ Kiểm soát bức xạ
☐ Nhận diện đồng vị phóng xạ
☐ Thu hồi nguồn phóng xạ
☐ Đánh giá an toàn bức xạ và tư vấn
☐ Hỗ trợ y tế và/hoặc tư vấn
☐ Hỗ trợ kiểm nghiệm sinh học và/hoặc tư vấn
☐ Hỗ trợ về bệnh lý bức xạ và/hoặc tư vấn
☐ Hỗ trợ về liều sinh học và/hoặc tư vấn
☐ Hỗ trợ về an toàn chất thải
☐ Hỗ trợ khác (nêu rõ):

Thay mặt Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn
Người đại diện: Trưởng ban .....
Điện thoại liên hệ:

PL5- Phần XIII: MỘT SỐ HƯỚNG DẪN VỀ CUNG CẤP THÔNG TIN TRONG ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

Lưu ý:

- Các hướng dẫn này phải được xem xét cẩn thận và sửa lại cho phù hợp với tình huống cụ thể.
- Nội dung của mẫu thông tin truyền thông phải được người chỉ huy ứng phó sự cố phê duyệt.

Các mẫu tin truyền thông được cung cấp trong các trường hợp:

- Sử dụng trước khi có các thông tin cụ thể.
- Tình huống khẩn cấp phóng xạ bao gồm thiết bị phát tán phóng xạ và các tình huống khẩn cấp khi vận chuyển.
- Nguồn có mức độ nguy hiểm cao bị mất hoặc lấy cắp.
- Phát hiện ra nguồn nguy hiểm ở nơi công cộng (ví dụ, cửa khẩu hoặc bưu điện).

Sau đây là một số hướng dẫn cho một số trường hợp cụ thể.

I. CUNG CẤP THÔNG TIN BAN ĐẦU

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận đã nhận được một báo cáo về [nguồn gốc sự cố]. Theo thông tin nhận được ở thời gian này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] và vào lúc [thời gian]. Các báo cáo chỉ ra rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục khác phù hợp]. Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

[Tên tổ chức/cơ quan] đang phối hợp hoạt động của mình với những người ứng phó tại hiện trường và các tổ chức liên quan khác [nói rõ các cơ quan liên quan]. Chúng tôi sẽ cung cấp các thông tin chi tiết hơn sớm nhất khi mọi việc rõ ràng. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại: Di động:

Email: Website:

II. MỘT SỐ HƯỚNG DẪN CHO MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CỤ THỂ

1. Tình huống sự cố liên quan đến thiết bị phát tán chất phóng xạ và vận chuyển

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng có một sự cố có thể liên quan đến vật liệu phóng xạ [nguồn gốc của sự cố]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, [sự cố] đã xảy ra tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Các báo cáo cho biết rằng [các thông tin về sự cố đã được xác nhận] và các biện pháp [các biện pháp ứng phó ban đầu] đã được thực hiện để bảo vệ [dân chúng, những người ứng phó, sản phẩm, thương mại, hoặc nói rõ mục khác phù hợp].

Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Để đảm bảo an toàn, mọi người cần tuân theo những khuyến cáo sau:

1. Không cầm nắm, nhận diện [chỉ rõ] các vật có khả năng (ví dụ là mảnh bom hoặc các vật được lấy từ hiện trường) và cách ly khỏi các vật này.
2. Những người rời hiện trường mà không được đánh giá bởi [chỉ rõ cá nhân/đơn vị] cần phải thay quần áo, tắm (nếu có thể), rửa tay trước khi ăn và đi đến [chỉ rõ địa điểm] để được đánh giá và nghe các hướng dẫn tiếp theo.
3. Những người vận chuyển những người khác (ví dụ là nạn nhân) phải đi tới [chỉ rõ địa điểm] để kiểm soát cá nhân và kiểm soát phương tiện nếu có khả năng nhiễm bẩn phóng xạ.

* [Nếu nghi ngờ có phát thải vào không khí (chỉ rõ, phụ thuộc vào tình huống)] thì dân chúng trong phạm vi 1 km từ [mô tả rõ khu vực – địa chỉ cụ thể - để dân chúng có thể hiểu được] cần tuân theo những khuyến cáo sau:

1. Vẫn ở nguyên bên trong các toà nhà cho đến khi [nói rõ khi nào sự phát thải có thể có hoặc thực tế sẽ kết thúc].
2. Không ăn uống những thứ có thể bị nhiễm bẩn phóng xạ (ví dụ như rau củ trồng bên ngoài hoặc uống nước mưa) cho đến khi có thông báo khác.

3. Không cho trẻ em ra chơi đùa ở các sân chơi.
4. Rửa tay trước khi ăn.
5. Tránh các khu vực có nhiều bụi và các hành động gây ra bụi bặm.
6. Không được tự ý đi đến hiện trường để giúp đỡ hoặc tình nguyện.

Nếu cần sự hỗ trợ sẽ có thông báo cụ thể.

* Nếu bạn có vấn đề về sức khoẻ thì đi đến [một khu vực xác định ở xa bệnh viện địa phương để kiểm xạ và điều tra thông tin].

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không rõ nguyên nhân biểu kiến – cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng).

* Nếu bạn có câu hỏi gì đề nghị gọi vào số [cho số điện thoại nóng có thể xử lý được nhiều cuộc gọi một lúc mà không làm ảnh hưởng đến đáp ứng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Để có thêm thông tin xin liên hệ:

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email: Website:

2. Tình huống sự cố nguồn phóng xạ bị mất hoặc lấy cắp

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng có một vật chứa chất phóng xạ bị mất/lấy cắp [nói rõ]. Theo thông tin nhận được cho đến thời điểm này, vật này đã bị mất/lấy cắp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

[Nói rõ tổ chức chính quyền chỉ đạo ứng phó] đã thực hiện [các biện pháp ban đầu, ví dụ như tìm kiếm] và lấy thông tin từ dân chúng trong việc giúp đỡ tìm kiếm vật nguy hiểm này.

Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Vật bị mất trông như [mô tả và cung cấp tranh ảnh nếu có thể]

Để đảm bảo an toàn dân chúng cần tuân theo những khuyến cáo sau:

1. Vật này là rất nguy hiểm và nếu tìm thấy thì không được chạm vào và mọi người phải giữ khoảng cách ít nhất là 10 m từ vật đó.
2. Những người có thể nhìn thấy vật này phải ngay lập tức thông báo cho [nói rõ cơ quan/tổ chức sẽ nhận thông tin]
3. Nếu chạm vào hoặc gần vật này bạn phải liên hệ với [cho một số điện thoại để liên lạc]

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không có nguyên nhân biểu hiện - cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng)

Cảnh báo cho những người thu mua kim loại phế liệu.

Nếu bạn nghĩ rằng bạn có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [số điện thoại nóng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

<u>Để có thêm thông tin xin liên hệ:</u>

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email: Website:

3. Tình huống phát hiện thấy nguồn phóng xạ ở nơi công cộng

Ngày:

Thời gian:

Số thứ tự bản tin phát ra:

[Tên tổ chức/cơ quan] xác nhận rằng vật liệu phóng xạ nguy hiểm được phát hiện vào lúc [thời gian]. Theo thông tin nhận được vào lúc này, chất này này được phát hiện tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

Các báo cáo cho thấy [thông tin được xác nhận còn ảnh hưởng] và đã thực hiện [mô tả các biện pháp ban đầu] để bảo vệ [dân chúng hoặc những cá nhân/tổ chức thích hợp].

Kế hoạch ứng phó sự cố hiện tại đã được kích hoạt [và chúng tôi vừa mới khởi động trung tâm thông tin truyền thông].

Để đảm bảo an toàn dân chúng cần tuân theo những khuyến cáo sau:

1. Những người có thể ở gần vật liệu được tìm thấy trong khoảng thời gian [nói rõ khoảng thời gian] và/hoặc có thể gần vật liệu trong khi nó đang được khuân vác và vận chuyển [nói rõ] phải liên hệ với [cơ quan/tổ chức liên quan] để được đánh giá và nhận thông báo.

Các nhân viên y tế phải được cảnh báo đối với các bệnh nhân có triệu chứng bị chiếu xạ (bỏng da mà không rõ nguyên nhân biểu hiện – cá nhân không nhớ tại sao bị bỏng)

Nếu bạn nghĩ rằng bạn có thông tin hữu ích, xin hãy gọi theo số [số điện thoại nóng].

Chúng tôi sẽ cung cấp thêm thông tin sớm nhất có thể. [Cung cấp chi tiết về thời gian có báo cáo hoặc cập nhật mới]. Thông báo tiếp theo sẽ được cung cấp tại [địa điểm] vào lúc [thời gian].

<u>Để có thêm thông tin xin liên hệ:</u>

Họ và tên [tên của người có trách nhiệm liên hệ với báo giới]:

Cơ quan:

Điện thoại:

Di động:

Email: Website:

PL5-Phần XIV: MẪU BIÊN BẢN HỖ TRỢ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

BIÊN BẢN THỎA THUẬN

V/v : Hỗ trợ ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn)

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15;
Căn cứ Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đơn vị hỗ trợ;

Theo sự thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay: ngày tháng năm

Tại: Trụ sở Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn

Hai bên gồm:

1. BÊN A (Bên nhận hỗ trợ kỹ thuật): Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: ……

Đại diện: Ông …….. – Trưởng ban.

2. BÊN B (Bên hỗ trợ kỹ thuật):

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện: Ông/Bà……. – Giám đốc Trung tâm.

Sau khi trao đổi và đồng thuận, hai bên thống nhất lập bản thoả thuận này với nội dung như sau

Điều 1. NỘI DUNG THỎA THUẬN

Bên B đồng ý tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật trong trường hợp xảy ra sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Điều 2. HÌNH THỨC HỖ TRỢ

- Đo đạc phóng xạ môi trường
- Thu hồi nguồn phóng xạ
- Lưu giữ nguồn phóng xạ
- Tư vấn bảo về công chúng, nhân viên ứng phó

- Tẩy xạ cá nhân
- Tẩy xạ môi trường
- Cung cấp trang thiết bị ứng phó sự cố

Điều 3. CAM KẾT CỦA BÊN A

- Bên A thanh toán các khoản chi phí do Bên B phát sinh từ việc hỗ trợ ứng phó sự cố.

- Phối hợp đầy đủ với Bên B để thực hiện việc ứng phó sự cố.

- Các quyền và nghĩa vụ khác tại Bản thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. CAM KẾT CỦA BÊN B

- Hỗ trợ tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật và ứng phó sự cố tại hiện trường trong khả năng khi có đề nghị chính thức từ Bên A;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo Bản thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Bản thoả thuận này có hiệu lực từ ngày ký;

- Bản thoả thuận được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau do mỗi bên giữ 01 bản.

BÊN A **BÊN B**

PL5-Phần XV: DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP BAN CHỈ HUY

UBND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH LẠNG SƠN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày tháng năm*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH UBND TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân;

Căn cứ Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an toàn bức xạ và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân;

Căn cứ Quyết định số ……/QĐ-UBND ngày ..... tháng …… năm …… của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số ...../TTr-SKHCN ngày ...../...../……;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy), gồm các thành viên sau:

TT	Vị trí, cơ quan công tác	Trách nhiệm trong Ban Chỉ huy
1	Chủ tịch UBND tỉnh	Trưởng ban
2	Phó chủ tịch UBND tỉnh (phụ trách lĩnh vực Khoa học, công nghệ)	Phó trưởng ban, thường trực
3	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Phó Trưởng ban, thường trực

4	Giám đốc Công an tỉnh	Phó Trưởng ban
5	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Phó Trưởng ban
6	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Ủy viên
7	Giám đốc Sở Y tế	Ủy viên
8	Giám đốc Sở Tài chính	Ủy viên
9	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy viên
10	Giám đốc Sở Công Thương	Ủy viên
11	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy viên
12	Giám đốc Sở Xây dựng	Ủy viên
13	Giám đốc Sở Nội vụ	Ủy viên
14	Giám đốc Sở Ngoại vụ	Ủy viên
15	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy viên
16	Giám đốc Sở Tư pháp	Ủy viên
17	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ủy viên
18	Giám đốc Đài khí tượng Thủy văn Lạng Sơn	Ủy viên
19	Giám đốc Viễn thông Lạng Sơn	Ủy viên
20	Giám đốc Công ty Điện lực Lạng Sơn	Ủy viên
21	Chánh Thanh tra tỉnh	Ủy viên

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

- Thay mặt UBND tỉnh chỉ huy, tổ chức thực hiện, kiểm tra hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch ƯPSC bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh.

- Xem xét kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị tham gia ƯPSC, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm và 5 năm; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phương tiện, công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

- Tổ chức đào tạo, diễn tập ƯPSC bức xạ (diễn tập chung) theo quy định.

- Tổ chức ƯPSC theo quy định trong Kế hoạch ƯPSC.

- Huy động nhân lực, phương tiện tham gia thực hiện kế hoạch ƯPSC;

- Kịp thời báo cáo Chủ tịch Uỷ ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh; huy động nhân lực, phương tiện của tỉnh theo điều động của Chủ tịch Uỷ ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh về sự cố xảy ra trên địa bàn.

- Kịp thời báo cáo Bộ KH&CN về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

1. Trưởng Ban Chỉ huy có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc xây dựng và triển khai kế hoạch ƯPSC cấp tỉnh.

- Phân công trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ huy.

- Thông báo về sự cố, khởi động và chấm dứt ƯPSC .

- Chỉ huy tổ chức diễn tập ƯPSC bức xạ (diễn tập chung).

- Chỉ huy, điều động các lực lượng ƯPSC; chỉ đạo thực hiện các hành động bảo vệ với sự tư vấn của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ƯPSC được phê duyệt.

- Bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Chịu trách nhiệm hoặc ủy quyền cho Phó trưởng Ban thường trực phát ngôn chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và đưa ra các cảnh báo, chỉ dẫn cho người dân.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ƯPSC phải cập nhật, bổ sung kế hoạch ƯPSC và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ƯPSC .

- Thiết lập các hệ thống điều hành và quản lý trong ƯPSC.

2. Phó Trưởng ban thường trực:

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến ATBX trong ƯPSC.

- Thay mặt Trưởng ban, chỉ huy ƯPSC đối với tình huống báo động cấp 1 và cấp 2.

- Chỉ huy phối hợp tổ chức diễn tập ƯPSC bức xạ.

- Chỉ đạo, phê duyệt trong công tác tổ chức đào tạo, tập huấn, thực tập, luyện tập, diễn tập chuyên đề về ƯPSC bức xạ theo định kỳ.

- Thay mặt Trưởng ban trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm và 5 năm; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phương tiện, công tác diễn tập và ƯPSC bức xạ.

- Báo cáo Trưởng ban về kết quả khắc phục hậu quả sự cố bức xạ.

- Tổng hợp thông tin và lập báo cáo về sự cố.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban kế hoạch tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực kỹ thuật về công tác bức xạ cho ƯPSC của các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

3. Phó trưởng ban (Phó Giám đốc Công an tỉnh)

- Tham mưu đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến đảm bảo an ninh, trật tự và bảo vệ người, tài sản, vấn đề về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong ƯPSC.

- Chỉ huy công tác điều tra, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ về sự cố.

- Báo cáo Trưởng ban về tình hình đảm bảo an ninh trật tự, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong ƯPSC.

- Chỉ huy việc lập vành đai an toàn và huy động lực lượng chữa cháy.

- Chỉ huy phối hợp tổ chức diễn tập ứng phó sự cố định kỳ theo kế hoạch.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

4. Phó trưởng ban (Phó Chỉ huy trưởng kiêm tham mưu trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh)

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến sơ tán người và tài sản.

- Chỉ huy việc sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Chỉ huy việc tẩy xạ, khắc phục nhiễm xạ môi trường.

- Phối hợp tổ chức diễn tập ƯPSC định kỳ theo kế hoạch.

- Sẵn sàng huy động lực lượng ƯPSC khi được giao nhiệm vụ.

5. Các thành viên Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ cụ thể theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ huy.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các cấp thuộc tỉnh và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như Điều 1;*
- *Ban Chỉ đạo PTDS tỉnh;*
- *Thường trực Tỉnh ủy;*
- *Thường trực HĐND tỉnh;*
- *Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;*
- *Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;*
- *Bộ CHQS tỉnh;*
- *Các Sở, cơ quan có thanh viên thuộc BCH;*
- *Lưu: VT, NC.*

CHỦ TỊCH

Phụ lục 6: THIẾT BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ

PL6-I. Danh mục trang thiết bị đã có

1. Thiết bị đo bức xạ

STT	Tên thiết bị	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng	Số lượng	Ghi chú
1.	Thiết bị đo liều, suất liều bức xạ gamma	Đo photon trong dải: Suất liều 0-1000 µSv/h, Liều: 0-1000 µSv	01 cái	
2.	Máy nhận diện nguồn phóng xạ di động gắn GPS	Nhận diện được các nguồn phóng xạ (phát gamma, beta và alpha tự nhiên và nhân tạo) vô chủ phát hiện ngoài môi trường.	01 cái	
3.	Liều kế điện tử có cảnh báo	Hiển thị liều bức xạ theo thời gian. Kiểm soát liều bức xạ của nhân viên ƯPSC	05 cái	
4.	Thiết bị đo nhiễm bẩn bề mặt alpha, beta, gamma	Đo nhiễm bẩn phóng xạ các đồng vị phát bức xạ alpha, beta, gamma	01 cái	
5.	Thiết bị kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ trong các mẫu lương thực, thực phẩm	Đo, kiểm tra nhiễm bẩn phóng xạ trong các mẫu lương thực, thực phẩm	01 cái	
6.	Thiết bị đo dưới nước di động	Đo, kiểm tra phóng xạ dưới nước	01	
7.	Thiết bị đo phóng xạ nằm trong bộ kit tẩy xạ	Đo phóng xạ để phát hiện vị trí nhiễm bẩn phóng xạ trước khi tiến hành tẩy xạ		

2. Các thiết bị bảo vệ cá nhân

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng
1.	Quần áo bảo hộ (không thấm nước)	05 bộ	• Chống tất cả các loại bụi, vi khuẩn độc hại • (>0.5micron) và hóa chất lỏng dạng nhẹ • Không thấm và chống bám dính • Rất nhẹ, mát với tính năng đặc biệt - thẩm thấu ngược, đem lại cảm giác thoải mái • Chống tĩnh điện • Sử dụng 1 lần
2.	Áo chì	01 chiếc	- Áo giáp chì loại giảm sức nặng cho vai và có đỡ ở phần dưới lưng - Sử dụng chì tiêu chuẩn - Kích thước áo chì : 100 cm x60 cm - Độ dày chì : 0,5 mm - Màu xanh lam - Trọng lượng : 4,6 kg
3.	Quần áo, găng tay, mặt nạ bảo hộ, ủng cho người vận hành	01 bộ	Dùng để bảo vệ cá nhân, người tham gia ứng phó sự cố khỏi nhiễm bẩn phóng xạ
4.	Bộ kit tẩy xạ xách tay (*bao gồm cả máy đo phóng xạ)*	01 bộ	Bộ kit cung cấp bao gồm: 4 Khẩu Trang Chống Bụi N95; 4 ống Chứa 14 viên thuốc Iosat KI (hoặc Tương đương); 01 Máy đo phóng xạ cầm tay; Dung dịch khử nhiễm kim loại chuyển tiếp với bình xịt kích hoạt: 1 lít; Dung dịch khử nhiễm Actinide với bình xịt kích hoạt: 1 Lít; Bình nước súc rửa rỗng có bình xịt kích hoạt: 1 Lít; 3 đôi găng tay làm bằng cao su hoặc nhựa tổng hợp để sử dụng trong quá trình khử nhiễm; 45 tấm chùi phóng

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng
			xạ bề mặt, với lớp lót bằng nhựa không thấm nước ở một bên của mỗi khăn lau; 2 túi Poly xử lý chất thải bức xạ; 1 Nhãn hướng dẫn dán trên nắp hộp nhựa; 1 Hộp đựng bằng nhựa cứng, chắc chắn, dễ nhận biết là bộ dụng cụ khử nhiễm phóng xạ

3. Các trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ khác

TT	Loại thiết bị	Số lượng	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng
1.	Hệ quan trắc và cảnh bảo phóng xạ môi trường	01	Quan trắc và cảnh báo phóng xạ trong không khí
2.	Thiết bị lấy mẫu nước cầm tay	02	Thu thập các mẫu nước phục vụ cho việc phân tích phóng xạ trong nước
3.	Thiết bị lấy mẫu đất cầm tay	02	Thu thập các mẫu đất phục vụ cho việc phân tích phóng xạ trong nước
4.	Tủ sấy mẫu phòng thí nghiệm	01	Sấy các mẫu trong phòng thí nghiệm
5.	Máy nghiền mẫu trong phòng thí nghiệm	01	Phá mẫu, nghiền các mẫu cần phân tích trong phòng thí nghiệm
6.	Lò nung mẫu	01	Nung, sấy mẫu cần phân tích
7.	Thiết bị hút ẩm	01	Hút ẩm không khí
8.	Thiết bị đo các thông số khí tượng	01	Đo các thông số khí tượng trong không khí (nhiệt độ, độ ẩm, áp suất, tốc độ gió,…)
9.	Máy phát điện	01	Phát điện phục vụ hoạt động ngoài hiện trường

TT	Loại thiết bị	Số lượng	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng
10.	Hệ thống lưu điện dự phòng	01	Cung cấp điện khi mất điện lưới
11.	Thiết bị lấy mẫu khí	01	Thu hút các nhân phóng xạ có trong không khí nhằm đánh giá hoạt độ phóng xạ trong không khí
12.	Máy in, máy tính cá nhân	01	Phục vụ báo cáo
13.	Switch chia cổng mạng máy tính	01	Phục vụ kết nối mạng
14.	Camera ngoài trời, TV quan sát	01	Phục vụ quan sát, chỉ đạo điều hành

PL6-II. Đề xuất tăng cường trang thiết bị trong các năm tiếp theo

Dựa trên các trang thiết bị đã có và đối chiếu với danh mục các trang thiết bị cần có theo danh mục các trang thiết bị phục vụ ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trong thông tư 59/2025/TT-BKHCN để đề xuất bổ sung các trang thiết bị, dụng cụ nhằm đảm bảo có đầy đủ nguồn lực chuẩn bị ứng phó với các sự cố bức xạ, hạt nhân cấp tỉnh. Số lượng và danh danh mục các thiết bị đề xuất này là tối thiểu cần có.

TT	Trang thiết bị, dụng cụ	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng	Số lượng	Đơn vị đề xuất tăng cường
1.	Máy đo liều/suất liều gamma dải cao (có tay nối dài)	Dải đo liều/suất liều gamma: - Suất liều lên đến mức Sv/h. - Tay nối dài đảm bảo khoảng cách an toàn cho người sử dụng khi tiến hành đo ở khu vực có nguồn bức xạ hoạt độ cao.	03 cái	Sở KH&CN
2.	Liều kế điện tử có cảnh	Hiển thị liều bức xạ theo thời gian thực.	10 cái	Sở KH&CN

TT	Trang thiết bị, dụng cụ	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng	Số lượng	Đơn vị đề xuất tăng cường
	báo	Sử dụng trong kiểm soát liều bức xạ của nhân viên UPSC		
3.	Thước laser đo khoảng cách	Đo khoảng cách từ xa	01 cái	Sở KH&CN
4.	Bộ đàm	Đảm bảo thông tin liên lạc 2 chiều trong sự cố	05 cái	Sở KH&CN
5.	Bộ kit lấy mẫu nhiễm bẩn	Bộ kit dụng cụ lấy mẫu đánh giá nhiễm bẩn (kẹp gắp, bông băng, cồn, túi ni lon, nhãn dán ghi chú)	01 bộ	Sở KH&CN
6.	Bộ kit tẩy xạ trên người	Bộ kit dụng cụ tẩy xạ trên người (kẹp gắp, bông băng, cồn, khăn ướt, nịt, túi ni lon, quần áo sạch)	01 bộ	Sở KH&CN
7.	Tay gắp nguồn phóng xạ	Dài: 1,8m Nước sản xuất: Nhật Bản	01 cái	Sở KH&CN
8.	Bình chì	- Thiết kế gọn, nhẹ dễ dàng vận chuyển - Sử dụng chì tiêu chuẩn - Kích thước trong Φ x h = 50mm x 180mm - Kích thước ngoài Φ x h = 150mm x 300mm	01 bình	Sở KH&CN
9.	Biển cảnh báo phóng xạ		10 cái	Sở KH&CN
10.	Dây chăng cảnh báo		500 m	Sở KH&CN

TT	Trang thiết bị, dụng cụ	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng	Số lượng	Đơn vị đề xuất tăng cường
11.	Bạt		120 m^2	Sở KH&CN
12.	Trụ cảnh báo		20 cái	Sở KH&CN

Ghi chú: Một số thiết bị cần thiết khác cần được đầu tư phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và danh mục thiết bị tham khảo cho ứng phó sự cố tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư số 59/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 (có hiệu lực từ 01/01/2026) của Bộ trưởng Bộ KH&CN.

Phụ lục 7: MỘT SỐ KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN

Phụ lục này trình bày một số kịch bản tiềm tàng (làm ví dụ) cho quá trình ƯPSC. Tất cả các kịch bản này đều nằm trong nhóm chuẩn bị ứng phó sự cố IV hoặc V.

- Kịch bản 1: ƯPSC nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát;
- Kịch bản 2: ƯPSC đối với sự cố trong vận chuyển nguồn phóng xạ kín.
- Kịch bản 3: ƯPSC bức xạ, hạt nhân xuyên biên giới: phát tán Cs-137 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

PL7-I. KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ ĐỐI VỚI VIỆC NGUỒN PHÓNG XẠ NẰM NGOÀI KIỂM SOÁT

1. Tình huống sự cố

Vào lúc ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../....., tại cơ sở thu mua, chế biến phế liệu số ... đường A, phường B, tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận một lô hàng sắt/thép phế liệu.

Hàng được bốc dỡ từ lúc ..... giờ ..... phút, có 3 nhân viên tham gia bốc dỡ hàng xuống sân bãi của cơ sở.

Khoảng 2 tiếng sau thời gian bắt đầu, có một nhân viên phát hiện thấy một bình sắt han gỉ hình hộp chữ nhật có kết cấu nắp đậy và nắp được khóa chặt vào thân của bình sắt. Do tò mò và nghĩ rằng trong bình sắt đó có thể chứa vật có giá trị nên nhân viên này gọi 02 người làm cùng đến xem và tìm cách mở nó ra. Trên thân bình sắt có một mảnh kim loại hình chữ nhật, trên đó có nhiều chữ viết bằng tiếng nước ngoài nhưng đã bị trầy xước và phai mực nhiều nên rất khó đọc và có 1 biểu tượng của một hình gồm 3 cánh quạt xếp cách đều nhau. Các nhân viên đều không biết hình vẽ trên thân khối sắt có ý nghĩa gì. Họ tìm cách để mở nắp của bình sắt. Một người lấy kìm cắt và mỏ lết ra để mở khóa nắp đậy của bình sắt đó. Sau một hồi loay hoay 3 công nhân cũng mở được nắp bình ra, bên trong chỉ có 1 thỏi kim loại nhỏ làm bằng thép không rỉ, to gần bằng 1 ngón tay. Mọi người truyền tay nhau xem có phải là vật quý gì không. Sau một hồi thấy không có gì hấp dẫn nên họ bỏ thỏi kim loại trở lại vào bình kim loại đó. Sau đó mọi người trở lại với công việc thường ngày.

Khoảng ..... giờ ..... phút, anh A chủ cửa hàng đến kiểm tra công việc và được các công nhân kể lại sự việc. Sau khi trao đổi với công nhân và xem xét bình sắt, chủ cửa hàng nghi ngờ đây là bình chứa nguồn phóng xạ và yêu cầu mọi người đứng tránh xa vật khả nghi. Anh A bắt đầu gọi điện thoại cho Công an phường/xã về phát hiện của mình và yêu cầu trợ giúp.

2. Quy trình ứng phó

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Cán bộ Sở KH&CN	Tiếp nhận thông tin về nguồn phóng xạ vô chủ từ người dân hoặc chính quyền địa phương **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-II-2**
		Cung cấp hướng dẫn bảo đảm an toàn bức xạ ban đầu cho người cung cấp thông tin và người liên quan **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-III-I**
		Sử dụng thiết bị đo bức xạ tới hiện trường xác minh sự cố. - Nếu vật khả nghi không phải là nguồn phóng xạ, báo cáo BCH thông tin về tình huống. - Nếu vật khả nghi đúng là nguồn phóng xạ, xác định cấp báo động, báo cáo BCH **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần IV** **PL5-Phần V**
	Ban Chỉ huy	Căn cứ trên cấp báo động, Phó hoặc Trưởng BCH công bố cấp báo động, ra quyết định tổ chức ứng phó sự cố **Lưu ý: Ra quyết định dựa trên mẫu** **PL5-Phần V**
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	Ban Chỉ huy	Trưởng hoặc Phó BCH công bố cấp báo động, thông báo tới các tổ chức tham gia ứng phó sự cố và kích hoạt ứng phó sự cố **Lưu ý: Ra quyết định dựa trên mẫu** **PL5-Phần V**

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
		PL5-Phần VI
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Công an, chính quyền địa phương khoanh vùng cách ly nguồn phóng xạ, bảo đảm trật tự trị an. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần IV** - Sở KH&CN đánh giá mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ, nếu không đủ khả năng đánh giá hoặc tình huống nguy hiểm vượt quá khả năng ứng phó sự cố của tỉnh, báo cáo BCH để đề nghị trợ giúp từ đơn vị hỗ trợ. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII** - Trưởng hoặc Phó BCH giữ yên hoặc nâng cấp báo động theo điều kiện thực tế tại hiện trường. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần I** - Trưởng hoặc Phó BCH gửi đề nghị trợ giúp tới đơn vị hỗ trợ (Bộ KH&CN). **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII** - Các đơn vị hỗ trợ đánh giá tình hình thực tế, đề xuất phương án ứng phó tới BCH. **Lưu ý: sử dụng các mẫu liên quan trong PL5**
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Trưởng BCH ra quyết định can thiệp và khắc phục sự cố theo phương án đề xuất của các đơn vị hỗ trợ ứng phó.

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
hiện trường		- Chính quyền địa phương chủ trì công tác sơ tán nhân dân. - Sở KH&CN chủ trì tổ chức việc thu hồi nguồn phóng xạ, tẩy xạ. Tổ chức liên quan (Bộ CHQS tỉnh, công an tỉnh, Sở NN&MT) hỗ trợ thực hiện. - Lực lượng y tế kiểm tra sức khỏe cán bộ tham gia ứng phó, công an, người dân nếu tình huống có thể gây nguy hiểm tới sức khỏe con người. - Nếu tình huống sự cố nghiêm trọng nằm ngoài khả năng ứng phó của đơn vị hỗ trợ, BCH gửi yêu cầu hỗ trợ bổ sung tới cơ quan trung ương. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII** - Trưởng hoặc Phó trưởng ban Thường trực BCH là người có thẩm quyền cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền thông.
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Trưởng Ban Chỉ huy ƯPSC bức xạ và hạt nhân tỉnh ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ đề xuất của các tổ chức tham gia ƯPSC - Ban Chỉ huy ƯPSC bức xạ và hạt nhân tỉnh có văn bản yêu cầu các Sở/ ngành liên quan phối hợp với Sở KH&CN và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
6. Báo cáo	Ban Chỉ huy	Trong sự cố: - Thành viên BCH đề xuất nội dung báo cáo theo chức năng nhiệm vụ, Trưởng hoặc Phó BCH tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ KH&CN, UBQGTKCN và phương tiện thông tin đại chúng. Sau sự cố: - BCH lập báo cáo tổng kết sự cố gửi UBND tỉnh, Bộ KH&CN. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**

PL7-II. KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ XẢY RA KHI VẬN CHUYỂN NGUỒN PHÓNG XẠ

1. Tình huống sự cố

Vào lúc ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../....., Một xe bán tải vận chuyển 1 kiện hàng là 01 nguồn phóng xạ kín từ một cửa khẩu quốc tế A về một công ty xi măng B trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trên xe còn có người lái xe và nhân viên áp tải nguồn phóng xạ.

Trên tuyến đường 2 chiều, một xe tải đã va chạm mạnh vào xe vận chuyển. Xe vận chuyển bị lật, kiện chứa nguồn phóng xạ bị rơi ra khỏi thùng xe. Người lái xe và nhân viên áp tải bị ngất và kẹt trong xe.

Một số người trên đường chạy tới cứu lái xe và nhân viên áp tải. Người dân gọi điện thoại tới 113 để xử lý vụ tai nạn, gọi điện thoại tới cứu thương 115 để cứu lái xe và nhân viên áp tải.

Cảnh sát giao thông tổ chức thực hiện xử lý hiện trường sự cố theo quy trình đối với tai nạn giao thông đường bộ. Ngay sau đó, phát hiện xe có vận chuyển nguồn phóng xạ dựa vào biển cảnh báo phóng xạ dán trên xe và trên kiện hàng.

Do người lái xe và nhân viên áp tải bị ngất, bị thương và kẹt trong xe, đơn vị vận chuyển không thể áp dụng kế hoạch ứng phó sự cố khi vận chuyển (đã được xây dựng khi xin giấy phép vận chuyển nguồn) ngay lúc này. Do vậy, kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ của tỉnh Lạng Sơn đã được khởi động.

2. Quy trình ứng phó

Giai đoạn	**Người thực hiện**	**Hành động ứng phó cụ thể**
1. Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu	Cán bộ Sở KH&CN	Tiếp nhận thông tin về sự cố từ người dân hoặc cảnh sát giao thông **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-II-2**
		Cung cấp hướng dẫn bảo đảm an toàn ban đầu cho người dân hoặc cảnh sát **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-III-I** **PL5-III-II**
		Sử dụng thiết bị đo bức xạ tới hiện trường xác minh sự cố - Nếu xe gặp tai nạn không chứa nguồn phóng xạ, báo cáo BCH thông tin về tình huống. - Nếu xe gặp tai nạn có nguồn phóng xạ, đánh giá tình hình (nguồn phóng xạ có bị hư hại và rơi ra ngoài hay không, hay vẫn được đảm bảo toàn vẹn trong kiện hàng) và xác định cấp báo động, báo cáo BCH **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần IV** **PL5-Phần V**
	Ban Chỉ huy	Căn cứ trên cấp báo động, Phó hoặc Trưởng BCH công bố cấp báo động, ra quyết định tổ chức ứng phó sự cố **Lưu ý: Ra quyết định dựa trên mẫu** **PL5-Phần V**
2. Thông báo cho tổ chức, cá nhân	Ban Chỉ huy	Trưởng hoặc Phó BCH công bố cấp báo động,

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
tham gia ứng phó		thông báo tới các tổ chức tham gia ứng phó sự cố **Lưu ý: Ra quyết định dựa trên mẫu** **PL5-Phần V** **PL5-Phần VI**
3. Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Công an, chính quyền địa phương khoanh vùng cách ly nguồn phóng xạ, bảo đảm trật tự trị an. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần IV** - Sở KH&CN đánh giá mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ, nếu không đủ khả năng đánh giá hoặc tình huống nguy hiểm vượt quá khả năng ứng phó sự cố của tỉnh, báo cáo BCH để đề nghị trợ giúp từ đơn vị hỗ trợ. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII** - Trưởng hoặc Phó BCH nâng cấp báo động theo điều kiện thực tế tại hiện trường. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần I** - Trưởng hoặc Phó BCH gửi đề nghị trợ giúp tới đơn vị hỗ trợ (Bộ KH&CN). **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII** - Các đơn vị hỗ trợ đánh giá tình hình thực tế, đề xuất phương án ứng phó tới BCH. **Lưu ý: sử dụng các mẫu liên quan trong PL5**

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
4. Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Trưởng BCH ra quyết định can thiệp và khắc phục sự cố theo phương án đề xuất của các đơn vị hỗ trợ ứng phó. - Cảnh sát giao thông chủ trì công tác phân luồng, bảo đảm an toàn giao thông. - Sở KH&CN chủ trì tổ chức việc thu hồi nguồn phóng xạ, tẩy xạ. Tổ chức liên quan (Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh, Sở NN&MT, Sở Y tế, ..) hỗ trợ thực hiện. - Lực lượng y tế kiểm tra sức khỏe cán bộ tham gia ứng phó, công an, người dân nếu tình huống có thể gây nguy hiểm tới sức khỏe con người. - Nếu tình huống sự cố nghiêm trọng nằm ngoài khả năng ứng phó của đơn vị hỗ trợ, BCH gửi yêu cầu hỗ trợ bổ sung tới cơ quan trung ương. - Trưởng hoặc Phó trưởng ban Thường trực BCH là người có thẩm quyền cung cấp thông tin chính thống cho báo chí, truyền thông. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII**
5. Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khôi phục dài hạn	Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó	- Trưởng BCH ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn căn cứ trên đề xuất của các tổ chức tham gia ứng phó sự cố. - BCH yêu cầu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, xã, phường công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường (thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp - tỉnh và xã/phường - áp dụng từ 01/7/2025). **Lưu ý: sử dụng mẫu**

Giai đoạn	Người thực hiện	Hành động ứng phó cụ thể
		PL5-Phần VIII
6. Báo cáo	BCH	Trong sự cố: - Thành viên BCH đề xuất nội dung báo cáo theo chức năng nhiệm vụ, Trưởng hoặc Phó BCH tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ KH&CN, UBQGTKCN và phương tiện thông tin đại chúng. Sau sự cố: - BCH lập báo cáo tổng kết sự cố gửi UBND tỉnh, Bộ KH&CN, UBQGTKCN. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**

PL7-III. KỊCH BẢN ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, HẠT NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI: PHÁT TÁN Cs-137 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN

1. Bối cảnh và tình huống sự cố giả định

Vào lúc ..... giờ ..... phút, ngày ...../...../....., Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (Bộ Khoa học và Công nghệ) nhận được thông báo từ Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA) và từ đối tác nước láng giềng qua kênh liên lạc đa phương về việc xảy ra sự cố tại một cơ sở xử lý nguồn phóng xạ đóng kín quy mô công nghiệp ở phía bên kia biên giới, cách cửa khẩu Hữu Nghị (Lạng Sơn) khoảng 40–60 km. Sự cố dẫn đến phát tán một lượng nhỏ đồng vị phóng xạ Cs-137 (Caesium-137) vào khí quyển do hỏa hoạn và nổ áp lực tại khu vực chứa nguồn nhóm 2 (theo phân loại IAEA). Hoạt độ phát tán ban đầu ước tính khoảng vài chục GBq. Hướng gió Đông Bắc – Tây Nam với vận tốc trung bình 15–20 km/h dẫn đến luồng khí phóng xạ có khả năng lan sang lãnh thổ tỉnh Lạng Sơn trong vòng 2–4 giờ sau sự cố.

Sau khi luồng khí lan đến địa bàn tỉnh, các trạm quan trắc phóng xạ môi trường tại khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, Chi Lăng và thành phố Lạng Sơn ghi nhận tương đương liều môi trường, H*(10), tăng cao bất thường, đạt khoảng 1 µSv/h – cao hơn nền tự nhiên địa phương (thông thường 0,08–0,15 µSv/h) khoảng 7–12 lần. Kết quả đo phổ gamma xác nhận đỉnh năng lượng 662 keV (đặc trưng của Cs-137). Mức H*(10) khoảng 1 µSv/h là mức thấp, không gây ra hiệu ứng tất định hay nguy cơ sức khỏe cấp tính cho dân chúng. Tuy nhiên, giá trị này cần được giám sát liên tục và truyền thông kịp thời để tránh hoang mang xã hội và đảm bảo liều tích lũy không vượt mức can thiệp cho phép theo TCVN và khuyến cáo của IAEA GSR Part 7.

2. Thông số kỹ thuật tình huống giả định

Thông số	Giá trị / Mô tả
Đồng vị phóng xạ	Cs-137 (T½ = 30,17 năm; bức xạ beta + gamma 662 keV)
Mức tương đương liều môi trường H*(10)	~1 µSv/h (cực đại tại vùng ảnh hưởng, giai đoạn bụi phóng xạ bay qua)
Liều hiệu dụng ước tính (cả giai đoạn bụi phóng xạ bay qua, ~6h)	~3–6 µSv (chiếu ngoài); thấp hơn nhiều so với mức can thiệp 1 mSv/năm (IAEA BSS)

Khu vực ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh	Khu vực Cao Lộc, Văn Lãng, thành phố Lạng Sơn (theo hướng gió Đông Bắc – Tây Nam)
Cấp báo động đề xuất	Cấp 01 (sự cố ngoài biên giới ảnh hưởng không đáng kể tới Việt Nam); theo dõi nâng lên Cấp 02 nếu giá trị H*(10) tăng
Nguy cơ sức khỏe cấp tính	Không có hiệu ứng tất định. Không cần sơ tán. Cần tăng cường giám sát và truyền thông.

3. Quy trình ứng phó

Giai đoạn	**Tổ chức / Cá nhân thực hiện**	**Hành động ứng phó cụ thể**
1. Tiếp nhận cảnh báo sớm và xác minh thông tin	Cục ATBXHN (Bộ KH&CN); Sở KH&CN tỉnh	- Cục ATBXHN tiếp nhận thông báo từ kênh IAEA-USIE (Unified System for Information Exchange in Incidents and Emergencies) và thông báo ngoại giao song phương; chuyển ngay cho Sở KH&CN Lạng Sơn. - Sở KH&CN kích hoạt mạng lưới đo bức xạ môi trường (máy đo suất liều gamma cố định hoặc di động loại Geiger-Müller / NaI(Tl) scintillation) tại các địa điểm: cửa khẩu Hữu Nghị, Chi Lăng, TP. Lạng Sơn; đọc kết quả sau mỗi 30 phút. - Xác nhận bằng phổ kế gamma xách tay (HPGe hoặc NaI portable) sự hiện diện của đỉnh 662 keV đặc trưng Cs-137 trước khi công bố cấp báo động. - Nếu H*(10) < 0,5 µSv/h: theo dõi tiếp, chưa kích hoạt BCH. - Nếu H*(10) ≥ 0,5 µSv/h: xác định Cấp báo động (Cấp 01) và báo cáo ngay BCH. **Lưu ý: sử dụng mẫu**

		PL5-II-2 **PL5-Phần I**
2. Công bố cấp báo động và kích hoạt BCH	Ban Chỉ huy ứng phó sự cố tỉnh Lạng Sơn; Sở KH&CN	- Phó trưởng BCH thường trực (Lãnh đạo Sở KH&CN) ra quyết định công bố Cấp báo động Cấp 01, đồng thời triệu tập họp BCH khẩn. - Thông báo tới: UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn. - Gửi báo cáo sơ bộ về Cục ATBXHN (Bộ KH&CN) theo mẫu báo cáo sự cố bức xạ ngoài biên giới. - Thiết lập đầu mối liên lạc duy nhất với báo chí (Phó BCH thường trực). Tuyệt đối không có phát ngôn không chính thức từ các đơn vị khác. **Lưu ý: Ra quyết định dựa trên mẫu** **PL5-Phần V** **PL5-Phần VI**
3. Triển khai quan trắc môi trường khẩn cấp	- Sở KH&CN; - Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật ATBXHN (Cục ATBXHN) - Các cơ sở ghi đo hoạt độ phóng xạ trong không khí (Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam)	- Triển khai đội đo lưu động (2 nhóm) với máy đo liều gamma cầm tay và thiết bị nhận diện phổ gamma (RIID) đến ít nhất 5 điểm đo trong vùng ảnh hưởng (cửa khẩu Hữu Nghị, QL1A tại Đồng Đăng, Chi Lăng, Văn Quan, TP. Lạng Sơn), ghi nhận H*(10) mỗi 1 giờ. - Thu mẫu: lấy mẫu đất bề mặt (0–2 cm) và mẫu thảm thực vật tại các điểm đo để phân tích hoạt độ bề mặt (Bq/m2) xác nhận lắng đọng Cs-137. - Tính toán liều tích lũy ước tính theo phương pháp đơn giản: E = H*(10) × t (giờ). - Theo dõi diễn biến nồng độ hoạt độ phóng xạ

		trong không khí (Bq/m^3) theo mô hình phát tán Gaussian hoặc theo dự báo của Cục ATBXHN / IAEA. - Báo cáo kết quả đo định kỳ 2 giờ/lần lên BCH và Cục ATBXHN. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**
4. Các biện pháp bảo vệ cộng đồng	- Ban Chỉ huy; - Sở Y tế; - UBND xã Cao Lộc, Văn Lãng; - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại mức H*(10) ~1 µSv/h, liều tích lũy cho cộng đồng rất thấp, không cần sơ tán. Tuy nhiên, BCH thực hiện các biện pháp phòng ngừa sau: - Khuyến cáo dân chúng trong vùng ảnh hưởng ở trong nhà, đóng cửa sổ trong khoảng thời gian bụi phóng xạ bay qua (ước tính 4–8 giờ): biện pháp ẩn trú tạm thời để giảm liều chiếu ngoài ~40%. - Khuyến cáo tạm thời không tiêu thụ rau xanh, nước mưa, các nông sản trồng ngoài trời trong khu vực bị ảnh hưởng cho đến khi có kết quả phân tích mẫu thực phẩm. - Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế nắm thông tin, không nhập viện ồ ạt; sẵn sàng theo dõi và tư vấn sức khỏe nếu dân chúng lo ngại. - Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp lấy mẫu nông sản, nước mặt tại khu vực ảnh hưởng để phân tích hoạt độ. Tiêu chí can thiệp thực phẩm theo TCVN/QCVN và khuyến cáo của IAEA GSR Part 7 (mức áp dụng hành động can thiệp OIL – Operational Intervention Level cho thực phẩm Cs-137 là: 1 kBq/kg đối với thực phẩm bao gồm: sữa, rau). **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**

5. Truyền thông công chúng và quản lý thông tin	Phó BCH thường trực; Sở KH&CN cùng các cơ quan liên quan; Sở Y tế	Đây là giai đoạn có nguy cơ hoảng loạn xã hội cao hơn nguy cơ bức xạ thực tế. BCH ưu tiên truyền thông chủ động: - Phát ngôn viên chính thức (Phó BCH thường trực) họp báo trong vòng 2 giờ sau khi xác nhận sự cố, nêu rõ: (i) bản chất sự cố; (ii) mức độ ảnh hưởng thực tế (H*(10) ~1 µSv/h, tương đương ~1% liều gây bởi phông phóng xạ tự nhiên hàng năm); (iii) các biện pháp bảo vệ cụ thể; (iv) lịch cập nhật thông tin định kỳ. - Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh cập nhật thông tin mỗi 3 giờ. - Kích hoạt đường dây nóng tư vấn bức xạ (24/7) tại Sở Y tế và Sở KH&CN, hỗ trợ giải đáp thắc mắc của người dân. - Phối hợp với các nền tảng mạng xã hội theo dõi và kịp thời đính chính thông tin sai lệch gây hoang mang. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**
6. Phối hợp quốc tế và cấp quốc gia	UBND tỉnh; BCH; Cục ATBXHN; Bộ Ngoại giao	- UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ KH&CN và Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về tình hình sự cố theo kênh chính thức. - Cục ATBXHN duy trì liên lạc với IAEA qua kênh USIE, tiếp nhận các kết quả phân tích phát tán Gaussian do IAEA cung cấp để cập nhật dự báo vùng ảnh hưởng. - Yêu cầu phía nước láng giềng thông tin thường xuyên (qua kênh ngoại giao) về: nguồn gốc và lượng Cs-137 phát tán; tình trạng kiểm soát sự cố; dự báo thay đổi hướng gió. - Sở Công Thương và Chi cục Hải quan khu vực

		VI tăng cường kiểm soát bức xạ tại các cửa khẩu đối với hàng hóa xuất nhập khẩu. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII** **PL5-Phần XI** **PL5-Phần XII**
7. Tiêu chí kết thúc ứng phó khẩn cấp và chuyển sang giai đoạn phục hồi	Ban Chỉ huy; Sở KH&CN; Sở NN&MT	- Ứng phó khẩn cấp Cấp 01 được tuyên bố kết thúc khi đủ cả hai điều kiện: (i) H*(10) đo được trở về dưới 2 lần nền tự nhiên (< 0,3 µSv/h) trong ít nhất 3 lần đo liên tiếp (cách nhau 1 giờ); (ii) phía nước láng giềng xác nhận đã kiểm soát được nguồn phát tán. - Sau khi kết thúc ứng phó khẩn cấp, chuyển sang giai đoạn phục hồi dài hạn: - Tiếp tục quan trắc định kỳ tại các điểm đo 1 lần/tuần trong 3 tháng tiếp theo. - Phân tích hoạt độ Cs-137 trong mẫu đất, nước, thực phẩm (đặc biệt là rau và sữa) theo TCVN. - Đánh giá liều tích lũy cho cộng đồng và lập báo cáo tổng kết sự cố gửi UBND tỉnh, Bộ KH&CN và IAEA (nếu cần). - BCH tổ chức cuộc họp rút kinh nghiệm sau sự cố trong vòng 30 ngày. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**
8. Báo cáo	Ban Chỉ huy	Trong sự cố: - Báo cáo tình hình 2 giờ/lần lên UBND tỉnh và Bộ KH&CN. Sau sự cố: - BCH lập báo cáo tổng kết đầy đủ (bao gồm

		số liệu đo quan trắc, đánh giá liều, các biện pháp đã triển khai và kiến nghị) gửi UBND tỉnh, Bộ KH&CN, Cục ATBXHN và UBQG Ứng phó sự cố. **Lưu ý: sử dụng mẫu** **PL5-Phần VIII**

4. Lưu ý đặc thù của tình huống xuyên biên giới

a) Kiểm soát liều nhân viên ứng phó: Trong tình huống này, do mức H*(10) thấp (~1 µSv/h), liều nghề nghiệp cho đội đo lưu động làm việc 8 giờ liên tục ước tính không vượt quá 8 µSv, thấp hơn nhiều so với giới hạn liều nghề nghiệp 20 mSv/năm. Tuy nhiên, tất cả nhân viên ứng phó vẫn phải đeo liều kế điện tử cá nhân trong suốt quá trình tác nghiệp và ghi chép vào nhật ký liều.

b) Ngưỡng nâng cấp báo động: Nếu H*(10) vượt ngưỡng 10 µSv/h tại bất kỳ điểm đo nào, BCH tự động nâng lên Cấp báo động Cấp 02 và kích hoạt thêm các biện pháp bảo vệ cộng đồng tương ứng (mở rộng phạm vi ẩn trú, kiểm tra iốt tuyến giáp nếu có chỉ thị về ô nhiễm I-131 đi kèm).

c) Cơ sở pháp lý liên quan đến sự cố xuyên biên giới: Kịch bản này liên quan đến Điều khoản thông báo sự cố hạt nhân sớm theo Công ước IAEA về Thông báo Sớm (Convention on Early Notification of a Nuclear Accident, 1986) mà Việt Nam đã phê chuẩn. Mọi hành động đối ngoại do Bộ Ngoại giao phối hợp Bộ KH&CN chủ trì; tỉnh chỉ thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương trong kênh ngoại giao.

d) Đặc tính Cs-137 cần lưu ý trong quan trắc dài hạn: Cs-137 có chu kỳ bán rã vật lý dài ($T_{½}$ = 30,17 năm). Sau khi đám mây phóng xạ bay qua, lắng đọng bề mặt (dry/wet deposition) có thể tạo ra nguồn chiếu xạ ngoài kéo dài từ đất. Ngưỡng tham chiếu lắng đọng Cs-137 cần can thiệp là 40 kBq/m^2 (theo tiêu chuẩn EC 3954/87 cho thực phẩm sau Chernobyl, được nhiều quốc gia áp dụng). Tại mức phát tán giả định trong kịch bản này, lắng đọng bề mặt ước tính < 1 kBq/m^2 – thấp hơn nhiều ngưỡng can thiệp – nhưng vẫn cần đo kiểm xác nhận thực địa.

Phụ lục 8: QUY TRÌNH KIỂM SOÁT PHÂN PHỐI, TIÊU THỤ NÔNG SẢN; PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN TẠM THỜI, KIỂM XẠ NGƯỜI/PHƯƠNG TIỆN RA VÀO KHU VỰC NHIỄM BẨN

PL 8-I. QUY TRÌNH KIỂM SOÁT PHÂN PHỐI, TIÊU THỤ NÔNG SẢN TRONG KHU VỰC NGHI NHIỄM BẨN PHÓNG XẠ

Bước 1: Xác định vùng ảnh hưởng

Khoanh vùng khu vực sản xuất nông nghiệp theo kết quả quan trắc, dự báo phát tán và lấy mẫu

Bước 2: Tạm dừng lưu thông

Tạm thời đình chỉ thu hoạch, vận chuyển, kinh doanh nông sản từ khu vực nghi nhiễm cho đến khi có kết quả đánh giá

Bước 3: Truy xuất nguồn gốc

Lập danh mục sản phẩm, diện tích, thời gian thu hoạch, cơ sở thu mua, kho bảo quản và các lô hàng đã phân phối.

Bước 4: Lấy mẫu và phân tích

Lấy mẫu đất, nước, cây trồng, vật nuôi, sữa, thủy sản và thực phẩm theo quy trình lấy mẫu; phân tích tại phòng thử nghiệm được chỉ định

Bước 5: Đánh giá kết quả

So sánh với các mức giới hạn hoặc tiêu chí can thiệp do cơ quan có thẩm quyền quy định để quyết định cho phép hay hạn chế tiêu thụ

Bước 6: Kiểm soát lưu thông

Chỉ cho phép lưu thông các lô hàng đáp ứng yêu cầu; cách ly, niêm phong hoặc xử lý các lô không đạt

Bước 7: Truyền thông

Thông báo rõ khu vực bị hạn chế, sản phẩm bị hạn chế, thời gian áp dụng và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp

Bước 8: Giám sát liên tục

Tiếp tục lấy mẫu định kỳ cho đến khi dỡ bỏ biện pháp kiểm soát. Cập nhật, công bố thông tin và hướng dẫn người dân về việc sản xuất, thu hoạch, vận chuyển và tiêu thụ nông sản trong vùng bị ảnh hưởng

PL 8. II: PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN TẠM THỜI, KIỂM XẠ NGƯỜI/PHƯƠNG TIỆN RA VÀO KHU VỰC NHIỄM BẨN

a) Phương án sơ tán tạm thời

Việc sơ tán chỉ thực hiện khi có quyết định của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố hoặc cơ quan có thẩm quyền.

Trình tự thực hiện việc sơ tán tạm thời bao gồm các bước sau:

1. Phát lệnh sơ tán.

2. Xác định phạm vi sơ tán theo đánh giá hiện trường: Xác định phạm vi khu vực cần sơ tán trên cơ sở kết quả đánh giá mức độ ô nhiễm phóng xạ và điều kiện khí tượng, thủy văn

3. Hướng dẫn người dân:

- mang theo giấy tờ thiết yếu;
- hạn chế mang vật dụng cồng kềnh;
- đóng cửa nhà nếu có thời gian.

4. Tổ chức tuyến di chuyển tránh khu vực có mức bức xạ cao: Tổ chức sơ tán người dân theo thứ tự ưu tiên: trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật và người bệnh

5. Bố trí điểm tập kết và nơi ở tạm: Bố trí địa điểm sơ tán tạm thời bảo đảm an toàn, có đủ điều kiện về nơi ở, nước sạch, lương thực, chăm sóc y tế và vệ sinh môi trường

6. Đăng ký, thống kê người sơ tán.

7. Theo dõi sức khỏe và thực hiện kiểm xạ nếu cần.

8. Chỉ cho phép người dân quay trở lại khi có kết quả đánh giá xác nhận khu vực bảo đảm an toàn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Quy trình kiểm xạ người và phương tiện ra/vào khu vực nhiễm bẩn

* **Quy trình kiểm xạ đối với người**

1. Đăng ký thông tin.

2. Đo suất liều cá nhân (nếu áp dụng).

3. Kiểm tra nhiễm bẩn ngoài bằng thiết bị kiểm xạ cầm tay hoặc cổng kiểm xạ.

4. Nếu phát hiện vượt ngưỡng hành động:

- Chuyển sang khu vực khử nhiễm;
- Tháo bỏ quần áo ngoài để loại bỏ nhiễm bẩn trên quần áo;
- Tẩy xạ vùng da nhiễm bẩn (nếu có);
- Kiểm tra lại sau khi đã loại bỏ quần áo và tẩy xạ cơ thể

5. Chỉ cho phép rời khu vực kiểm tra khi đạt các tiêu chí giải phóng do cơ quan chỉ huy quy định.

* **Quy trình kiểm xạ đối với phương tiện**

1. Đăng ký phương tiện.

2. Kiểm tra bề mặt:

- Bánh xe;

- Gầm xe;
- Cabin;
- Khoang hàng.

3. Nếu phát hiện nhiễm bẩn:

- Đưa đến khu khử nhiễm và tiến hành tẩy xạ phương tiện;
- Thu gom nước rửa và chất thải theo quy định khi tẩy xạ;
- Kiểm tra lại phương tiện sau khi đã tẩy xạ. Nếu đáp ứng các yêu cầu sau khi tẩy xạ thì được sử dụng bình thường

4. Lập biên bản và cho phép lưu thông khi đáp ứng tiêu chí giải phóng.

Bố trí khu vực kiểm soát. Nên bố trí theo nguyên tắc một chiều:

- Điểm tiếp nhận.
- Khu vực kiểm xạ người.
- Khu vực kiểm xạ phương tiện.
- Khu vực khử nhiễm/ tẩy xạ
- Khu vực kiểm tra sau khử nhiễm/ tẩy xạ
- Khu vực chờ/giải phóng.

Việc phân luồng một chiều giúp giảm nguy cơ tái nhiễm và thuận lợi cho kiểm soát hồ sơ.

Phụ lục 9: PHÁC ĐỒ SƠ CỨU/CHẨN ĐOÁN BAN ĐẦU, QUY TRÌNH CHUYỂN TUYẾN ĐẾN CƠ SỞ Y TẾ VÀ DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ TUYẾN TRÊN

PL 9.I: PHÁC ĐỒ CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH PHÓNG XẠ

Phác đồ chẩn đoán và điều trị bệnh phóng xạ gồm các nội dụng sau:

1. Nguyên tắc chung

- Bảo đảm an toàn cho nhân viên y tế, người bệnh và khu vực cấp cứu; sử dụng đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân khi nghi ngờ có nhiễm bẩn phóng xạ.
- Thực hiện đánh giá, phân loại người bệnh theo mức độ ưu tiên cấp cứu. Cấp cứu các tình trạng đe dọa tính mạng theo nguyên tắc **ABC (Airway – Breathing – Circulation)** trước khi thực hiện các can thiệp khác
- Khử nhiễm (nếu có) trước hoặc đồng thời với cấp cứu các tình trạng đe dọa tính mạng. Hạn chế lan truyền nhiễm bẩn phóng xạ trong quá trình cấp cứu và vận chuyển
- Đánh giá:
  - Tiền sử phơi nhiễm.
  - Loại bức xạ và nguồn phóng xạ.
  - Thời gian, khoảng cách, che chắn.
  - Triệu chứng lâm sàng.
  - Kết quả đo nhiễm bẩn và liều chiếu xạ (nếu có).

2. Sơ cứu ban đầu

Thực hiện các biện pháp sau:

- Đảm bảo đường thở thông thoáng, hỗ trợ hô hấp và tuần hoàn khi cần thiết.
- Kiểm soát chảy máu, băng bó vết thương, cố định gãy xương và xử trí các chấn thương phối hợp.
- Cởi bỏ quần áo bị nhiễm bẩn và bảo quản theo đúng quy định.
- Rửa sạch vùng da, tóc hoặc mắt bị nhiễm bẩn bằng nước sạch hoặc dung dịch thích hợp nếu không có chống chỉ định.
- Theo dõi liên tục các dấu hiệu sinh tồn.
- Thiết lập đường truyền tĩnh mạch, bù dịch và điều trị triệu chứng khi cần.

3. Chẩn đoán ban đầu

Thực hiện:

- Khai thác tiền sử phơi nhiễm bức xạ, nguồn phóng xạ và thời gian phơi nhiễm. Khám lâm sàng toàn thân.
- Đánh giá dấu hiệu sinh tồn.
- Theo dõi các triệu chứng như buồn nôn, nôn, tiêu chảy, sốt, rối loạn ý thức hoặc bỏng bức xạ (nếu có).
- Thực hiện xét nghiệm công thức máu, xét nghiệm sinh hóa và các cận lâm sàng cần thiết. Xét nghiệm công thức máu nhiều lần trong 24–48 giờ đầu.
- Đánh giá tổn thương da do bức xạ.
- Xét nghiệm sinh hóa cần thiết.
- Hội chẩn chuyên khoa khi nghi ngờ hội chứng chiếu xạ cấp (Acute Radiation Syndrome - ARS).

4. Điều trị

Bao gồm:

- Hồi sức cấp cứu theo nguyên tắc ABC.
- Bù dịch, điện giải.
- Điều trị triệu chứng.
- Phòng và điều trị nhiễm khuẩn.
- Truyền máu/chế phẩm máu khi có chỉ định.
- Thuốc kích thích tạo máu (G-CSF/GM-CSF) khi phù hợp theo hướng dẫn chuyên môn.
- Điều trị đặc hiệu khi có chỉ định (ví dụ: kali iodid đối với phơi nhiễm i ốt phóng xạ; các thuốc tăng thải đối với một số đồng vị phóng xạ theo chỉ định chuyên khoa).
- Theo dõi lâu dài các biến chứng.

Việc chẩn đoán và điều trị cần tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế và các khuyến cáo chuyên môn của IAEA, WHO hoặc các hướng dẫn quốc gia hiện hành.

PL 9.II: QUY TRÌNH CHUYỂN TUYẾN ĐẾN CƠ SỞ Y TẾ VÀ DANH SÁCH CƠ SỞ Y YẾ TUYẾN TRÊN

Quy trình chuyển tuyến đến cơ sở y tế chuyên sâu gồm các bước sau:

1. Chỉ định chuyển tuyến

Thực hiện chuyển tuyến khi:

- Nghi ngờ hoặc xác định Hội chứng chiếu xạ cấp.
- Có tổn thương phóng xạ mức độ trung bình hoặc nặng.
- Có bỏng bức xạ, nhiễm bẩn phóng xạ diện rộng hoặc đa chấn thương.
- Cần hồi sức tích cực, điều trị chuyên khoa hoặc các kỹ thuật mà cơ sở hiện tại không đáp ứng.

2. Chuẩn bị trước khi chuyển tuyến

- Ổn định đường thở, hô hấp và tuần hoàn.
- Hoàn thành khử nhiễm nếu điều kiện cho phép và không làm chậm việc cấp cứu.
- Thiết lập đường truyền, duy trì oxy và theo dõi dấu hiệu sinh tồn.
- Chuẩn bị hồ sơ chuyển tuyến gồm:
    - Phiếu chuyển tuyến hoặc giấy chuyển viện.
    - Tóm tắt bệnh án.
    - Kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh.
    - Thông tin về nguồn phơi nhiễm, thời gian phơi nhiễm, kết quả đo phóng xạ (nếu có).
    - Các thuốc và biện pháp điều trị đã thực hiện.

3. Vận chuyển người bệnh

- Sử dụng phương tiện vận chuyển phù hợp với tình trạng người bệnh.
- Nhân viên y tế hộ tống phải được trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân khi có nguy cơ nhiễm bẩn phóng xạ.
- Duy trì theo dõi và xử trí cấp cứu trong suốt quá trình vận chuyển.
- Thực hiện các biện pháp kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ đối với phương tiện, trang thiết bị và nhân viên sau khi hoàn thành vận chuyển.

4. Bàn giao người bệnh

- Bàn giao đầy đủ tình trạng lâm sàng, kết quả đánh giá ban đầu, các biện pháp xử trí đã thực hiện và hồ sơ liên quan.

- Thông báo các nguy cơ về nhiễm bẩn phóng xạ (nếu có) để cơ sở tiếp nhận triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ theo quy định.

5. Danh sách cơ sở y tế chuyên sâu tiếp nhận điều trị

Người bệnh nghi ngờ hoặc xác định mắc bệnh phóng xạ được chuyển đến các cơ sở có năng lực chuyên môn về cấp cứu, chống độc, y học hạt nhân và hồi sức tích cực, bao gồm:

- Bệnh viện Bạch Mai (Trung tâm Chống độc, Trung tâm Y học hạt nhân và Ung bướu).
- Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.
- Bệnh viện Quân y 103.
- Bệnh viện Chợ Rẫy.
- Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh (đối với các trường hợp cần hỗ trợ chuyên khoa y học hạt nhân và xạ trị).
- Các bệnh viện được Bộ Y tế hoặc UBND cấp tỉnh phân công tiếp nhận, điều trị người bệnh trong tình huống sự cố bức xạ, hạt nhân.
- Cũng cần lưu ý thêm rằng, các bệnh viện này không phải là các bệnh viện chuyên biệt về chữa bệnh phóng xạ. Tuy nhiên họ có cơ sở vật chất tốt, đội ngũ y bác sỹ có trình độ cao và có nhiều người có hiểu biết sâu về bức xạ, hạt nhân nên sẽ có kinh nghiệm để xử lý các vấn đề y tế liên quan đến bức xạ, hạt nhân.